

*Jack Voss, based on the account of a spiritual cultivator
whose third eye has been opened*

TRƯỚC CHÚNG TA

BEFORE US

VỖ KỊCH 200 TRIỆU NĂM TRÊN SÂN KHẤU
ĐỊA CẦU

 THE EPOCH
MEDIA®

TRƯỚC CHÚNG TA

(BEFORE US)

Vở kịch 200 triệu năm trên sân khấu Địa Cầu

Tác giả: **Jack Voss**, dựa trên lời kể của một người tu luyện tâm linh đã được khai mở thiên mục.

Copyright © 2025 THE EPOCH MEDIA. Tất cả quyền được
bảo lưu. Không được sao chép.

GHI CHÚ CỦA BAN BIÊN TẬP

Cuốn sách này được chấp bút dựa trên những câu chuyện, sự kiện và bối cảnh có thật. Tuy nhiên, nhằm tôn trọng quyền riêng tư và tránh gây ảnh hưởng đến một số cá nhân, tên nhân vật cùng một số chi tiết nhận diện đã được thay đổi, giản lược hoặc tái cấu trúc dưới hình thức văn học.

Một số đoạn trong sách được kể lại từ góc nhìn cá nhân của người trong cuộc, phản ánh trải nghiệm và nhận thức của riêng họ tại thời điểm đó. Những quan điểm này không nhất thiết trùng khớp với lập trường của THE EPOCH MEDIA.

Về mặt hành văn, tuy Ban Biên Tập đã có những hiệu chỉnh cần thiết, nhưng để tôn trọng nhân vật gốc và giữ được tinh thần cùng sự sinh động của câu chuyện, chúng tôi đã cố gắng gìn giữ tối đa chất mộc mạc và giọng văn nguyên bản của nhân vật.

Ban biên tập



LỜI DẪN NHẬP

Cuộc đời của một ký giả quốc tế chuyên về lịch sử, khảo cổ và những hiện tượng chưa thể lý giải đã đưa tôi đến nhiều vùng đất xa xôi, chạm trán với vô số những câu chuyện kỳ lạ, những di chỉ cổ xưa thách thức mọi hiểu biết thông thường. Từ những kim tự tháp sừng sững giữa sa mạc Ai Cập, những vòng tròn đá bí ẩn ở châu Âu, đến những thành phố mất tích trong rừng rậm Nam Mỹ, mỗi chuyến đi đều gieo vào lòng tôi thêm nhiều câu hỏi hơn là câu trả lời. Càng đi sâu vào những mảnh vỡ của quá khứ, tôi càng cảm nhận rõ hơn sự hạn hẹp của lịch sử thành văn, và một nỗi trăn trở mơ hồ rằng, có lẽ, nhân loại đã từng trải qua những chương hồi huy hoàng và bi tráng hơn nhiều so với những gì chúng ta được biết.

Những bí ẩn về các nền văn minh đã mất, về những công nghệ dường như vượt trước thời đại của chúng, về những truyền thuyết tưởng chừng hoang đường nhưng lại có những hạt nhân sự thật khó chối cãi, cứ ám ảnh tôi, thôi thúc tôi không ngừng tìm kiếm. Và chính sự thôi thúc đó, cùng với một vài manh mối mơ hồ từ những đồng nghiệp và những nhà nghiên cứu tâm huyết, đã đưa bước chân tôi đến Kathmandu, Nepal – trái tim của

vùng đất Himalaya huyền bí, nơi được cho là còn lưu giữ nhiều tri thức cổ xưa và những con người sở hữu năng lực đặc biệt.

Giữa không gian u tịch, cổ kính của thành phố này, nơi thời gian dường như ngưng đọng giữa những đền đài rêu phong và tiếng kinh cầu trầm mặc, tôi đã có một cơ duyên lạ kỳ: được lắng nghe những lời kể chạm đến những chiều sâu ít ai ngờ tới. Cuộc gặp gỡ diễn ra trong một ngôi nhà nhỏ, nép mình trong một con ngõ yên tĩnh, tách biệt khỏi sự ồn ào náo nhiệt của phố phường. Không gian bên trong giản dị, thoảng hương trà thảo mộc và một mùi trầm hương nhẹ nhàng, tạo nên một bầu không khí tĩnh tại đến lạ thường. Người đàn ông ngồi trước mặt tôi, một người mà tôi xin mạn phép gọi bằng biệt danh thân mật là Mohan. Tên thật của ông, theo tiếng địa phương, khá dài và phức tạp đối với một người ngoại quốc như tôi, và quan trọng hơn, ông dường như không muốn danh tính cá nhân của mình trở thành tâm điểm của sự chú ý.

Ông Mohan, độ tuổi ngoài năm mươi, mang trong mình một quá khứ không tầm thường: những năm tháng du học y khoa tại Anh quốc, hai mươi năm làm việc và trải nghiệm ở Trung Quốc, trước khi quyết định trở về quê hương Nepal ở tuổi năm mươi. Hiện tại, ông chọn một cuộc sống bình dị, lặng lẽ tu luyện giữa đời thường. Nhưng điều khiến ông trở nên đặc biệt, chính là khả năng phi thường mà ông sở hữu: Thiên Mục đã khai mở,

cho phép ông "nhìn thấy" – không phải qua sách vở hay suy đoán – mà là "chứng kiến" trực tiếp những dòng chảy lịch sử hàng trăm triệu năm của Địa Cầu; những nền văn minh từng huy hoàng rồi biến mất không dấu vết; những dạng sống đã từng hiện hữu trên hành tinh này; và những bí mật của vũ trụ đã tồn tại từ rất, rất lâu trước chúng ta.

Phong thái của ông vẫn giữ được nét cởi mở, hiện đại của một người từng tiếp xúc với nhiều nền văn hóa phương Tây và phương Đông, nhưng đôi mắt ông lại ẩn chứa một sự tĩnh tại và thâm sâu khó tả, như mặt hồ không gợn sóng mà phản chiếu cả bầu trời. Trong suốt những buổi trò chuyện của chúng tôi, giọng nói của ông luôn từ tốn, bình thản, dù những điều ông kể lại có kinh thiên động địa đến mức nào.

Những gì được ghi chép lại sau đây, là nguyên văn dòng ký ức cổ xưa được ông Mohan hé lộ. Chúng không nhằm mục đích tranh luận đúng sai với bất kỳ học thuyết khoa học hay tín ngưỡng nào. Đơn giản, đây là một sự chia sẻ, một lời mời gọi chiêm nghiệm, để mỗi người đọc có thể tự mình cảm nhận và tìm thấy những thông điệp ý nghĩa cho riêng mình.

Jack Voss

THE EPOCH MEDIA

* * *

NGÀY THỨ NHẤT

BẮT ĐẦU BUỔI CHIA SẺ CỦA ÔNG MOHAN

Jack Voss:

Chào buổi tối, ông Mohan!

Như đã hẹn hôm trước, hôm nay tôi đến để được nghe ông chia sẻ về một số điều thuộc về hiện tại và lịch sử quá khứ của Trái Đất mà ông đã nhìn thấy qua thiên mục hoặc nhận được khai thị từ Thần Phật...

Ông Mohan:

(Mỉm cười hiền hậu, giọng ông Mohan trầm ấm, từ tốn.

Ông rót trà mời Jack, một loại trà thảo mộc thoảng hương núi rừng Nepal.)

Chào anh Jack, mời anh ngồi. Trà tôi vừa pha. Buổi tối ở Kathmandu thường tĩnh lặng như vậy, rất thích hợp cho những câu chuyện cần sự lắng đọng, phải không anh?

Anh nói đúng. Những gì tôi sắp chia sẻ không phải là kiến thức sách vở hay suy luận cá nhân thuần túy. Đó là những điều tôi may mắn được 'thấy', được 'chứng kiến' trong quá trình tu luyện của mình, những hình ảnh, những dòng chảy thông tin hiện lên một cách tự nhiên qua cái mà người ta thường gọi là thiên mục, hoặc những lúc tâm trí tĩnh lặng đến một mức độ nào đó thì những hiểu biết tự nó hiển lộ, như được 'khai thị'.

[Mohan ngưng một chút, nhìn Jack với ánh mắt chân thành.]

Như tôi đã từng thưa với anh, tôi không có ý định thuyết phục ai điều gì, cũng không nhằm tranh luận đúng sai với bất kỳ học thuyết nào. Tôi chỉ xin được chia sẻ những gì mình biết, như một người kể lại câu chuyện mình đã trải qua, hay một bức tranh mình đã nhìn thấy. Việc cảm nhận và chiêm nghiệm như thế nào, xin hoàn toàn tùy ở mỗi người.

Vậy, anh Jack muốn chúng ta bắt đầu từ đâu trong câu chuyện dài rộng này của Địa Cầu và vũ trụ?

Jack Voss:

Vâng, có lẽ chúng ta bắt đầu bằng góc nhìn một cách khái quát nhất về lịch sử trái đất, nó đã có "tuổi thọ" bao lâu? Có đúng như khoa học hiện nay nhìn nhận là khoảng 4,5 tỷ năm?

Ông Mohan:

(Nhấp một ngụm trà, ánh mắt ông Mohan nhìn xa xăm như đang lật giở những trang sử vô hình.)

Vâng, đó là một câu hỏi rất thú vị để bắt đầu, thưa anh Jack. Con số 4,5 tỷ năm mà khoa học hiện đại đưa ra, theo những gì tôi được thấy, là tuổi của khối vật chất tạo nên hành tinh này – những 'nguyên liệu' thô sơ đã tồn tại từ rất lâu trong vũ trụ, trải qua nhiều chu kỳ thành-trụ-hoại-diệt của các tầng vũ trụ khác nhau trước đó. Nó giống như tuổi của những viên gạch, những thanh gỗ cổ xưa có thể được dùng để xây dựng nên một ngôi nhà mới vậy.

[Ông Mohan dừng lại, tìm cách diễn đạt cho dễ hiểu.]

Tuy nhiên, nếu chúng ta nói về "chương trình sống" của Địa Cầu hiện tại – tức là một giai đoạn mà Trái Đất được định hình với mục đích rõ ràng, có sự sống với linh trí, có sự can dự và an bài của các đấng Thần linh, có sự vận hành của các quy luật đặc thù cho sinh mệnh – thì khoảng thời gian đó ngắn hơn nhiều. Theo những gì tôi 'nhìn thấy', 'chương trình sống' mà chúng ta đang trải qua trên Địa Cầu này, đã bắt đầu cách đây khoảng 200 triệu năm.

Có thể hình dung thế này, thưa anh: vũ trụ bao la này có vô số tầng, và mỗi tầng lại có những chu kỳ tồn tại riêng. Sau khi một chu kỳ vũ trụ cũ kết thúc, các vị Thần, dưới sự dẫn dắt của một ý chí còn vĩ đại hơn nữa mà chúng ta có thể tạm gọi là Sáng Thế Chủ, đã sử dụng những 'nguyên liệu' còn sót lại từ vũ trụ cũ đó, những hạt vật chất đã 4,5 tỷ năm tuổi hoặc hơn thế nữa, để 'lau dọn', 'tái tạo' và khởi động một chu trình mới cho một không gian mới, trong đó có Địa Cầu của chúng ta.

Vì vậy, 4,5 tỷ năm là tuổi của 'vật chất nền', còn 200 triệu năm là khoảng thời gian mà Địa Cầu này được 'kích hoạt' với một sứ mệnh và một kịch bản cụ thể, với sự sống có linh hồn như chúng ta biết. Đây là một giai đoạn đặc biệt, một sân khấu được chuẩn bị cho những diễn biến quan trọng của vũ trụ.

[Ông Mohan mỉm cười nhẹ.]

Anh thấy đấy, lịch sử mà chúng ta được học trong sách vở, dù là vài ngàn năm hay vài chục ngàn năm, thực ra chỉ là một khoảnh khắc rất, rất ngắn ngủi trong dòng chảy 200 triệu năm này mà thôi.

Jack Voss:

Vậy theo những gì ông 'thấy', 'chương trình sống' của Trái Đất chỉ mới bắt đầu khoảng 200 triệu năm trước, chứ không phải toàn bộ lịch sử 4,5 tỷ năm đều có sự sống như chúng ta biết? Và trái đất là do các vị Thần kiến tạo ra từ nhiều nguồn "nguyên liệu" khác nhau, chứ không phải là tự hình thành theo các điều kiện tự nhiên...

Ông Mohan:

(Lắng nghe chăm chú, rồi gật đầu nhẹ.)

Anh Jack tóm tắt rất sát ý, chỉ có một điểm nhỏ tôi xin phép được làm rõ hơn để tránh hiểu lầm.

Không phải là tôi phủ nhận hoàn toàn con số 4,5 tỷ năm. Con số đó vẫn có ý nghĩa của nó, như tôi đã trình bày, đó là tuổi của những hạt vật chất cơ bản, những 'viên

gạch' cổ xưa đã được các vị Thần sử dụng. Nó giống như khi chúng ta nói về tuổi của gỗ trong một ngôi đền cổ vậy; gỗ có thể đã hàng trăm năm tuổi trước khi được dùng để xây dựng ngôi đền.

Điều tôi muốn nhấn mạnh là "chương trình sống" hiện tại của Địa Cầu, cái "sân khấu" này với mục đích và sự an bài cụ thể cho các sinh mệnh có linh hồn, thì mới thực sự bắt đầu từ khoảng 200 triệu năm trước. Đây là lúc Địa Cầu được các vị Thần, dưới sự dẫn dắt của một Ý Chí tối cao và từ bi hơn nữa, "tái cấu trúc" và "thổi hồn" vào từ những "nguyên liệu" vũ trụ cổ xưa.

Còn về việc Trái Đất được kiến tạo chứ không phải tự hình thành theo các điều kiện tự nhiên ngẫu nhiên, thì đúng như anh hiểu, đó là những gì tôi 'thấy'. Sự hình thành của một hành tinh với đầy đủ điều kiện phức tạp cho sự sống, đặc biệt là sự sống có linh trí, không phải là một sự ngẫu nhiên. Nó nằm trong một kế hoạch lớn hơn, một sự an bài tinh vi của các Đấng Tạo Hóa.

[Ông Mohan ngừng lại, nhìn vào tách trà đã vơi.]

Dĩ nhiên, đây vẫn là những điều tôi 'chứng kiến' được từ cảnh giới của mình. Khoa học có thể sẽ còn tìm ra nhiều điều nữa, và mỗi con đường khám phá đều có giá trị riêng của nó.

Jack Voss:

Vậy sau khi Trái Đất được tạo ra 200 triệu năm trước, thì loài người và động thực vật cũng được đồng thời tạo ra luôn?

Ông Mohan:

(Mỉm cười, ông đặt tách trà xuống bàn.)

Câu hỏi này của anh Jack chạm đến một khía cạnh rất sâu sắc và phức tạp của "chương trình sống" trên Địa Cầu.

Không hẳn là tất cả các loài người, động vật và thực vật mà chúng ta biết ngày nay đều được tạo ra cùng một lúc, ngay tại thời điểm 200 triệu năm trước, và giữ nguyên hình dạng như vậy. Quá trình này tinh vi và năng động hơn nhiều.

[Ông Mohan ngẫm nghĩ một chút, lựa chọn từ ngữ.]

Hãy hình dung 200 triệu năm đó được chia thành nhiều đại chu kỳ và trong mỗi đại chu kỳ lại có vô số tiểu chu kỳ văn minh nhỏ hơn. Ở mỗi giai đoạn, mỗi chu kỳ, các vị Thần lại an bài và tạo tác ra những dạng sống phù hợp với điều kiện môi trường, với mục đích cụ

thể của giai đoạn đó, và với mức độ đạo đức, nhận thức của các sinh mệnh chủ đạo trên Trái Đất khi ấy.

Nói về thực vật và động vật: Chúng được tạo ra trước, dần dần, để hình thành nên một hệ sinh thái cân bằng, một môi trường sống phù hợp. Các loài cũng có sự thay đổi, có những loài xuất hiện rồi biến mất, tùy theo sự biến đổi của Địa Cầu và sự an bài của Thần. Không phải tất cả các loài khủng long khổng lồ hay những sinh vật kỳ lạ thời cổ đại đều tồn tại cùng một lúc, và chúng cũng không phải là kết quả của "tiến hóa ngẫu nhiên" theo cách mà nhiều người vẫn hiểu.

Còn về "con người": Đây là điểm cần lưu ý. Khái niệm "con người" cũng không phải là một hình thái cố định duy nhất như chúng ta hiện nay. Trong suốt 200 triệu năm đó, đã có rất nhiều chủng người khác nhau tồn tại trên Trái Đất, với hình dáng, kích thước, tuổi thọ và năng lực rất khác nhau. Có thời kỳ của người khổng lồ, người tí hon, có những chủng người với những đặc điểm mà chúng ta ngày nay có thể cho là "siêu phàm". Mỗi chủng người đó cũng được Thần tạo ra vào những thời điểm nhất định, cho những mục đích nhất định, và cũng trải qua quá trình phát triển, thăng hoa rồi suy tàn, hủy diệt, nhường chỗ cho một chu kỳ mới.

Vì vậy, có thể nói rằng, sau khi Địa Cầu được "tái tạo" và "khởi động chương trình sống" cách đây 200 triệu năm, thì sự sống, bao gồm cả các dạng "người" và động thực

vật, đã được tuần tự gieo mầm và phát triển theo từng giai đoạn, từng lớp lang, chứ không phải là một sự xuất hiện đồng loạt và bất biến. Nó giống như một khu vườn vũ trụ rộng lớn, nơi các Đấng Tạo Hóa liên tục gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch qua nhiều mùa vụ khác nhau.

Những sinh mệnh đầu tiên có thể rất khác so với chúng ta, và lịch sử của sự sống trên Trái Đất là một bức tranh vô cùng phong phú, đa dạng, với nhiều chương hồi đã bị lãng quên hoàn toàn.

Jack Voss:

Ý ông đang nói là trong 200 triệu năm, không phải là một quá trình tiếp nối liên tục, mà trải qua nhiều chu kỳ khác nhau với sự đa dạng và thăng trầm riêng?! Ông có thể nói khái quát về các chu kỳ này?

Ông Mohan:

(Gật đầu, ánh mắt tỏ rõ sự đồng tình với cách hiểu của Jack Voss. Ông ngừng lại một chút, ánh mắt ông nhìn xa xăm, như đang lật giở lại những trang sử vô hình của vũ trụ. Một thoáng trầm tư hiện lên trên gương mặt ông trước khi ông bắt đầu chia sẻ.)

"Vâng, anh Jack đã nắm bắt rất đúng ý của tôi. Lịch sử 200 triệu năm của "chương trình sống" Địa Cầu không phải là một dòng chảy đơn điệu, liên tục từ một điểm khởi đầu cho đến ngày nay. Mà nó là một bức tranh vô cùng phức tạp, được dệt nên bởi nhiều chu kỳ lớn nhỏ, nối tiếp nhau, mỗi chu kỳ lại có những thăng trầm, những đặc điểm và những dạng sống rất riêng.

Khi những hình ảnh về dòng chảy lịch sử đó hiện về, điều đầu tiên tôi cảm nhận được chính là một sự hùng vĩ đến nghẹt thở, nhưng đồng thời cũng là một sự bi tráng đến xót xa. Nó giống như đứng trước một đại dương vô tận, chứng kiến vô số những con sóng dâng lên rồi lại tan đi, mỗi con sóng là một nền văn minh, một dạng sống, một câu chuyện...

Để dễ hình dung, chúng ta có thể tạm chia 200 triệu năm đó thành hai Đại Chu Kỳ chính, mỗi Đại Chu Kỳ kéo dài khoảng 100 triệu năm, như hai chương lớn, hai hồi cực kỳ quan trọng trong cuốn sử thi của Địa Cầu này.

Đại Chu Kỳ Thứ Nhất, đó là một thời kỳ sơ khai hơn, sau khi Địa Cầu được các vị Thần tái tạo từ những 'nguyên liệu' vũ trụ cổ xưa. Trái Đất khi đó, thưa anh, mang một diện mạo rất khác so với bây giờ. Bầu khí quyển có thể có thành phần khác, các lục địa có thể chưa định hình như hiện tại, và các dạng sống cũng mang những đặc điểm mà chúng ta ngày nay có lẽ sẽ cho là kỳ lạ, thậm chí là không tưởng. Tôi 'thấy' những cánh rừng nguyên sinh

với những loài thực vật khổng lồ, những sinh vật to lớn mà chúng ta chỉ biết đến qua những mảnh hóa thạch rời rạc, nhưng chúng không chỉ là những con thú vô tri, mà cũng có những dạng linh trí riêng.

Trong Đại Chu Kỳ Thứ Nhất đó, cũng có những nền văn minh của các chủng 'người' khác nhau xuất hiện, phát triển đến những đỉnh cao rực rỡ, rồi lại suy tàn. Có những thời kỳ mà khoa học kỹ thuật của họ, dựa trên những nguyên lý hoàn toàn khác với chúng ta, đã đạt đến những thành tựu mà có lẽ chúng ta ngày nay vẫn chưa thể mơ tới. Nhưng rồi, cũng như quy luật muôn đời, khi đạo đức không còn được coi trọng, khi sự ích kỷ và tham vọng lấn át đi những giá trị tốt đẹp ban đầu, thì sự hủy diệt lại đến. Đại Chu Kỳ Thứ Nhất đó đã kết thúc bằng một cuộc 'đại thanh tẩy' vô cùng toàn diện, một sự làm sạch gần như triệt để, để chuẩn bị cho một khởi đầu hoàn toàn mới. Chứng kiến sự hủy diệt ở quy mô đó, tôi không khỏi cảm thấy sự nhỏ bé của sinh mệnh trước sức mạnh của vũ trụ, và sự nghiêm khắc nhưng cũng đầy từ bi của các quy luật chi phối vạn vật.

[Ông Mohan ngừng lại một chút, như để những cảm xúc lắng xuống, rồi tiếp tục.]

Rồi đến Đại Chu Kỳ Thứ Hai, đây chính là Đại Chu Kỳ mà chúng ta đang sống trong đó, cũng kéo dài khoảng 100 triệu năm. Sau sự hủy diệt của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất, các vị Thần, dưới sự dẫn dắt của một ý chí vĩ đại hơn

nữa mà chúng ta có thể gọi là Sáng Thế Chủ, đã một lần nữa tái sinh Địa Cầu. Một 'chương trình sống' mới lại được khởi động, với những dạng sống mới, những chủng 'người' mới, và những kịch bản lịch sử mới.

Trong Đại Chu Kỳ Thứ Hai này, cũng đã có vô số các tiểu chu kỳ văn minh nối tiếp nhau, thăng hoa rồi lại lụi tàn, như những mùa thay lá của một cái cây cổ thụ. Mỗi nền văn minh, dù huy hoàng đến đâu, dù tồn tại bao lâu, cuối cùng cũng không thoát khỏi quy luật của sự vô thường. Khi 'nhìn thấy' những điều đó, tôi càng thấu hiểu sâu sắc hơn về sự mong manh của những gì thuộc về vật chất, và tầm quan trọng của những giá trị tinh thần, những giá trị đạo đức, bởi đó mới là thứ có thể giúp một nền văn minh thực sự trường tồn, hoặc ít nhất là để lại những dấu ấn tốt đẹp.

[Ông Mohan dừng lại một chút, để Jack Voss có thời gian tiếp nhận.]

Nói về các tiểu chu kỳ văn minh này, thì quả thực là muôn hình vạn trạng. Đa số chúng, như tôi đã có lần chia sẻ với anh, thường kéo dài trong khoảng từ 5.000 đến 10.000 năm, nhưng cũng có những nền văn minh tồn tại ngắn hơn hoặc dài hơn nhiều, tùy thuộc vào mức độ đạo đức và sự tôn kính Thần Phật của các sinh mệnh trong đó.

Một quy luật chung mà tôi nhận thấy ở hầu hết các tiểu chu kỳ này là:

- **Đầu tiên là khai sáng:** Bắt đầu từ sự thuần phác, khi con người hoặc các dạng sống có linh trí được Thần hoặc những người tu luyện chân chính dẫn dắt, truyền dạy cho những đạo lý, những hiểu biết về vũ trụ.
- **Rồi dần dần phát triển:** Dựa trên nền tảng đạo đức đó, xã hội phát triển rục rờ về cả văn hóa, nghệ thuật lẫn khoa học kỹ thuật (theo cách riêng của họ, không nhất thiết giống chúng ta).
- **Sau đó sẽ dần bại hoại:** Theo thời gian, vật chất ngày càng phong phú, con người dần xa rời những lời dạy ban đầu, đạo đức trượt dốc, sự ích kỷ, tham lam, đấu đá nổi lên.
- **Và cuối cùng đến giai đoạn hủy diệt:** Khi đạo đức đã bại hoại đến một mức độ không thể cứu vãn, thì tai họa sẽ ập đến – có thể là thảm họa tự nhiên, chiến tranh, hoặc những biến cố vũ trụ khác – dẫn đến sự kết thúc của nền văn minh đó. Sau đó, Trái Đất lại được "làm sạch" ở một mức độ nào đó để chuẩn bị cho một tiểu chu kỳ mới.

Cứ như vậy, hết lớp văn minh này đến lớp văn minh khác, xuất hiện rồi lại biến mất, như những con sóng trên

đại dương thời gian. Mỗi nền văn minh để lại những dấu tích nào đó, dù là vật chất hay phi vật chất, nhưng phần lớn đều đã bị chôn vùi hoặc thất lạc.

Chúng ta, nền văn minh hiện tại của nhân loại, cũng chỉ là một trong vô số các tiểu chu kỳ đó, và đang ở những giai đoạn cuối cùng của Đại Chu Kỳ Thứ Hai này.

[Ông Mohan nhìn Jack, như muốn xem anh có câu hỏi gì thêm về bức tranh tổng quan này không.]

Jack Voss:

Nếu như mỗi chu kỳ văn minh chỉ tồn tại thông thường khoảng 5.000 đến 10.000 năm rồi bị Thần an bài để "reset" (tái thiết lập) lại một lần, thì cũng giải thích lý do tại sao chúng ta hiện nay chỉ cảm thấy lịch sử nhân loại chỉ thực sự được ghi lại chỉ khoảng 5.000 năm trở lại đây?!

Ông Mohan:

(Gật đầu, một nụ cười nhẹ thoáng trên môi ông.)

Anh Jack quả là một người có khả năng liên kết các sự kiện rất tốt. Đúng vậy, điều anh vừa nói chính là một trong những hệ quả logic khi chúng ta nhìn nhận lịch sử theo cách này.

Việc đa số các tiểu chu kỳ văn minh chỉ kéo dài trong khoảng 5.000 đến 10.000 năm, sau đó trải qua một cuộc "tái thiết" hay "reset" – dù là ở quy mô lớn hay nhỏ, dù là hủy diệt hoàn toàn hay chỉ là sự sụp đổ của một nền văn minh chủ đạo để nhường chỗ cho một sự khởi đầu mới – chính là một trong những lý do quan trọng khiến cho ký ức lịch sử của nhân loại chúng ta dường như bị "cắt đứt" và chỉ còn lưu giữ được một cách tương đối rõ ràng trong khoảng 5.000 năm trở lại đây.

[Ông Mohan giải thích thêm.]

Hãy thử hình dung:

Về sự hủy diệt vật chất: Mỗi lần một nền văn minh kết thúc, đặc biệt là nếu đó là một cuộc đại nạn lớn, thì phần lớn các công trình kiến trúc, các văn tự, các di vật... đều bị phá hủy, chôn vùi, hoặc thất lạc. Chỉ một số rất ít có thể còn sót lại, thường là ở những nơi hẻo lánh, hoặc được bảo tồn một cách kỳ diệu.

Về sự đứt gãy truyền thừa tri thức: Những người sống sót sau một biến cố lớn thường phải bắt đầu lại từ đầu, tập trung vào việc sinh tồn. Kiến thức, kỹ năng, và cả

lịch sử của nền văn minh cũ có thể bị mất đi phần lớn. Những gì còn lại thường chỉ là những truyền thuyết, thần thoại, hoặc những mảnh ký ức mơ hồ được truyền miệng qua nhiều thế hệ, và dần dà bị sai lệch.

Về sự an bài của Thần: Cũng có những trường hợp, việc "xóa bỏ" một phần ký ức của chu kỳ trước là một phần trong sự an bài của Thần, để các sinh mệnh trong chu kỳ mới có một "trang giấy trắng", không bị ảnh hưởng quá nhiều bởi những thành tựu hay thất bại của quá khứ, để họ có thể tự do lựa chọn và phát triển theo một định hướng mới.

Và nói về giới hạn của phương pháp nghiên cứu hiện tại: Các phương pháp khảo cổ và lịch sử của chúng ta hiện nay, dù đã rất phát triển, vẫn có những giới hạn nhất định trong việc khám phá và giải mã những gì quá xa xưa, đặc biệt là khi các dấu tích vật chất không còn nhiều hoặc rất khó để tiếp cận.

Vì vậy, việc lịch sử thành văn của chúng ta dường như chỉ bắt đầu rõ nét từ khoảng 5.000 năm trước không có nghĩa là trước đó không có gì, mà chỉ là chúng ta chưa có đủ công cụ hoặc cơ duyên để "đọc" được những chương sử đã bị xóa mờ đó.

Thực tế, trong suốt 200 triệu năm, đã có vô số các nền văn minh huy hoàng hơn chúng ta rất nhiều, với những thành tựu khoa học kỹ thuật và tâm linh mà chúng ta

ngày nay khó có thể tưởng tượng được. Chỉ là, sau mỗi lần "reset", tấm màn quá khứ lại được buông xuống.

[Ông Mohan nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi ánh trăng bắt đầu tỏ.]

Mặt Trăng kia, thưa anh, cũng là một chứng nhân thầm lặng của bao nhiêu chu kỳ như vậy. Có lẽ, nó cũng lưu giữ rất nhiều bí mật của Địa Cầu mà chúng ta chưa biết đến.

Jack Voss:

Nói như vậy, sự kiện Đại Hồng Thủy với câu chuyện về con thuyền Noah trong Kinh Thánh là có thật, và đó là một hình thức để kết thúc chu kỳ trước, và mở ra chu kỳ hiện tại?

Ông Mohan:

(Ánh mắt ông Mohan trở nên xa xăm hơn một chút, như đang nhìn lại những thước phim cổ xưa.)

Vâng, thưa anh Jack. Câu chuyện về Đại Hồng Thủy và con thuyền Noah được ghi lại trong Kinh Thánh, cũng như những truyền thuyết tương tự về một trận đại hồng thủy toàn cầu trong thần thoại của rất nhiều nền văn hóa

cổ đại khác nhau trên khắp thế giới – từ Sumer, Hy Lạp, Ấn Độ, Trung Hoa cho đến các bộ tộc bản địa ở châu Mỹ, châu Úc – đều không phải là những câu chuyện hư cấu đơn thuần.

Theo những gì tôi "thấy", đó thực sự là ký ức còn sót lại của một sự kiện có thật, một cuộc đại nạn mang tính toàn cầu đã xảy ra, đánh dấu sự kết thúc của một chu kỳ văn minh lớn trước đây và mở ra một giai đoạn mới cho lịch sử Địa Cầu.

[Ông Mohan giải thích cặn kẽ hơn.]

Cần phải hiểu rằng, trong lịch sử dài 200 triệu năm của Địa Cầu, đã có nhiều lần xảy ra các thảm họa hủy diệt ở quy mô lớn, không chỉ là hồng thủy. Có thể là những biến động địa chất cực mạnh, sự thay đổi trục Trái Đất, những vụ va chạm thiên thạch, hoặc những cuộc đại chiến giữa các thế lực khác nhau... Mỗi lần như vậy, đều là một hình thức "thanh lọc" và "tái thiết". Trận Đại Hồng Thủy mà câu chuyện của Noah đề cập đến là một trong những sự kiện như vậy, và có lẽ là sự kiện lớn gần nhất với chu kỳ văn minh hiện tại của chúng ta, nên ký ức về nó còn được lưu giữ tương đối rõ nét trong nhiều nền văn hóa.

Những cuộc đại nạn này không phải là sự trừng phạt ngẫu nhiên hay tàn khốc của tự nhiên. Chúng thường xảy ra khi đạo đức của con người (hoặc các sinh mệnh

chủ đạo trên Trái Đất lúc đó) đã bại hoại đến một mức độ không thể cứu vãn, khi họ đã đi quá xa khỏi những lời dạy của Thần, chìm đắm trong tội lỗi và sự hủy hoại lẫn nhau. Khi đó, để bảo tồn những hạt giống tốt đẹp còn lại và để tạo cơ hội cho một sự khởi đầu mới, các vị Thần sẽ an bài cho một cuộc "đại thanh tẩy".

Câu chuyện về Noah và gia đình ông được Thượng Đế chọn để sống sót không phải là ngẫu nhiên. Họ đại diện cho những người còn giữ được sự lương thiện, đức tin và lòng kính sợ Thần trong một thế giới đã suy đồi. Con thuyền đó, theo một nghĩa nào đó, là một biểu tượng của sự lựa chọn – chỉ những ai còn giữ được tâm tính tốt đẹp mới có cơ hội được bước sang một chu kỳ mới. Các loài vật được đưa lên thuyền cũng là để bảo tồn nguồn gen, những "hạt giống" cho sự sống mới sau đại nạn.

Sau trận Đại Hồng Thủy đó, Địa Cầu bước vào một giai đoạn tái tạo. Những người sống sót trở thành tổ tiên của các dân tộc trong chu kỳ văn minh mới – chính là chu kỳ mà chúng ta đang sống. Lịch sử thành văn khoảng 5.000 năm mà chúng ta biết, có thể coi là bắt đầu từ sau sự kiện "reset" lớn này.

Vì vậy, câu chuyện trong Kinh Thánh, dù có thể đã được diễn giải hoặc thêm thắt qua nhiều thế hệ, nhưng cốt lõi của nó phản ánh một sự thật lịch sử quan trọng, một bước ngoặt lớn trong dòng chảy của các nền văn minh trên Trái Đất. Nó là một lời nhắc nhở về quy luật thịnh

suy, về tầm quan trọng của đạo đức, và về sự can thiệp của Thần vào lịch sử nhân loại.

Jack Voss:

Vậy, về di chỉ về con thuyền Noah ở trên gần đỉnh núi Ararat ở Thổ Nhĩ Kỳ là có thật?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, giọng nói vẫn giữ vẻ bình thản, từ tốn, nhưng có một sự chắc chắn ẩn chứa bên trong.)

Thưa anh Jack, những gì được ghi chép trong các văn tự cổ, những truyền thuyết tưởng chừng như huyền ảo, đôi khi lại ẩn chứa những sự thật lịch sử mà chúng ta ngày nay khó có thể kiểm chứng bằng các phương pháp khoa học thông thường.

Về di chỉ được cho là của con thuyền Noah trên vùng núi Ararat ở Thổ Nhĩ Kỳ, theo những gì tôi "thấy" và cảm nhận được, thì đúng là có một sự liên hệ mật thiết với sự kiện Đại Hồng Thủy đó.

Trong trận đại nạn hồng thủy mà câu chuyện Noah đề cập, mực nước đã dâng lên rất cao, nhấn chìm gần như toàn bộ mặt đất. Sóng thần khi đó, theo những hình ảnh hiện về, có thể đạt tới độ cao khủng khiếp, có lẽ phải khoảng chừng hai ngàn mét, hoặc hơn thế nữa, cuốn trôi và phá hủy mọi thứ trên đường đi của nó. Chỉ những đỉnh núi cao nhất mới có thể nhô lên khỏi mặt nước mênh mông.

Khi nước bắt đầu rút đi, con thuyền lớn đó, sau nhiều ngày lênh đênh, đã cập vào một trong những dãy núi cao này. Vùng núi Ararat, với độ cao của nó, hoàn toàn phù hợp với những gì được mô tả trong các ghi chép cổ.

Dĩ nhiên, trải qua hàng ngàn năm, với sự xói mòn của thời gian, những biến động địa chất, và cả những lớp băng tuyết vĩnh cửu bao phủ, việc tìm thấy những bằng chứng vật chất rõ ràng, nguyên vẹn của một con thuyền gỗ khổng lồ là vô cùng khó khăn. Những gì người ta có thể tìm thấy hoặc chụp ảnh được từ xa có thể chỉ là những dấu vết, những mảnh vỡ, hoặc những cấu trúc bị biến dạng, bị hóa thạch một phần.

Nhưng bản thân sự tồn tại của những dấu vết đó, cùng với những ghi chép trong nhiều nền văn hóa khác nhau, đều là những chỉ dấu quan trọng, gợi mở cho chúng ta về một quá khứ đã từng diễn ra. Nó không đơn thuần là một truyền thuyết, mà là một ký ức lịch sử, một sự kiện đã định hình lại bộ mặt của Địa Cầu và lịch sử của nhân

loại trong chu kỳ này. Việc các nhà thám hiểm, các nhà nghiên cứu vẫn không ngừng tìm kiếm bằng chứng ở khu vực đó, tôi nghĩ, cũng không phải là ngẫu nhiên. Có một điều gì đó sâu xa đang thôi thúc họ.

Jack Voss:

Để tôi mở iPad search lại hình ảnh về di chỉ này... Đây, chính là nó, một hình ảnh rất giống một con thuyền ở trên núi Ararat của Thổ Nhĩ Kỳ...

Ông Mohan:

(Ông Mohan nhìn lướt qua những hình ảnh mà Jack Voss đưa cho, gương mặt không lộ vẻ ngạc nhiên mà có một sự trầm tư.)

Vâng, tôi hiểu ý anh. Những hình ảnh này, cái cấu trúc có hình dáng tựa như một con thuyền khổng lồ nằm trên sườn núi đó, đã thu hút sự chú ý của rất nhiều người trong nhiều năm qua.

[Ông Mohan ngừng lại một chút, như để kết nối những gì mình "thấy" với những hình ảnh cụ thể này.]

Như tôi đã chia sẻ, khi con thuyền lớn đó cập bờ sau trận Đại Hồng Thủy, nó đã nằm lại trên một vùng núi cao. Trải qua một thời gian rất dài, hàng ngàn năm, với những biến động của vỏ Trái Đất, những trận động đất, sự bào mòn của băng tuyết, mưa gió, và cả việc nó có thể đã bị vùi lấp một phần rồi lại lộ ra, thì việc hình dáng ban đầu của nó bị thay đổi, hoặc những gì còn sót lại chỉ là một phần của cấu trúc cốt lõi, là điều hoàn toàn có thể xảy ra.

Cái hình dáng đặc biệt mà chúng ta thấy trong các bức ảnh này, với những đường nét gợi nhớ đến một thân tàu lớn, rất có thể chính là dấu ấn còn lại của con thuyền đó, hoặc một phần quan trọng của nó, đã bị biến đổi và hòa lẫn vào địa hình qua hàng thiên niên kỷ. Nó không còn là một con thuyền gỗ nguyên vẹn như lúc ban đầu, mà có thể đã bị hóa thạch một phần, hoặc các vật liệu cấu thành đã bị thay thế bởi khoáng chất theo thời gian, nhưng cái "khung" năng lượng và dấu ấn vật lý cốt lõi của nó vẫn còn đó, đủ để tạo nên một hình thù đặc biệt mà chúng ta có thể nhận ra.

Khoa học có thể sẽ đưa ra những giả thuyết khác nhau về sự hình thành của cấu trúc địa chất này. Nhưng từ góc độ "nhìn thấy" của tôi, có một sự liên kết rất mạnh mẽ giữa địa điểm này, hình dáng này, với câu chuyện về con thuyền đã vượt qua trận Đại Hồng Thủy. Nó giống như một lời nhắc nhở thầm lặng, một bằng chứng dù đã

bị thời gian làm phai mờ, về một sự kiện trọng đại trong quá khứ của Địa Cầu.

Việc nó nằm ở vị trí đó, trên một vùng núi cao, cũng hoàn toàn phù hợp với kịch bản của một trận lụt toàn cầu với mực nước dâng lên hàng ngàn mét.

[Ông Mohan nhìn Jack, giọng nói vẫn giữ vẻ bình thản.]

Dĩ nhiên, để khẳng định một cách tuyệt đối theo tiêu chuẩn của khoa học thực chứng thì cần nhiều bằng chứng hơn nữa. Nhưng trong thế giới của sự "thấy biết" tâm linh, đôi khi những dấu hiệu, những năng lượng còn lưu lại, và sự kết nối với các ghi chép cổ xưa lại mang đến một sự xác tín riêng của nó.

Jack Voss:

Vâng, chúng ta tạm gác lại câu chuyện về con thuyền Noah... Nhìn ngược lại quá khứ xa hơn, nếu mỗi chu kỳ văn minh kéo dài 5 hay 10 ngàn năm, thì có thể một trong các chu kỳ văn minh gần đây chính là Atlantis huyền thoại?!

Ông Mohan:

(Mỉm cười, một nụ cười thoáng chút hoài niệm, như thể cái tên Atlantis gợi lên trong ông những hình ảnh quen thuộc.)

Anh Jack lại chạm đến một trong những bí ẩn lớn và cũng là một trong những ký ức sâu đậm nhất của nhân loại về một thời kỳ đã qua. Vâng, Atlantis huyền thoại, hay những cái tên tương tự được nhắc đến trong các truyền thuyết khác nhau, không chỉ là một sản phẩm của trí tưởng tượng.

Trong vô số các tiểu chu kỳ văn minh mà tôi đã "thấy" trên Trái Đất này, thực sự đã tồn tại một nền văn minh vô cùng phát triển, huy hoàng, mà chúng ta ngày nay thường gọi là Atlantis. Nó là một trong những đỉnh cao của Đại Chu Kỳ Thứ Hai này, một nền văn minh đã đạt được những thành tựu đáng kinh ngạc về khoa học kỹ thuật, về năng lượng, và cả về những hiểu biết nhất định đối với các quy luật của vũ trụ.

[Ông Mohan ngừng lại, ánh mắt nhìn vào một điểm xa xăm trong không gian, như đang tái hiện lại những cảnh tượng đó.]

Tôi "thấy" những thành phố tráng lệ của họ, với kiến trúc phức tạp và vẻ đẹp tinh xảo. Họ sử dụng rộng rãi năng lượng từ các loại tinh thể quý khổng lồ, không chỉ để chiếu sáng, cung cấp năng lượng cho các cỗ máy, mà còn

cho việc chữa bệnh, liên lạc, và thậm chí là những ứng dụng mà chúng ta ngày nay có lẽ vẫn chưa thể hình dung hết. Họ có những phương tiện di chuyển trong không trung và dưới lòng biển một cách dễ dàng, những con tàu có thể lướt đi với tốc độ đáng kinh ngạc.

Người Atlantis ban đầu cũng có những hiểu biết nhất định về tâm linh, về sự kết nối giữa con người và vũ trụ. Tuy nhiên, theo thời gian, chính sự phát triển quá nhanh về vật chất, sự tự mãn về những thành tựu công nghệ vượt bậc, và dần dần là sự suy thoái nghiêm trọng về đạo đức, sự lạm dụng quyền năng cho những mục đích ích kỷ, tranh giành quyền lực, và sự kiêu ngạo, đã đẩy họ vào con đường tự hủy diệt.

Nền văn minh Atlantis, cũng không thoát khỏi quy luật chung: khai sáng, phát triển, bại hoại, rồi hủy diệt. Khi đạo đức của họ đã xuống dốc đến một mức độ không thể cứu vãn, khi sự kiêu ngạo và tham vọng đã che mờ đi những lời dạy ban đầu của Thần, thì một biến cố địa chất kinh hoàng, có thể là một loạt các trận động đất và sóng thần cực lớn, đã xảy ra, nhấn chìm toàn bộ lục địa hoặc các hòn đảo chính của họ xuống đáy biển sâu chỉ trong một thời gian rất ngắn.

Ký ức về Atlantis, dù mơ hồ, vẫn còn được lưu truyền qua nhiều thế hệ, qua nhiều nền văn hóa, như một lời cảnh báo bi tráng về những gì có thể xảy ra khi một xã hội, dù có phát triển đến đâu về vật chất, mà lại đánh

mất đi nền tảng đạo đức và sự kính ngưỡng Thần linh. Những câu chuyện về các hòn đảo biến mất, về những thành phố chìm sâu dưới đại dương, đều là những mảnh vỡ của một sự thật lịch sử lớn hơn nhiều. Atlantis là một ví dụ điển hình, một chương bi tráng và cũng là một bài học sâu sắc trong cuốn sử thi dài của Trái Đất.

Sự kiện Atlantis có thể không phải là nền văn minh ngay trước trận Đại Hồng Thủy của Noah, mà là một trong những chu kỳ rực rỡ nhưng cũng đầy bi kịch trước đó nữa, nằm trong dòng chảy lịch sử dài hơn của Địa Cầu. Ký ức về nó, dù mơ hồ, vẫn còn được lưu truyền qua nhiều thế hệ, qua nhiều nền văn hóa, như một lời cảnh báo về những gì có thể xảy ra khi một xã hội, dù có phát triển đến đâu về vật chất, mà lại đánh mất đi nền tảng đạo đức và sự kính ngưỡng Thần linh.

Những câu chuyện về các hòn đảo biến mất, về những thành phố chìm sâu dưới đại dương, đều là những mảnh vỡ của một sự thật lịch sử lớn hơn nhiều. Atlantis là một ví dụ điển hình, một chương bi tráng trong cuốn sử thi dài của Trái Đất.

Jack Voss:

Vâng, tôi vừa lấy iPad ra tính nhanh, nếu lấy 200 triệu năm mà chia cho trung bình 7 ngàn năm, thì kết quả được khoảng 28.6 ngàn chu kỳ văn minh đã trôi qua...

Ông có thể nói khái quát về các nền văn minh này không?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ mỉm cười trước con số mà Jack Voss vừa tính toán. Nụ cười của ông không phải là sự chế giễu, mà là một sự thấu hiểu cho nỗ lực của con người muốn dùng những con số hữu hạn để nắm bắt cái vô hạn.)

Con số anh Jack vừa tính ra, gần ba mươi ngàn chu kỳ, quả thực là một cách để chúng ta hình dung được sự bao la của thời gian và vô số những thăng trầm mà Địa Cầu này đã trải qua. Dĩ nhiên, như chúng ta đã nói, độ dài của mỗi chu kỳ không hề đồng đều, có những chu kỳ rất ngắn, có những chu kỳ lại kéo dài hơn nhiều so với con số trung bình đó. Lịch sử của vũ trụ và của sự sống không phải lúc nào cũng tuân theo những phép tính tuyến tính đơn giản của chúng ta.

[Ông Mohan dừng lại một chút, ánh mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi màn đêm Kathmandu đã bao trùm. Giọng ông trở nên trầm hơn, như đang hồi tưởng.]

Trong dòng chảy lịch sử dài đằng đẵng đó, quả thực đã có vô số những nền văn minh từng tồn tại, mỗi nền văn minh lại có những đặc điểm, những thành tựu và cả những bài học riêng. Để kể hết thì có lẽ chúng ta cần rất nhiều thời gian, nhưng tôi có thể chia sẻ với anh một vài hình ảnh, một vài ví dụ tiêu biểu mà tôi đã "thấy" được, những nền văn minh đã để lại trong tôi ấn tượng sâu sắc.

Ví như, đã có một thời kỳ mà những người khổng lồ thực sự bước đi trên Trái Đất này. Họ không phải là những sinh vật dị dạng hay quái vật, mà là một chủng người với vóc dáng to lớn, có thể cao gấp nhiều lần chúng ta bây giờ. Họ có một nền văn minh riêng, với những công trình kiến trúc đồ sộ tương xứng với tầm vóc của họ. Những con khủng long to lớn mà các nhà khảo cổ học ngày nay tìm thấy hóa thạch, thừa anh, vào thời kỳ đó, một số loài trong chúng chỉ như là vật nuôi, hoặc thậm chí là thú cưỡi của những người khổng lồ này. Nền văn minh của họ cũng dựa trên những hiểu biết về năng lượng và các quy luật tự nhiên mà chúng ta ngày nay có lẽ đã quên lãng.

Lại có một nền văn minh khác nữa, họ không chú trọng vào việc xây dựng những công trình vật chất đồ sộ, mà lại phát triển đến đỉnh cao khả năng sử dụng âm thanh và tần số. Họ có thể dùng âm thanh để chữa bệnh, để di chuyển những vật nặng, để giao tiếp qua những khoảng cách rất xa, và thậm chí là để tác động đến cấu trúc vật chất. Những công trình của họ, nếu có, thường được xây

dựng bằng cách dùng tần số để định hình đá hoặc các vật liệu tự nhiên, tạo ra những kiến trúc hài hòa tuyệt đối với môi trường xung quanh.

Và cả những nền văn minh huyền bí dưới lòng đại dương, như của người cá mà có lẽ chúng ta sẽ có dịp nói kỹ hơn...

Và dĩ nhiên, không thể không nhắc đến những nền văn minh như Atlantis mà chúng ta vừa nói, với những công nghệ dựa trên tinh thể và năng lượng ánh sáng, nhưng rồi lại tự hủy diệt vì đánh mất đạo đức.

Còn có những thời kỳ mà nhiều chủng tộc người khác nhau, với hình dáng, màu da, và năng lực khác nhau, cùng chung sống hòa bình trên một vùng đất rộng lớn, tạo nên một xã hội đa dạng và phong phú. Mỗi chủng tộc lại có những thế mạnh riêng, đóng góp vào sự phát triển chung của cả cộng đồng.

[Ông Mohan ngừng lại, mỉm cười nhẹ.]

Mỗi nền văn minh đó, thưa anh Jack, đều là một chương trong cuốn sách lịch sử vĩ đại của Địa Cầu. Chúng xuất hiện, tỏa sáng, rồi lại lụi tàn, để lại những bài học, những dấu ấn mà đôi khi chúng ta, những người đi sau, phải rất khó khăn mới có thể tìm lại và giải mã được. Những gì tôi kể chỉ là một vài nét phác họa rất sơ lược, bởi sự

phong phú và đa dạng của các nền văn minh đó thực sự vượt ngoài sức tưởng tượng thông thường của chúng ta.

Jack Voss:

Ông vừa nói đến người khổng lồ, người tí hon, và cả người cá dưới biển... Như vậy, điều này có thể không đơn thuần là sản phẩm của trí tưởng tượng trong các câu chuyện cổ tích...

Ông Mohan:

(Ông Mohan lắng nghe chăm chú, rồi khẽ gật đầu với một sự thấu hiểu sâu sắc. Ánh mắt ông như nhìn xuyên qua lớp màn của thời gian.)

Vâng, thưa anh Jack. Khi chúng ta còn nhỏ, chúng ta thường được nghe những câu chuyện cổ tích về người khổng lồ, người tí hon, hay những nàng tiên cá xinh đẹp sống dưới đáy biển. Lớn lên, nhiều người trong chúng ta có xu hướng cho rằng đó chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng phong phú của người xưa, những câu chuyện được thêu dệt để giải trí hoặc răn dạy đạo đức.

Nhưng theo những gì tôi "thấy" và được "khai thị", thì sự thật lại không hoàn toàn như vậy. Rất nhiều những hình ảnh, những nhân vật tưởng chừng như chỉ có trong truyện cổ tích đó, lại có một nguồn gốc thực tế từ những chu kỳ văn minh đã qua trên Trái Đất này.

[Giọng ông Mohan trở nên khẳng định hơn, nhưng vẫn giữ vẻ bình thản.]

Để anh có thể hình dung rõ hơn về sự đa dạng đó, thưa anh Jack, tôi xin chia sẻ một vài nét phác họa về một số chủng người đặc biệt đã từng tồn tại và ghi dấu ấn sâu đậm trong các chu kỳ văn minh trước đây.

Về người khổng lồ:

Họ không phải là những sinh vật dị dạng hay những huyền thoại đơn thuần. Trong nhiều giai đoạn của lịch sử Trái Đất, đặc biệt là trong Đại Chu Kỳ Thứ Nhất và cả những giai đoạn đầu của Đại Chu Kỳ Thứ Hai, người khổng lồ thực sự là một chủng người chủ đạo, một nền văn minh hùng mạnh. Vóc dáng của họ, thưa anh, có thể rất đa dạng tùy theo từng chủng và từng thời kỳ, nhưng phổ biến là cao gấp ba, gấp bốn, thậm chí có những chủng cao gấp năm, sáu lần chiều cao trung bình của chúng ta ngày nay.

Nền văn minh của họ cũng vô cùng phát triển, nhưng theo một hướng khác. Họ có những công trình kiến trúc

đồ sộ, những thành phố được xây dựng bằng những khối đá khổng lồ mà chúng ta ngày nay khó có thể hình dung làm sao họ di chuyển và lắp đặt được nếu không có những năng lực hoặc công nghệ đặc biệt. Những con khủng long to lớn, những sinh vật mà các nhà khảo cổ học ngày nay tìm thấy hóa thạch, vào thời kỳ hoàng kim của người khổng lồ, một số loài trong chúng chỉ như là thú cưng, vật nuôi trong nhà, hoặc thậm chí là phương tiện di chuyển, thú cưỡi của họ. Anh có thể hình dung một người khổng lồ cưỡi trên lưng một con Brontosaurus hay Tyrannosaurus Rex như chúng ta cưỡi ngựa vậy.

Họ có một sự hiểu biết sâu sắc về các quy luật tự nhiên, về năng lượng của Trái Đất và vũ trụ, mà không nhất thiết phải thông qua những máy móc phức tạp như chúng ta. Sức mạnh thể chất phi thường của họ cũng đi kèm với một tuổi thọ rất dài, có thể lên đến hàng trăm, thậm chí hàng ngàn năm trong những thời kỳ đạo đức còn thuần phác. Tuy nhiên, cũng như các nền văn minh khác, khi sự kiêu ngạo, tự mãn và suy thoái đạo đức xuất hiện, họ cũng không tránh khỏi quy luật thành-trụ-hoại-diệt. Dấu vết của họ ngày nay có thể còn lại dưới dạng những bộ xương khổng lồ hiếm hoi được tìm thấy ở một số nơi, hoặc những công trình cự thạch bí ẩn mà khoa học vẫn chưa thể giải thích trọn vẹn.

Về người tí hon:

Cũng giống như người khổng lồ, người tí hon không chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng trong các câu chuyện cổ tích. Họ là một chủng người thực sự, tồn tại song song hoặc trong những chu kỳ văn minh khác với người khổng lồ và những chủng người có kích thước như chúng ta. Kích thước của họ cũng đa dạng, có những chủng chỉ cao vài chục centimet, có chủng lại cao bằng một đứa trẻ nhỏ.

Họ thường sống ẩn mình, hòa hợp với thiên nhiên, trong những khu rừng rậm rạp, những hang động sâu, hoặc những thung lũng kín đáo, những nơi mà con người có kích thước lớn hơn khó có thể tiếp cận hoặc không để ý tới. Họ có một thế giới riêng, một cách sống riêng, với những kỹ năng đặc biệt để tồn tại và phát triển trong môi trường của mình. Họ có thể có khả năng giao tiếp với động thực vật, hiểu biết về các loại thảo dược, và sở hữu những năng lực tinh thần tinh tế mà chúng ta đã đánh mất.

Nền văn minh của người tí hon thường không để lại những công trình vật chất đồ sộ, mà chủ yếu tập trung vào sự phát triển đời sống tinh thần và sự hài hòa với tự nhiên. Những câu chuyện về các "linh tinh", "yêu tinh rừng" hay "người lùn" trong thần thoại của nhiều dân tộc, có thể chính là những ký ức mơ hồ còn sót lại về chủng người này. Và như tôi đã có lần hé lộ, ngay cả trong thời đại gần đây, vẫn có những báo cáo, những lời kể về sự

xuất hiện của những người tí hon ở một số vùng hẻo lánh trên thế giới, dù rất hiếm hoi và khó kiểm chứng.

Còn về "người cá" hay những sinh mệnh sống dưới nước, thì câu chuyện còn phức tạp hơn:

Theo những gì tôi "thấy", họ thực sự là một chủng người, hoặc nhiều chủng người khác nhau, đã tồn tại và phát triển những nền văn minh độc đáo dưới lòng các đại dương trên Trái Đất này qua nhiều chu kỳ lịch sử.

THẾ GIỚI HUYỀN BÍ CỦA NGƯỜI CÁ DƯỚI ĐẠI DƯƠNG

Nguồn gốc và sự khác biệt của các chủng người cá:
Sự tồn tại của người cá không phải là một hiện tượng đơn lẻ, mà có nhiều chủng loại khác nhau, xuất hiện vào những thời điểm khác nhau, và có thể có những nguồn gốc khác nhau.

Có những chủng người cá là kết quả của sự thích nghi dần dần của một bộ phận con người trên cạn với môi trường nước qua hàng ngàn, hàng vạn năm, có thể do những biến động địa chất khiến đất liền bị nhấn chìm, hoặc do họ chủ động tìm kiếm một cuộc sống mới dưới biển.

Cũng có những chủng người cá được Thần tạo tác ra một cách đặc biệt, với những đặc điểm hình thể và năng lực phù hợp ngay từ đầu để sống và phát triển văn minh dưới nước. Họ được giao phó những sứ mệnh riêng, có thể là để bảo vệ sự cân bằng sinh thái của đại dương, hoặc để gìn giữ những tri thức cổ xưa nào đó.

Về hình dáng của họ ra sao?

Hình dáng của họ cũng rất đa dạng, không chỉ giới hạn ở hình ảnh nửa người nửa cá với chiếc đuôi vẩy mà chúng ta thường hình dung.

Loại phổ biến nhất, gần với những mô tả trong truyền thuyết, là những người có phần thân trên giống như con người – với khuôn mặt, tay, và mái tóc dài thường có màu sắc đặc biệt như xanh rêu, xanh biển, hoặc thậm chí là ánh kim – nhưng từ phần hông trở xuống lại là một chiếc đuôi cá mạnh mẽ, uyển chuyển, được bao phủ bởi những lớp vẩy óng ánh với nhiều màu sắc khác nhau. Họ có thể có màng giữa các ngón tay, ngón chân (nếu có) và mang ở hai bên cổ hoặc sau tai để hô hấp dưới nước.

Một số chủng khác có thể có hình dáng giống người hơn, nhưng da của họ có cấu trúc đặc biệt, trơn nhẵn và có khả năng trao đổi khí trực tiếp với nước. Họ có thể không có đuôi cá rõ rệt mà chân của họ có thể biến đổi thành những chiếc vây lớn khi bơi, hoặc họ sử dụng những công cụ hỗ trợ đặc biệt để di chuyển.

Cũng có những ghi nhận về những sinh mệnh biển có trí tuệ cao nhưng hình dáng lại giống với các loài động vật biển hơn là con người, ví dụ như những dạng cá heo hoặc cá voi có khả năng giao tiếp phức tạp và xây dựng xã hội.

Nền văn minh của người cá thường rất khác biệt so với các nền văn minh trên cạn.

Họ xây dựng những thành phố tráng lệ dưới đáy đại dương, thường sử dụng những vật liệu tự nhiên như san hô, đá phát quang, hoặc những loại khoáng chất đặc biệt chỉ có dưới biển sâu. Những thành phố này có thể được thiết kế hài hòa với môi trường xung quanh, sử dụng ánh sáng tự nhiên từ các sinh vật phát quang hoặc những nguồn năng lượng địa nhiệt.

Họ có thể khai thác năng lượng từ dòng hải lưu, từ sự chênh lệch nhiệt độ của nước biển, hoặc sử dụng một dạng năng lượng tinh thể tương tự như người Atlantis nhưng được điều chỉnh cho môi trường nước. Công nghệ của họ có thể không tập trung vào máy móc cơ giới nặng nề, mà thiên về công nghệ sinh học, khả năng điều khiển âm thanh, tần số, và các dòng năng lượng tự nhiên. Họ có thể "nuôi cấy" ra những công cụ, những vật liệu xây dựng, hoặc thậm chí là những phương tiện di chuyển từ các sinh vật biển hoặc thực vật biển.

Nhiều chúng người cá sở hữu những năng lực tâm linh tinh tế, khả năng giao tiếp bằng thần giao cách cảm, khả năng chữa bệnh bằng năng lượng, hoặc khả năng cảm nhận và dự đoán những thay đổi của môi trường biển. Họ có mối liên hệ rất mật thiết với các sinh vật biển khác, có thể giao tiếp và hợp tác với chúng.

Trong lịch sử, đã có những giai đoạn người cá và người trên cạn có sự giao lưu, thậm chí là hợp tác. Tuy nhiên, cũng có những thời kỳ xung đột hoặc hiểu lầm. Nhìn chung, người cá thường có xu hướng tránh xa sự ồn ào và những biến động của thế giới trên cạn, đặc biệt là khi họ nhận thấy sự suy thoái đạo đức hoặc những hành động phá hoại môi trường của con người. Họ trân quý sự bình yên và vẻ đẹp của đại dương.

Cũng như các nền văn minh khác, người cá cũng trải qua các chu kỳ thành-trụ-hoại-diệt. Có những nền văn minh người cá đã từng rất huy hoàng rồi suy tàn. Những người cá, cũng như con người trên cạn, cũng có linh hồn và trải qua luân hồi.

Tôi "thấy" có những câu chuyện cảm động, ví như "Tâm nguyện của người cá", kể về một người cá mang trong mình một lời thề nguyện sâu sắc từ nhiều kiếp trước, liên quan đến việc tìm kiếm một điều gì đó hoặc chờ đợi một ai đó từ thế giới trên cạn, và linh hồn của họ cứ luân hồi

mãi trong hình hài người cá cho đến khi tâm nguyện đó được hoàn thành.

Điều này có thể sẽ khiến nhiều người ngạc nhiên, nhưng theo những gì tôi được biết, ngay cả trong thời đại hiện nay, vẫn còn những cộng đồng người cá đang sinh sống ẩn mình trong những vùng biển sâu thẳm, những khu vực mà con người chúng ta chưa thể khám phá hết. Họ có thể có số lượng không còn nhiều như xưa, có lẽ chỉ còn khoảng gần một vạn người trên toàn thế giới, và họ rất cẩn trọng trong việc tránh sự tiếp xúc với nền văn minh hiện đại của chúng ta, bởi họ ý thức được những nguy cơ và sự khác biệt quá lớn về quan niệm sống.

Thế giới dưới đại dương, thừa anh Jack, cũng ẩn chứa vô vàn những bí mật và những dạng sống kỳ diệu mà chúng ta mới chỉ chạm đến một phần rất nhỏ. Người cá là một phần của bức tranh đa dạng và phong phú đó.

[Ông Mohan nhìn Jack với ánh mắt sâu sắc.]

Anh thấy đấy, trí tưởng tượng của con người, đôi khi không phải là sự sáng tạo hoàn toàn mới, mà là sự hồi tưởng, là những mảnh ký ức mơ hồ, những hình ảnh còn sót lại trong tiềm thức tập thể của nhân loại về những gì đã từng tồn tại, đã từng diễn ra. Những câu chuyện cổ tích, những thần thoại, nếu chúng ta nhìn nhận chúng dưới một góc độ khác, có thể chính là những cánh cửa hé

mở cho chúng ta thấy được một phần sự thật về lịch sử đa dạng và kỳ diệu của sự sống trên Trái Đất này.

Sáng Thế Chủ, trong sự sáng tạo vô biên của Ngài, đã tạo ra muôn hình vạn trạng các loại sinh mệnh, và lịch sử của chúng ta phong phú hơn nhiều so với những gì chúng ta thường nghĩ.

Jack Voss:

Những chủng người ông vừa kể thật đáng kinh ngạc. Vậy trong số những nền văn minh đã qua, có nền văn minh nào đặc biệt huy hoàng hoặc để lại bài học sâu sắc mà ông muốn chia sẻ thêm không?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, ánh mắt ông thoáng một chút ngạc nhiên nhẹ rồi nhanh chóng trở lại vẻ trầm tư, như thể việc sắp xếp lại các "thư mục" ký ức là một điều quen thuộc.)

Vâng. Khi dòng ký ức trở về, đôi khi những chi tiết về thời gian và thứ tự có thể cần được sắp xếp lại cho thật chính xác...

Trong vô vàn những nền văn minh đó, có một thời kỳ đặc biệt huy hoàng, một đỉnh cao mà tôi muốn chia sẻ sâu hơn, đó là Kỷ Nguyên Hoàng Kim thuộc giai đoạn cuối của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất, thời kỳ mà một tạo tác vĩ đại đã ra đời... Thời kỳ huy hoàng mà tôi muốn chia sẻ với anh, thực ra thuộc về giai đoạn cuối của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất của Địa Cầu. Đó chính là đỉnh cao rực rỡ nhất và cũng là chương cuối cùng của Đại Chu Kỳ đầu tiên đó, một thời đại mà con người thực sự sống rất gần với Thần, và xã hội đạt đến một trình độ phát triển huy hoàng cả về vật chất lẫn tinh thần, một sự hài hòa mà có lẽ chúng ta ngày nay khó có thể hình dung trọn vẹn.

[Giọng ông Mohan trở nên trang trọng hơn, như đang nói về một điều gì đó rất thiêng liêng.]

Đó là một thời kỳ mà Sáng Thế Chủ, với lòng từ bi vô lượng, đã lần đầu tiên hồng truyền Đại Pháp của vũ trụ xuống thế gian. Đây có thể coi như một dạng thử nghiệm, một sự gieo mầm cho những lần hồng truyền sau này, bao gồm cả lần hồng truyền chính thức và phổ quát mà một phần nhỏ nhân loại chúng ta đang được chứng kiến trong thời đại này. Con người khi đó, phần lớn còn giữ được sự thuần phác và tâm tính rất cao. Cách họ tiếp nhận Đại Pháp cũng rất đặc biệt, thừa anh. Không phải qua kinh sách hay những lời giảng giải phức tạp, mà chủ yếu là qua sự cảm ứng trực tiếp, qua sự khai mở từ chính nội tâm của họ. Khi tâm họ đủ tĩnh, đủ thuần khiết, những Pháp lý cao siêu của vũ trụ tựa

như những dòng năng lượng từ bi và trí tuệ thẩm thấu vào tâm thức họ, khiến họ bừng ngộ. Có những người, sau khi được điểm hóa như vậy, bỗng nhiên hiểu được ngôn ngữ của các vì sao, có người lại thấy được cấu trúc của những hạt vi quan nhất, hoặc có khả năng giao tiếp với các sinh mệnh ở những không gian khác một cách dễ dàng.

Xã hội thời kỳ đó, thưa anh, là một xã hội gần như lý tưởng. Đạo đức là nền tảng của mọi hoạt động. Con người đối xử với nhau bằng sự chân thành, thiện lương và nhân ái. Không có sự lừa dối, tranh giành hay đổ kỵ gay gắt như chúng ta thấy ngày nay. Việc 'Thần đồng hành cùng Người' không phải là một ẩn dụ. Các vị Thần, hoặc những người tu luyện đã đạt đến cảnh giới rất cao, thường xuyên hiện diện và chỉ dạy cho con người. Tôi 'thấy' những buổi giảng Pháp không phải trong những đền đài trang nghiêm, mà có thể là giữa một khu rừng, bên một dòng suối, nơi con người ngồi lắng nghe những lời dạy từ bi và trí huệ, và họ có thể trực tiếp đặt câu hỏi, chia sẻ những cảm ngộ của mình. Sự giao tiếp giữa Thần và người khi đó rất tự nhiên và gần gũi.

Điều đặc biệt là khoa học và tâm linh không hề tách rời, mà hòa quyện làm một. Những nhà khoa học vĩ đại nhất cũng chính là những người có trình độ tu luyện tâm linh rất cao. Họ không chỉ nghiên cứu thế giới vật chất bên ngoài, mà còn khám phá những bí ẩn của vũ trụ và sinh mệnh từ chính bên trong bản thể của mình.

Nhờ vậy, con người thời đó sở hữu những năng lực phi thường, không phải thông qua máy móc phức tạp bên ngoài, mà chủ yếu là kết quả của sự khai mở trí huệ và những công năng đặc dị có được từ việc tu dưỡng tâm tính theo Đại Pháp. Họ có thể di chuyển những vật thể lớn bằng ý niệm, chữa lành bệnh tật bằng năng lượng của tâm từ bi, và tuổi thọ của họ cũng rất dài, cơ thể luôn khỏe mạnh, tràn đầy năng lượng.

Công nghệ của họ, nếu có thể gọi là công nghệ, thì cũng dựa trên những nguyên lý hoàn toàn khác với chúng ta. Đó chính là 'công nghệ dựa trên tâm linh'. Ví dụ, thay vì dùng động cơ đốt trong, họ có thể tạo ra những cỗ máy bay lượn vận hành bằng năng lượng thu được trực tiếp từ không gian, hoặc bằng chính năng lượng tinh thần mạnh mẽ của người điều khiển. Họ có thể 'trồng' ra những tinh thể đặc biệt có khả năng lưu trữ và khuếch đại năng lượng, dùng cho việc chiếu sáng, thông tin liên lạc, hoặc thậm chí là tạo ra những trường lực bảo vệ. Việc xây dựng những công trình kiến trúc vĩ đại cũng không cần đến những máy móc cơ giới nặng nề, mà họ có thể dùng ý niệm, dùng năng lượng tập thể để định hình vật liệu, khiến đá tự di chuyển và ghép lại theo ý muốn.

Khi con người sống thuận theo Pháp, khi tâm tính họ thuần khiết, thì trí huệ của họ được khai mở đến vô cùng. Họ nhìn thế giới bằng một con mắt khác, thấu hiểu được

mối liên hệ giữa vạn sự vạn vật, và sống hòa hợp với thiên nhiên, với vũ trụ.

[Ông Mohan ngừng lại, một thoáng buồn lướt qua ánh mắt.]

Đó thực sự là một thời đại huy hoàng, một đỉnh cao mà có lẽ rất ít nền văn minh sau này trong Đại Chu Kỳ Thứ Hai có thể sánh kịp. Nhưng cũng chính vì quá huy hoàng, nên theo thời gian, một bộ phận người ta lại dần dần tự mãn, rồi bắt đầu xa rời những lời dạy ban đầu, lạm dụng những năng lực của mình cho những mục đích cá nhân... Và quy luật thành-trụ-hoại-diệt lại một lần nữa ứng nghiệm, dẫn đến sự kết thúc của toàn bộ Đại Chu Kỳ Thứ Nhất đó.

Tuy nhiên, chính trong Kỷ Nguyên Hoàng Kim huy hoàng và cũng là giai đoạn cuối cùng của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất đó, dưới sự dẫn dắt của Thần và Sáng Thế Chủ, con người thời đại ấy đã tạo ra một kiệt tác vĩ đại, một công trình mà cho đến ngày nay vẫn còn hiện hữu, lừng lẽ soi sáng cho chúng ta mỗi đêm. Đó chính là Mặt Trăng.

[Ông Mohan ngược nhìn ra ngoài, như thể có thể thấy được vầng trăng dù đang là ban ngày.]

Anh có muốn nghe câu chuyện về sự ra đời của Mặt Trăng không, thưa anh Jack?"

Jack Voss:

Ồ, ý ông nói, Mặt Trăng mà ngày nay chúng ta thấy, chính là "sản phẩm" do con người ở chu kỳ văn minh huy hoàng đó tạo ra?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, ánh mắt nhìn Jack Voss đầy ẩn ý, như xác nhận một điều tưởng chừng khó tin nhưng lại là sự thật mà ông đã "thấy".)

Vâng, thưa anh Jack. Điều này có thể sẽ khiến nhiều người cảm thấy kinh ngạc, thậm chí là hoài nghi, bởi nó khác xa với những gì khoa học hiện đại nói với chúng ta về nguồn gốc của các thiên thể. Nhưng theo những gì tôi được "chứng kiến" trong dòng chảy ký ức của vũ trụ, thì Mặt Trăng mà chúng ta ngắm nhìn mỗi đêm, không hoàn toàn là một thiên thể được hình thành một cách tự nhiên, ngẫu nhiên.

Đúng như anh vừa nói, nó chính là một "sản phẩm", một kiệt tác vĩ đại được tạo tác bởi con người của Kỷ Nguyên Hoàng Kim đó – thời kỳ đỉnh cao và cũng là giai đoạn cuối của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất của Địa Cầu.

[Ông Mohan dừng lại một chút, như để cho Jack Voss có thời gian để tiếp nhận thông tin này.]

Việc tạo ra một thiên thể như Mặt Trăng dĩ nhiên không phải là một công việc đơn giản mà một vài cá nhân có thể làm được. Đó là một công trình vĩ đại, đòi hỏi sự hợp nhất của trí tuệ, năng lực và đức tin của cả một nền văn minh, và quan trọng hơn hết, nó được thực hiện dưới sự dẫn dắt, chỉ dạy và trợ giúp của các vị Thần, và nằm trong sự an bài tổng thể của Sáng Thế Chủ.

Con người thời đó, như tôi đã nói, đã đạt đến một trình độ rất cao về khoa học kỹ thuật dựa trên nền tảng tâm linh. Họ hiểu biết sâu sắc về các quy luật vận hành của vũ trụ, về năng lượng, về vật chất ở các tầng vi quan và hồng quan. Họ có khả năng điều khiển những nguồn năng lượng khổng lồ, và có thể tác động đến vật chất ở một quy mô mà chúng ta ngày nay khó có thể tưởng tượng.

Mục đích của việc tạo ra Mặt Trăng cũng không chỉ đơn thuần là để "chiếu sáng" ban đêm. Nó có những chức năng vô cùng phức tạp và quan trọng đối với sự sống và sự cân bằng của Địa Cầu.

Để anh dễ hình dung, thưa anh Jack, tôi xin chia sẻ thêm một chút về những vai trò đa dạng của nó, theo những gì tôi "thấy":

Thứ nhất, điều phối sinh thái và năng lượng tinh tế cho Địa Cầu: Ngoài việc tạo ra thủy triều, một chức năng mà khoa học ngày nay đã biết, Mặt Trăng còn có vai trò như một bộ điều chỉnh khổng lồ, tinh vi, giúp cân bằng các dòng năng lượng của Trái Đất, ảnh hưởng đến khí hậu, các kiểu thời tiết một cách hài hòa, và thậm chí là các nhịp điệu sinh học của vô số loài sinh vật. Nó không chỉ phản chiếu ánh sáng mặt trời, mà còn có khả năng thu nhận, chuyển hóa và phân phối những năng lượng vũ trụ tinh tế, nuôi dưỡng sự sống trên hành tinh.

Thứ hai, trạm trung chuyển và tinh lọc năng lượng vũ trụ: Nó hoạt động như một lăng kính khổng lồ, hoặc một trạm biến áp vũ trụ, thu hút những nguồn năng lượng từ các vì sao xa xôi, từ các tầng không gian khác, sau đó "tinh lọc", điều chỉnh tần số và cường độ để phù hợp và hữu ích cho môi trường Trái Đất và các sinh mệnh trên đó.

Thứ ba, là một "con tàu vũ trụ" có khả năng tự di chuyển khi cần thiết: Đây là một trong những chức năng kỳ diệu nhất. Khả năng tự di chuyển này không phải để du hành khám phá thông thường, mà là một phương tiện tối quan trọng để bảo vệ Trái Đất hoặc những tinh hoa của sự sống trong những thời khắc đại nạn, những biến cố hủy diệt ở quy mô hành tinh. Sự vận hành của nó không phải bằng những động cơ phản lực hay những phương tiện cơ học thô sơ mà chúng ta biết. Sự vận hành của nó dựa trên những nguyên lý năng lượng tinh thần, sự hợp

nhất ý niệm của những bậc trí huệ, và khả năng điều khiển những dòng năng lượng vũ trụ dưới sự chỉ dẫn của Thần.

Thứ tư, là một hệ thống phòng thủ chủ động, một lá chắn bảo vệ Địa Cầu: Mặt Trăng có khả năng tạo ra những trường năng lượng bảo vệ, có thể làm chệch hướng các thiên thạch, tiểu hành tinh có nguy cơ va chạm với Trái Đất, hoặc vô hiệu hóa những ảnh hưởng tiêu cực từ không gian bên ngoài, thậm chí là từ những thế lực không thiện ý.

Và có một điều đặc biệt tinh tế nữa, thừa anh Jack, một minh chứng rõ ràng cho sự thiết kế có chủ đích và sự kết nối sâu sắc giữa Mặt Trăng với sự sống trên Địa Cầu, đó chính là sự đồng bộ đáng kinh ngạc giữa chu kỳ của Mặt Trăng với một số nhịp điệu sinh học quan trọng của con người, đặc biệt là chu kỳ kinh nguyệt của phụ nữ.

Điều này không phải là một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Trong thiết kế nguyên thủy của Sáng Thế Chủ và các vị Thần khi tạo tác nên môi trường sống cho con người, chu kỳ của Mặt Trăng đã được an bài để hài hòa một cách tinh tế với những nhịp điệu nội tại của cơ thể người phụ nữ, vốn gắn liền với sự thăng liêng của sự sáng tạo và duy trì nòi giống. Nó phản ánh một sự thấu hiểu sâu sắc về mối liên kết giữa tiểu vũ trụ (con người) và đại vũ trụ, giữa những gì diễn ra trên Trái Đất và những gì vận hành trên bầu trời. Đây là một phần của một thiết kế tổng thể, nơi mọi yếu tố đều tương hỗ, hỗ trợ cho sự

sống và sự phát triển hài hòa của con người trong Kỷ Nguyên Hoàng Kim đó.

Vì vậy, khi anh ngược nhìn Mặt Trăng, hãy nhớ rằng đó không chỉ là một khối đá vô tri trôi nổi trong không gian. Nó là một di sản, một công trình mang đậm dấu ấn của một nền văn minh huy hoàng đã từng tồn tại, một chứng nhân thầm lặng của lịch sử vũ trụ và của những bàn tay tạo tác phi thường dưới sự dẫn dắt của Thần.

Nhưng lịch sử của kiệt tác vĩ đại này không chỉ dừng lại ở thời khắc huy hoàng đó, thưa anh Jack. Nó còn là một bản trường ca của sự sinh tồn, của lòng trung thành và cả những hy sinh thầm lặng.

Khi Kỷ Nguyên Hoàng Kim của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất đi đến hồi kết, do sự suy thoái đạo đức không thể cứu vãn của phần lớn các sinh mệnh trên Trái Đất khi đó, một cuộc "đại thanh tẩy" vô cùng khủng khiếp, một sự hủy diệt toàn diện đã được Thần an bài để chấm dứt toàn bộ Đại Chu Kỳ ấy. Trái Đất của thời kỳ đó, theo những gì tôi "thấy", đã phải trải qua một sự tan rã ở quy mô rất lớn, có thể hình dung như bị "nổ tung" thành vô số mảnh vụn, trước khi được các vị Thần, với thần lực vĩ đại và lòng từ bi vô hạn, dùng những vật chất cơ bản của vũ trụ để tái tạo lại hoàn toàn, kiến tạo nên Địa Cầu mới của Đại Chu Kỳ Thứ Hai mà chúng ta đang sống.

Và trong bối cảnh tận thế đó, số phận của Mặt Trăng trở nên vô cùng đặc biệt. Trước khi Trái Đất cũ bị hủy diệt hoàn toàn, những bậc hiền trí, những người tu luyện cao thâm nhất của Kỷ Nguyên Hoàng Kim, với sự tiên liệu và dưới sự chỉ dẫn trực tiếp của Thần và Sáng Thế Chủ, đã thực hiện một kế hoạch phi thường, một cuộc "di tản" vĩ đại. Mặt Trăng – con tàu vũ trụ, ngôi nhà thứ hai và cũng là pháo đài của họ – đã được điều khiển bằng ý niệm và năng lượng tâm linh thuần khiết để tạm thời rời khỏi quỹ đạo của Trái Đất, di chuyển ra khỏi vùng hủy diệt kinh hoàng. Nó không chỉ mang theo những hạt giống tinh hoa của nền văn minh đó, những tri thức vũ trụ quý báu, mà còn mang theo một số lượng nhất định những con người thuần thiện nhất, những mầm mống sự sống quan trọng, để bảo tồn họ qua cơn đại nạn vũ trụ.

Sau khi Trái Đất cũ đã hoàn toàn bị hủy diệt và một Địa Cầu mới, trong sạch hơn, được tái tạo, bắt đầu một chương mới của Đại Chu Kỳ Thứ Hai, thì Mặt Trăng, theo một sự an bài kỳ diệu và vào đúng thời điểm đã được định trước, đã lặng lẽ quay trở lại vị trí quỹ đạo quen thuộc của mình. Nó tiếp tục sứ mệnh thiêng liêng là hỗ trợ, bảo vệ và điều tiết cho sự sống trên hành tinh xanh mới này. Khi quay trở lại, Mặt Trăng về cơ bản vẫn giữ được những cấu trúc phức tạp và những tiềm năng to lớn của nó từ Kỷ Nguyên Hoàng Kim. Và những người đã được đưa lên đó để lánh nạn, sau nhiều thế hệ sinh sôi nảy nở trong suốt khoảng thời gian dài phiêu

dạt cùng "con thuyền" Mặt Trăng, số lượng của họ đã trở nên đông đảo. Theo sự an bài của Thần, khi Mặt Trăng trở về với Địa Cầu mới, những người này không được phép sinh sống trên bề mặt, mà đã được hướng dẫn để di chuyển vào những không gian rộng lớn, đã được chuẩn bị sẵn từ trước bên trong lòng đất. Họ trở thành những người đặt nền móng cho nền văn minh nội tâm huyền bí mà sau này chúng ta có thể sẽ còn nhắc đến.

Jack Voss:

Nghe ông kể đến đây, tôi bỗng nhớ mình đã đọc được ở đâu đó trên Internet, nói rằng Mặt Trăng có phản ứng rung như chuông rỗng khi các nhà khoa học thực hiện một thử nghiệm bắn một đầu đạn lớn vào bề mặt Mặt Trăng... Như vậy, nó có thể thực sự là một vật thể rỗng bên trong? Thậm chí, trong nó còn có nhiều cơ quan hoặc công trình phức tạp, nếu như nó được sáng tạo bởi con người trong chu kỳ trước...

Ông Mohan:

(Ánh mắt ông Mohan ánh lên một tia sáng, như thể những gì Jack Voss vừa chia sẻ đã chạm đúng vào một điểm mấu chốt trong bức tranh ký ức của ông.)

Anh Jack, những thông tin anh đọc được trên Internet đó, dù có thể còn nhiều tranh luận và chưa được khoa học chính thống công nhận rộng rãi, nhưng lại không hề xa rời sự thật mà tôi đã "thấy".

Thí nghiệm mà các nhà khoa học thực hiện, khi một vật thể va chạm vào bề mặt Mặt Trăng và tạo ra những rung động kéo dài bất thường, như thế nó là một quả chuông rỗng khổng lồ, chính là một trong những chỉ dấu quan trọng hé lộ bản chất thực sự của Mặt Trăng.

Đúng vậy, Mặt Trăng không phải là một khối đặc hoàn toàn. Bên trong nó, theo những gì tôi "chứng kiến" trong quá trình tạo tác và cả cấu trúc hiện tại của nó, quả thực là có những khoảng không gian rộng lớn.

[Ông Mohan giải thích thêm, giọng nói vẫn giữ vẻ bình thản nhưng đầy sức thuyết phục.]

Khi con người của Kỷ Nguyên Hoàng Kim, dưới sự dẫn dắt của Thần, tạo tác nên Mặt Trăng, họ không chỉ đơn thuần là "nặn" ra một khối đá. Họ đã xây dựng nó như một công trình kiến trúc vũ trụ vô cùng phức tạp và tinh vi. Nó có một lớp vỏ ngoài vững chắc, nhưng bên trong là một kết cấu nhiều tầng, nhiều khoang, với những hệ thống và cơ sở hạ tầng được thiết kế cho những mục đích rất cụ thể.

Hãy hình dung nó như một con tàu vũ trụ khổng lồ, một "thành phố bay" nhân tạo, chứ không chỉ là một thiên thể tự nhiên. Bên trong đó, vào thời kỳ nó mới được tạo ra và trong một thời gian dài sau đó, thực sự có chứa đựng những cơ quan điều khiển, những phòng thí nghiệm, những khu vực lưu trữ năng lượng, những hệ thống duy trì sự sống, và thậm chí là những không gian dành cho việc tu luyện và nghiên cứu tâm linh.

Ngay cả hình dáng ban đầu của nó, trước khi bị bồi đắp bởi bụi vũ trụ và các mảnh thiên thạch qua hàng chục triệu năm, cũng không hoàn toàn là một khối cầu tròn trịa như chúng ta thấy ngày nay. Nguyên thủy, nó có hình dạng tựa như một quả trứng lớn, một hình oval hoàn hảo, một cấu trúc tối ưu cho việc di chuyển trong không gian và duy trì sự ổn định năng lượng. Lớp vỏ hiện tại mà chúng ta quan sát được chỉ là lớp "áo khoác" bên ngoài được hình thành theo thời gian, nhưng bản thể cốt lõi bên trong, cái khung sườn năng lượng và cấu trúc chính của nó, vẫn giữ nguyên hình dạng quả trứng đó.

Vì vậy, khi có một lực tác động mạnh từ bên ngoài, việc nó rung động như một cấu trúc rỗng, kéo dài, là điều hoàn toàn có thể hiểu được. Nó không phải là sự ngẫu nhiên của địa chất, mà là một đặc tính cố hữu của một công trình nhân tạo vĩ đại.

Mặt Trăng, thưa anh, còn ẩn chứa nhiều bí mật hơn nữa, những bí mật về một thời đại vàng son và những khả

năng phi thường của con người khi họ sống hòa hợp với vũ trụ và tuân theo sự dẫn dắt của Thần.

Jack Voss:

Vâng, những điều ông nói về mặt trăng thực sự đáng kinh ngạc...

Nhưng có lẽ qua hàng chục triệu năm, lớp phủ đất đá do thiên thạch và bụi vũ trụ rơi xuống có lẽ phải dày tới vài trăm mét, có khi lên tới vài km cũng nên... Điều này khiến chúng ta chỉ nhìn thấy vẻ bề ngoài của nó thuần túy là lớp đất đá.

Ông Mohan:

(Ông Mohan gật đầu, tỏ vẻ đồng tình với suy luận của Jack Voss.)

Anh Jack nói rất có lý. Trải qua một khoảng thời gian dài đằng đẳng như vậy, hàng chục triệu năm, thậm chí có thể lên đến gần một trăm triệu năm kể từ khi nó được tạo tác vào cuối Đại Chu Kỳ Thứ Nhất, việc bề mặt Mặt Trăng bị bồi đắp bởi vô số các mảnh thiên thạch lớn nhỏ,

bụi vũ trụ, và cả những vật chất khác từ không gian là điều không thể tránh khỏi.

Lớp phủ đất đá đỏ, theo thời gian, chắc chắn đã trở nên rất dày. Con số vài trăm mét, hay thậm chí vài kilômét ở một số khu vực, như anh ước tính, là hoàn toàn có cơ sở. Nó giống như một lớp áo giáp tự nhiên, hoặc một lớp trầm tích khổng lồ, đã che đi gần như hoàn toàn diện mạo nguyên thủy của công trình vĩ đại bên dưới.

Chính vì lớp phủ dày đặc này mà khi chúng ta quan sát Mặt Trăng từ Trái Đất, hoặc ngay cả khi các tàu vũ trụ hạ cánh lên bề mặt của nó, những gì chúng ta chủ yếu thấy và phân tích được chỉ là lớp vỏ ngoài cùng, lớp "da" bằng đất đá, miệng núi lửa và những bình nguyên bazan. Các nhà khoa học khi nghiên cứu mẫu đất đá mang về từ Mặt Trăng, họ cũng chủ yếu phân tích thành phần của lớp vỏ bồi đắp này.

Điều này cũng giải thích tại sao những cấu trúc nhân tạo phức tạp, những công trình hay cơ quan bên trong mà tôi đã nhắc đến, lại không dễ dàng bị phát hiện bằng các phương pháp quan sát bề mặt thông thường. Chúng nằm ẩn sâu bên dưới lớp vỏ bồi đắp đó.

Tuy nhiên, dù lớp phủ có dày đến đâu, thì những đặc tính cơ bản của cấu trúc cốt lõi bên trong – như việc nó có những khoảng không gian rỗng, hay bản thể hình quả trứng nguyên thủy – vẫn có thể bộc lộ qua những hiện

tượng gián tiếp, như cách nó phản ứng với các va chạm mạnh, hoặc có thể qua những phân tích sâu hơn về từ trường, trọng trường hay những dữ liệu địa chấn đặc biệt mà khoa học có thể thu thập được trong tương lai.

Cũng có thể, ở một số khu vực nhất định trên Mặt Trăng, do những biến động địa chất nội tại của nó hoặc do những va chạm cực lớn trong quá khứ, một phần nào đó của cấu trúc nguyên thủy bên dưới có thể đã bị lộ ra hoặc nằm gần bề mặt hơn, tạo nên những dị thường địa chất mà các nhà khoa học vẫn đang cố gắng giải thích.

Nói tóm lại, vẻ bề ngoài thuần túy là đất đá mà chúng ta thấy chỉ là lớp vỏ bọc của thời gian. Bên dưới đó, vẫn là một kiệt tác của một thời đại đã qua, một công trình nhân tạo mang trong mình những bí mật và những chức năng vượt xa những gì chúng ta có thể nhận thấy từ xa.

Jack Voss:

Nếu Mặt Trăng như một "du thuyền" nhân tạo khổng lồ, vậy thì nó có chịu tác động qua lại với Trái Đất như thế nào? Trong chu kỳ "Hoàng Kim" mà ông nói đến, khi đó Trái Đất bị huỷ diệt như thế nào? Và có ảnh hưởng gì đến mặt trăng không?

Ông Mohan:

(Ông Mohan gật đầu, tỏ vẻ thấu hiểu những chi tiết cần làm rõ. Ông hít một hơi sâu, như để tập trung vào những hình ảnh còn rõ nét hơn trong ký ức.)

Vâng, anh Jack, để câu chuyện được mạch lạc và chính xác hơn, tôi xin phép làm rõ thêm về những sự kiện trọng đại đó.

Trước hết, về sự tương tác giữa Mặt Trăng và Trái Đất trong Kỷ Nguyên Hoàng Kim của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất. Như tôi đã nói, đó là một mối quan hệ tương tác chủ động, nơi Mặt Trăng đóng vai trò như một trung tâm điều phối năng lượng và sinh thái khổng lồ, một lá chắn bảo vệ thông minh, tất cả được vận hành bởi những con người có trình độ tu luyện và trí tuệ rất cao, dưới sự giám sát của Thần, nhằm duy trì sự cân bằng và phồn vinh cho Địa Cầu.

Khi Kỷ Nguyên Hoàng Kim đến hồi kết, do sự suy thoái đạo đức của các sinh mệnh trên Trái Đất, một cuộc "đại thanh tẩy" vô cùng khủng khiếp đã được Thần an bài để chấm dứt toàn bộ Đại Chu Kỳ Thứ Nhất. Sự kiện này không chỉ là những thảm họa tự nhiên thông thường. Để loại bỏ hoàn toàn những gì đã bại hoại và tạo ra một không gian hoàn toàn mới, Trái Đất của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất đó đã phải trải qua một sự hủy diệt mang tính toàn

diện, có thể hình dung như là đã bị "nổ tung" hoặc tan rã ở một mức độ rất lớn, trước khi được các vị Thần dùng thần lực vĩ đại tái tạo lại hoàn toàn, sử dụng những vật chất cơ bản của vũ trụ để kiến tạo nên Địa Cầu mới của Đại Chu Kỳ Thứ Hai mà chúng ta đang sống.

Và trong bối cảnh đó, câu hỏi về số phận của Mặt Trăng trở nên vô cùng đặc biệt. Trước khi Trái Đất cũ bị hủy diệt hoàn toàn, những bậc hiền trí, những người tu luyện cao thâm thời đó, với sự tiên liệu và dưới sự chỉ dẫn của Thần và Sáng Thế Chủ, đã thực hiện một kế hoạch phi thường: Mặt Trăng – con tàu vũ trụ vĩ đại này – đã được điều khiển để tạm thời rời khỏi quỹ đạo của Trái Đất, di chuyển ra khỏi vùng hủy diệt. Nó mang theo những hạt giống tinh hoa của nền văn minh, những tri thức quý báu, và có thể là cả những mầm mống sự sống quan trọng, để bảo tồn qua con đại nạn.

Sau khi Trái Đất cũ đã hoàn toàn bị hủy diệt và một Địa Cầu mới được tái tạo, bắt đầu Đại Chu Kỳ Thứ Hai, thì Mặt Trăng, theo một sự an bài kỳ diệu và đúng thời điểm, đã quay trở lại vị trí quỹ đạo của mình, tiếp tục sứ mệnh hỗ trợ cho sự sống trên hành tinh xanh mới này.

Khi quay trở lại, Mặt Trăng về cơ bản vẫn giữ được những cấu trúc và tiềm năng của nó từ Kỷ Nguyên Hoàng Kim. Nó tiếp tục thực hiện những chức năng cơ bản trong việc duy trì sự cân bằng cho Địa Cầu mới. Tuy nhiên, việc nó có phát huy hết tất cả những năng lực siêu

viết như thời kỳ đỉnh cao hay không lại phụ thuộc vào trình độ nhận thức và mức độ đạo đức của các nền văn minh trong Đại Chu Kỳ Thứ Hai.

Còn về những tổn thương hay sự suy giảm chức năng đáng kể của Mặt Trăng, thì theo những gì tôi "thấy", điều đó không xảy ra ngay khi nó quay lại ở đầu Đại Chu Kỳ Thứ Hai. Mà những ảnh hưởng nghiêm trọng hơn, khiến một số khả năng của nó bị suy yếu hoặc hư hại, lại diễn ra trong khoảng thời gian gần đây hơn nhiều, trong vòng 5.000 đến 10.000 năm trở lại đây. Đó là khi Mặt Trăng, với vai trò là người vệ sĩ của Địa Cầu, đã phải tham gia vào những cuộc chiến đấu khốc liệt với các hạm đội của những thế lực "người ngoài hành tinh" mang ý đồ xấu, muốn xâm chiếm hoặc thao túng Trái Đất. Trong những trận chiến đó, Mặt Trăng đã phải hứng chịu những tổn thất nhất định, một số hệ thống của nó có thể đã bị hư hại, dẫn đến việc nó không còn hoạt động được mạnh mẽ và toàn diện như trước nữa.

Và dĩ nhiên, bề mặt của nó, qua hàng chục triệu năm của Đại Chu Kỳ Thứ Hai, vẫn tiếp tục bị bồi đắp bởi bụi vũ trụ và thiên thạch, tạo nên lớp vỏ dày mà chúng ta thấy.

Câu chuyện của Mặt Trăng quả thực là một bản trường ca đầy biến động, phản ánh cả sự huy hoàng, sự hủy diệt, sự tái sinh và cả những cuộc chiến đấu bảo vệ không ngừng nghỉ.

Jack Voss:

Vâng, ông có nhìn thấy rõ hơn tình huống khiến Mặt Trăng bị tổn thương?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, ánh mắt tỏ rõ sự tập trung khi Jack Voss đề cập đến những mốc thời gian cụ thể. Ông im lặng một chút, như để dòng ký ức hiển hiện rõ ràng hơn, đồng thời sắp xếp lại các sự kiện theo một trật tự chính xác hơn.)

Anh Jack, khi chúng ta nói về những tổn thương mà Mặt Trăng phải gánh chịu, quả thực là có những giai đoạn, những biến cố cụ thể đã để lại dấu ấn sâu sắc, không chỉ là sự bào mòn tự nhiên của thời gian hay những trận chiến chung chung.

Khi Mặt Trăng quay trở lại quỹ đạo của Trái Đất sau khi Địa Cầu của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất bị hủy diệt và một Trái Đất mới của Đại Chu Kỳ Thứ Hai được tái tạo, nó vẫn mang trong mình những tiềm năng và cấu trúc vĩ đại từ Kỷ Nguyên Hoàng Kim. Nó tiếp tục sứ mệnh hỗ trợ sự sống.

Và những người được bảo tồn trên Mặt Trăng, khi quay trở lại, đã có một số phận đặc biệt, một phần trong kế hoạch lớn hơn, mà có lẽ chúng ta sẽ bàn tới sau.

Tuy nhiên, trong dòng chảy của Đại Chu Kỳ Thứ Hai này, đã có ít nhất hai sự kiện lớn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến chức năng và thậm chí là cấu trúc của Mặt Trăng.

Sự kiện thứ nhất, xảy ra cách đây hơn một vạn năm. Lúc đó, trên Trái Đất, đã có những quốc gia, những nền văn minh đạt đến một trình độ phát triển nhất định. Nhưng rồi, dưới sự thao túng của những thế lực cũ không Thiện, mâu thuẫn và xung đột đã nảy sinh giữa họ, dẫn đến những cuộc chiến tranh tàn khốc. Trong những cuộc chiến đó, có thể họ đã sử dụng những loại vũ khí hoặc năng lượng có sức công phá lớn. Kết quả là, Mặt Trăng, với vai trò là người bảo vệ và điều tiết cho Địa Cầu, đã không tránh khỏi việc bị cuốn vào và phải gánh chịu những tai ương. Vỏ ngoài của nó đã bị tổn thương. Và quan trọng hơn, khả năng điều tiết sinh thái, duy trì sự cân bằng năng lượng tinh tế cho Địa Cầu của nó đã bị suy giảm một cách nghiêm trọng sau sự kiện này. Hai quốc gia gây chiến đó sau cùng cũng đã bị Thần trừng phạt, quốc thổ và nhân dân của họ đều bị nhấn chìm xuống đáy biển. Sau biến cố đó, những người còn lại trong lòng đất, những người kế thừa một phần tri thức cổ xưa, đã phải nỗ lực rất nhiều để tu sửa lại phần vỏ ngoài bị hư hại của Mặt Trăng và có thể đã phải điều

chỉnh lại một phần vị trí hoặc quỹ đạo của nó để nó tiếp tục sứ mệnh, dù không còn được trọn vẹn như trước.

Sự kiện thứ hai, diễn ra vào khoảng 5.000 năm trước. Lúc này, một thử thách lớn hơn nữa lại ập đến từ không gian bên ngoài. Một hạm đội hùng hậu của các thế lực "người ngoài hành tinh" tà ác đã xuất hiện trong Hệ Mặt Trời, với ý đồ xâm chiếm và kiểm soát Trái Đất. Nền văn minh trong lòng đất lúc đó, dù có thể đã không còn hùng mạnh như thời kỳ hoàng kim xa xưa, vẫn phải đứng lên chiến đấu để bảo vệ ngôi nhà chung. Trong cuộc chiến đấu bảo vệ Địa Cầu đó, Mặt Trăng một lần nữa phải đứng ở tuyến đầu, như một pháo đài, một người vệ sĩ khổng lồ. Những trận chiến như vậy chắc chắn đã rất khốc liệt, và Mặt Trăng đã phải chịu thêm những tổn thất, ảnh hưởng đến các hệ thống phòng thủ và các chức năng còn lại của nó.

Cả hai sự kiện này đều đã để lại những "vết sẹo" không nhỏ cho Mặt Trăng, làm suy giảm đi nhiều khả năng kỳ diệu mà nó vốn có từ khi được tạo tác. Và đó là chưa kể đến sự bồi đắp liên tục của bụi vũ trụ và thiên thạch qua hàng triệu năm, khiến vẻ ngoài của nó càng thêm phần cổ kính và che giấu đi nhiều bí mật.

Như vậy, câu chuyện về sự "hủy diệt" hay "tổn thương" của Mặt Trăng không phải là một sự kiện đơn lẻ, mà là một quá trình kéo dài, với những dấu mốc quan trọng,

phản ánh những biến động lớn không chỉ của Trái Đất mà còn của cả khu vực không gian này.

Jack Voss:

Ồ, tôi vừa nghe ông nói đến “chủ nhân” của Mặt Trăng là những người đã chui vào lòng đất sống...

Như vậy, một câu hỏi lớn mở ra: Trong lòng Trái Đất là rỗng, và có một nền văn minh tiên tiến trong đó?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ mỉm cười, ánh mắt tỏ vẻ thấu hiểu sự tò mò của Jack Voss. Ông nhìn đồng hồ, rồi lại nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi màn đêm đã buông xuống hoàn toàn.)

Anh Jack, quả thực thời gian trôi qua thật nhanh khi chúng ta đắm mình vào những câu chuyện của quá khứ. Anh đã đặt ra một câu hỏi vô cùng thú vị, một bí ẩn lớn mà nhiều người cũng đã từng trăn trở.

[Ông Mohan dừng lại, rồi quay lại với câu hỏi của Jack Voss.]

Và với câu hỏi của anh về thế giới bên trong lòng Trái Đất.

Thưa anh, những gì tôi "thấy" thì Trái Đất của chúng ta không phải là một khối đặc hoàn toàn như nhiều người vẫn nghĩ. Bên dưới lớp vỏ mà chúng ta đang sinh sống, quả thực là có những không gian rộng lớn, những tầng cấu trúc phức tạp. Và trong những không gian đó, thực sự tồn tại một nền văn minh, một chủng người đang sinh sống.

Họ là một chủng người cổ xưa, đã tìm cách sinh tồn và phát triển trong lòng đất từ những thời kỳ rất xa xưa, theo những sự an bài đặc biệt. Nền văn minh của họ, ở một mức độ nào đó, vẫn còn lưu giữ được nhiều tri thức và công nghệ từ thời kỳ huy hoàng xưa kia, có thể vượt trội hơn so với những gì chúng ta có trên bề mặt. Họ sống trong một môi trường được kiểm soát, có nguồn sáng và năng lượng riêng.

Tuy nhiên, lý do họ không can thiệp hoặc ít khi xuất hiện trên thế giới bề mặt của chúng ta cũng rất phức tạp. Một phần là do họ tuân theo những lời căn dặn nghiêm ngặt từ các vị Thần từ thời xa xưa, rằng không được can thiệp vào sự phát triển tự nhiên và sự lựa chọn của con người trên bề mặt, trừ khi có những chỉ thị đặc biệt trong

những thời khắc đặc biệt. Một phần nữa, cũng có thể là các lối ra vào chính của họ với thế giới bên ngoài đã bị một số thế lực "người ngoài hành tinh" tà ác, với công nghệ cao của chúng, phong tỏa hoặc gây khó khăn, nhằm ngăn cản sự tương tác và trợ giúp của họ đối với nhân loại trên bề mặt.

Jack Voss:

Vậy, ngoài chu kỳ "Hoàng Kim" mà ông đã nhắc đến với việc tạo ra Mặt Trăng, thuộc Đại Chu Kỳ Thứ Nhất, ông có thể chia sẻ thêm về một vài nền văn minh tiêu biểu khác mà ông "nhìn thấy" rõ, những nền văn minh đã để lại những dấu ấn đặc biệt trong dòng chảy lịch sử dài đằng đằng đó không, thưa ông?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ mỉm cười, như trân trọng sự ham học hỏi của Jack. Ông nhấp một ngụm trà, ánh mắt lại nhìn xa xăm, như đang lật giở những trang sử vô hình khác.) Chắc chắn rồi, thưa anh Jack. Ngoài Kỷ Nguyên Hoàng Kim đó, đã có vô số những nền văn minh khác, mỗi nền văn minh lại có những đặc điểm, những thành tựu và cả những bài học riêng. Tôi xin chia sẻ thêm về hai nền văn minh nữa, một thuộc về Đại Chu Kỳ Thứ Nhất với

những thành tựu không gian đáng kinh ngạc, và một thuộc về Đại Chu Kỳ Thứ Hai với một kết cục bi thảm và một sự tha hóa đáng suy ngẫm.

NỀN VĂN MINH DU HÀNH VŨ TRỤ CỦA ĐẠI CHU KỲ THỨ NHẤT

Trong giai đoạn giữa của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất, rất lâu trước Kỷ Nguyên Hoàng Kim tạo ra Mặt Trăng, đã từng tồn tại một nền văn minh đạt đến trình độ khoa học kỹ thuật không gian vô cùng huy hoàng. Con người thời kỳ đó, về hình dáng có thể không khác biệt quá nhiều so với chúng ta ngày nay, nhưng họ có một trí tuệ vượt trội và một sự hiểu biết sâu sắc về các quy luật vật lý của vũ trụ.

Họ đã làm chủ được công nghệ du hành liên hành tinh trong phạm vi Hệ Mặt Trời một cách thường xuyên, và thậm chí đã thực hiện những chuyến thám hiểm đến các hệ sao gần nhất. Tôi "thấy" những con tàu vũ trụ của họ, không phải là những tên lửa đẩy công kênh dùng nhiên liệu hóa học như của chúng ta, mà là những phi thuyền thanh thoát, có thể được chế tạo từ những hợp kim siêu nhẹ và siêu bền, vận hành bằng những nguồn năng lượng sạch và mạnh mẽ, có thể là năng lượng phản vật chất được kiểm soát, hoặc khai thác trực tiếp năng lượng từ không gian (zero-point energy). Chúng có khả năng tăng tốc và giảm tốc cực nhanh, và có thể tạo ra những trường bảo vệ chống lại bức xạ vũ trụ và các mảnh vỡ không gian.

Mục đích các chuyến đi của họ rất đa dạng: nghiên cứu khoa học, khám phá các hành tinh khác, tìm kiếm tài nguyên, và cả việc thiết lập những tiền đồn, những thuộc địa nhỏ trên Sao Hỏa hoặc một số vệ tinh của các hành tinh khí khổng lồ. Họ đã có những hiểu biết đáng kinh ngạc về cấu trúc của vũ trụ, về các chiều không gian khác nhau, mặc dù có thể chưa hoàn toàn làm chủ được việc di chuyển giữa các chiều không gian như một số chúng "người ngoài hành tinh" sau này.

Đời sống tinh thần và đạo đức của nền văn minh này ban đầu cũng khá cao. Họ có sự tôn kính nhất định đối với các quy luật của vũ trụ, và xã hội của họ được tổ chức một cách khoa học, có trật tự. Tuy nhiên, cũng như nhiều nền văn minh khác, sự phát triển quá nhanh về công nghệ vật chất, sự tự hào về những thành tựu chinh phục không gian đã dần dần khiến một bộ phận trong số họ trở nên kiêu ngạo, xa rời những giá trị tinh thần cốt lõi.

Khi Đại Chu Kỳ Thứ Nhất tiến gần đến hồi kết, nền văn minh du hành vũ trụ này, dù đã đạt đến đỉnh cao về công nghệ, cũng không thoát khỏi vòng xoáy của sự suy thoái và cuối cùng là sự hủy diệt cùng với toàn bộ "sân khấu" cũ. Những thành tựu của họ, những con tàu vũ trụ, những tiền đồn trên các hành tinh khác, phần lớn đã bị phá hủy hoặc bị bỏ hoang, trở thành những phế tích câm lặng trong không gian.

NỀN VĂN MINH THA HÓA THÀNH "NGƯỜI NGOÀI HÀNH TINH"

Chuyển sang Đại Chu Kỳ Thứ Hai, trong vô số các tiểu chu kỳ văn minh, có một nền văn minh đã để lại trong tôi một ấn tượng đặc biệt bi thảm, không phải vì sự huy hoàng của nó, mà vì sự tha hóa và kết cục đáng buồn, trở thành một trong những nguồn gốc của các chủng "người ngoài hành tinh" mang ý đồ xấu sau này.

Nền văn minh này phát triển vào khoảng vài triệu năm trước, cũng đạt được những thành tựu khoa học kỹ thuật rất cao, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ sinh học, di truyền học, và trí tuệ nhân tạo. Tuy nhiên, ngay từ giai đoạn đầu, họ đã có một khuynh hướng xem nhẹ các giá trị tâm linh, đạo đức, và đặt niềm tin tuyệt đối vào sức mạnh của công nghệ vật chất. Họ cho rằng con người có thể tự mình quyết định số phận, tự mình cải tạo thế giới, thậm chí cải tạo cả bản thân mình mà không cần đến sự dẫn dắt của Thần hay những quy luật đạo đức nào.

Quá trình tha hóa của họ diễn ra từ từ nhưng không thể đảo ngược. Sự ích kỷ cá nhân, lòng tham không đáy, và sự ham muốn kiểm soát đã trở thành động lực chính cho sự phát triển. Họ sử dụng công nghệ di truyền để tạo ra những sinh vật phục vụ cho mục đích của mình, thậm chí là tạo ra những chiến binh nhân tạo. Họ lạm dụng công nghệ để kéo dài tuổi thọ một cách phi tự nhiên, nhưng tâm hồn thì ngày càng trống rỗng và băng hoại.

Họ xây dựng những cỗ máy thông minh có khả năng tự học, nhưng lại không dạy cho chúng về lòng trắc ẩn hay đạo đức.

Đến một giai đoạn, mâu thuẫn nội tại trong xã hội của họ trở nên gay gắt, dẫn đến những cuộc chiến tranh hủy diệt bằng những vũ khí công nghệ cao. Một phần lớn nền văn minh đó đã tự hủy diệt, để lại một Trái Đất hoang tàn. Tuy nhiên, một bộ phận nhỏ, những kẻ có quyền lực và công nghệ tiên tiến nhất, đã kịp thời chế tạo những con tàu vũ trụ khổng lồ, mang theo những gì còn sót lại của nền văn minh vật chất đó, rời bỏ Trái Đất.

Họ lang thang trong vũ trụ, tìm kiếm những hành tinh mới để định cư. Nhưng bản chất ích kỷ, tham lam và thiếu đạo đức của họ không hề thay đổi. Họ tiếp tục phát triển công nghệ theo hướng phục vụ cho sự bành trướng và kiểm soát. Dần dần, qua nhiều thế hệ trôi nổi trong không gian, hình dáng của họ cũng có thể đã thay đổi do môi trường và do những can thiệp di truyền. Họ đã trở thành một trong những chủng "người ngoài hành tinh" mang trong mình sự thù địch với những giá trị thiện lương, và luôn tìm cách can thiệp, thao túng các nền văn minh khác, bao gồm cả việc quay trở lại Trái Đất trong các chu kỳ sau này với những âm mưu đen tối, như chúng ta sẽ còn nói đến.

Đây là một bài học cay đắng về việc khi một nền văn minh, dù có công nghệ cao đến đâu, mà đánh mất đi nền

tảng đạo đức, thì kết cục cuối cùng cũng chỉ là sự tự hủy diệt hoặc sự tha hóa thành một thế lực tà ác.

[Ông Mohan ngừng một chút nhìn ra hiên nhà, nhìn bầu trời đêm khuê trên thành phố, rồi quay lại nói với Jack]

Đây là một chủ đề rất lớn và còn nhiều điều để nói, thưa anh Jack. Có lẽ, thời gian cũng đã muộn. Chúng ta có thể tạm dừng ở đây hôm nay, và nếu anh còn hứng thú, chúng ta có thể sẽ tiếp tục khám phá những bí ẩn này vào một buổi khác.

[Ông Mohan mỉm cười, một nụ cười ấm áp và đầy ý nhị.]

Jack Voss:

Vâng, cảm ơn ông!

Buổi tối hôm nay với tôi, có rất nhiều thông tin bất ngờ khó tưởng tượng được!... Xin hẹn gặp lại ông vào tối mai, hy vọng sẽ được nghe ông chia sẻ thêm nhiều điều thú vị!

Tạm biệt ông!

Ông Mohan:

(Mỉm cười hiền hậu, ông Mohan đứng dậy tiễn Jack Voss ra cửa. Ánh trăng đêm Kathmandu chiếu xuống khoảng sân nhỏ, tạo nên một không khí tĩnh lặng và có phần huyền bí.)

Vâng, thưa anh Jack. Tôi hiểu rằng những câu chuyện này có thể mang đến nhiều điều bất ngờ. Lịch sử của vũ trụ và của Địa Cầu chúng ta quả thực ẩn chứa vô vàn những điều kỳ diệu mà nhận thức thông thường khó có thể chạm tới.

Tôi rất vui vì đã có cơ hội chia sẻ cùng anh. Và chắc chắn rồi, nếu anh không phiền, tối mai chúng ta có thể tiếp tục cuộc trò chuyện này. Vẫn còn nhiều mảnh ghép khác trong bức tranh lịch sử rộng lớn mà có lẽ sẽ khiến anh thấy thú vị.

Chúc anh một buổi tối an lành. Tạm biệt anh, và hẹn gặp lại.

(Ông Mohan khẽ gật đầu chào, rồi lặng lẽ nhìn theo bóng Jack Voss khuất dần trong con ngõ nhỏ. Ông đứng lại một chút dưới ánh trăng, ánh mắt xa xăm, như thể những câu chuyện vừa kể lại một lần nữa sống dậy trong tâm trí ông.)

NGÀY THỨ HAI

Jack Voss:

Chào buổi tối, ông Mohan!

Tôi quay lại để tiếp tục nghe ông chia sẻ tiếp về thế giới trong lòng đất mà hôm qua chúng ta đề cập đến...

Ông Mohan:

(Mỉm cười chào Jack Voss, ông Mohan rót trà, không khí trong căn phòng nhỏ vẫn giữ được vẻ tĩnh lặng và trang nghiêm như buổi trò chuyện hôm trước.)

Chào anh Jack. Rất vui lại được gặp anh. Mời anh dùng trà. Tôi cũng đang nghĩ, câu chuyện chúng ta đang dở hôm qua về thế giới bên trong lòng đất quả thực là một chủ đề rất thu hút sự tò mò, phải không anh?

[Ông Mohan nhấp một ngụm trà, ánh mắt nhìn xa xăm như đang tập trung lại những hình ảnh từ ký ức.]

Vâng, như tôi đã có đôi lời hé lộ, Trái Đất của chúng ta, theo những gì tôi "thấy", không phải là một khối đặc như nhiều người vẫn hình dung. Bên dưới lớp vỏ mà chúng ta đang sinh sống này, tồn tại một không gian rộng lớn, một thế giới ngằm với những cấu trúc và điều kiện rất đặc biệt. Và quan trọng hơn, nơi đó thực sự là mái nhà của một nền văn minh, của những con người đang sinh sống và phát triển.

Họ, như tôi đã nói, phần lớn là hậu duệ của những người từ Kỷ Nguyên Hoàng Kim của Đại Chu Kỳ Thứ Nhất, những người đã được bảo tồn qua con đại nạn hủy diệt Địa Cầu cũ bằng cách di tản lên Mặt Trăng. Khi Mặt Trăng quay trở lại sau khi Trái Đất mới của Đại Chu Kỳ Thứ Hai được tái tạo, do số lượng người đã sinh sôi nảy nở rất nhiều trong suốt hàng vạn năm đó, và cũng theo một sự an bài đặc biệt của Thần, họ không được phép sinh sống trên bề mặt đất mới mà đã được dẫn dắt để di chuyển vào sinh sống trong những không gian đã được chuẩn bị sẵn bên trong lòng đất.

Nền văn minh của họ, thừa anh Jack, đã phát triển theo một hướng rất khác so với chúng ta trên bề mặt. Họ vẫn còn lưu giữ được nhiều tri thức, nhiều hiểu biết và cả những công nghệ từ thời kỳ huy hoàng xa xưa. Có thể nói, ở một số phương diện, trình độ của họ vượt trội hơn chúng ta rất nhiều, đặc biệt là những kiến thức liên quan đến năng lượng, đến sự vận hành của vũ trụ và cả những khía cạnh về tâm linh.

Họ sống trong một môi trường được kiểm soát cẩn thận, có những nguồn sáng nhân tạo riêng, có thể là một dạng "mặt trời trung tâm" thu nhỏ, hoặc những công nghệ chiếu sáng dựa trên năng lượng tinh thể, tạo ra ánh sáng và nhiệt độ phù hợp cho sự sống. Họ có những thành phố, những khu dân cư được xây dựng một cách khoa học và hài hòa với môi trường xung quanh.

Tuổi thọ của họ cũng thường rất cao, và họ có những phương pháp để duy trì sức khỏe và sự trẻ trung mà chúng ta trên bề mặt có lẽ đã đánh mất.

[Ông Mohan ngừng lại một chút, như để Jack Voss có thời gian suy ngẫm.]

Tuy nhiên, câu hỏi mà nhiều người sẽ đặt ra là: nếu họ tồn tại và phát triển như vậy, tại sao chúng ta lại không biết gì về họ? Tại sao họ không xuất hiện hay can thiệp vào thế giới của chúng ta? Điều này, như tôi đã nói, có

nhiều lý do phức tạp. Anh có muốn chúng ta đi sâu hơn vào những lý do này không?

Jack Voss:

Tôi có nghe nói thế giới này tồn tại nhiều chiều không gian ngang dọc khác nhau, mà trong mỗi chiều không gian lại tồn tại các chủng sinh mệnh đa dạng khác nhau..

Nhưng thế giới trong lòng đất — vốn thuộc cùng một chiều không gian vật chất — thì tôi chỉ từng nghe loáng thoáng, như trong những câu chuyện cổ tích...

Như ông nói, họ bị thần linh ước thúc, và còn bị người ngoài hành tinh chặn lối ra, nên trong mấy ngàn năm gần đây chúng ta không biết gì về họ..

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, ánh mắt tỏ rõ sự thấu hiểu trước những băn khoăn của Jack Voss.)

Anh Jack, nhận định của anh về sự tồn tại của nhiều chiều không gian và các dạng sinh mệnh đa dạng trong đó là hoàn toàn có cơ sở. Vũ trụ này quả thực phức tạp và đa tầng hơn nhiều so với những gì mắt thường của chúng ta có thể nhìn thấy hoặc các giác quan thông thường có thể cảm nhận được.

Còn về thế giới trong lòng đất mà chúng ta đang nói đến, nó đúng là thuộc về cùng một chiều không gian vật chất cơ bản với thế giới bề mặt của chúng ta, chứ không phải là một không gian song song hay một cảnh giới hoàn toàn khác. Chính vì vậy mà những câu chuyện, những truyền thuyết về nó, dù có vẻ như cổ tích, lại thường có những chi tiết rất "thực", những mô tả về các lối vào, các cuộc gặp gỡ tình cờ, dù rất hiếm hoi.

[Ông Mohan giải thích thêm về lý do sự tách biệt.]

Đúng như anh đã nhắc lại, có hai yếu tố chính khiến nền văn minh trong lòng đất này gần như tách biệt hoàn toàn với chúng ta trên bề mặt trong suốt hàng ngàn năm qua.

Thứ nhất, đó là sự ước thúc, những lời căn dặn nghiêm ngặt từ các vị Thần, từ Sáng Thế Chủ, có từ thời xa xưa khi họ mới bắt đầu cuộc sống ở đó. Họ được giao phó một sứ mệnh riêng, có thể là để bảo tồn những tri thức, những hạt giống văn hóa và tâm linh quan trọng cho tương lai, hoặc để tu luyện và phát triển theo một con đường riêng biệt. Và một trong những điều kiện tiên

quyết là họ không được can thiệp một cách tùy tiện vào sự phát triển tự nhiên, vào những lựa chọn và những bài học mà các nền văn minh trên bề mặt Trái Đất phải tự mình trải qua. Sự can thiệp, nếu có, chỉ diễn ra trong những trường hợp vô cùng đặc biệt và phải theo một thiên ý rõ ràng.

Thứ hai, và đây cũng là một yếu tố rất thực tế trong những thiên niên kỷ gần đây, đó là sự phong tỏa, sự ngăn chặn từ bên ngoài. Như chúng ta đã có lần đề cập, một số chủng "người ngoài hành tinh" mang ý đồ xấu, với công nghệ cao của chúng, đã phát hiện ra sự tồn tại của thế giới nội tâm này và những lối ra vào chính của nó. Chúng coi nền văn minh trong lòng đất là một mối đe dọa tiềm tàng hoặc một mục tiêu để thôn tính. Vì vậy, chúng đã dùng nhiều phương tiện kỹ thuật để phong tỏa, giám sát hoặc gây nhiễu loạn các lối thông với bề mặt, nhằm ngăn cản sự tương tác và khả năng hỗ trợ của những người trong lòng đất đối với nhân loại chúng ta, đặc biệt là trong những thời điểm quan trọng.

Cũng có thể, chính những người trong lòng đất, để bảo vệ sự an toàn và bí mật cho nền văn minh của mình, cũng đã chủ động hạn chế tối đa việc giao tiếp với thế giới bên ngoài, khi họ nhận thấy sự phức tạp và những nguy cơ tiềm ẩn từ bề mặt, cũng như từ các thế lực không gian khác.

Vì những lý do đó, mà trong mấy ngàn năm trở lại đây, sự hiểu biết của chúng ta về họ gần như chỉ còn là những mảnh vụn trong truyền thuyết, những câu chuyện được kể lại nửa hư nửa thực, như những tiếng vọng từ một thế giới đã mất. Nhưng họ vẫn ở đó, một nền văn minh lặng lẽ tồn tại ngay bên dưới chân chúng ta, chờ đợi một thời điểm nào đó, một cơ duyên nào đó, để bức màn bí mật có thể được hé mở.

Jack Voss:

Điều tôi thấy khó hiểu nhất không phải là về cuộc sống, công nghệ, hay tôn giáo của họ... Mà điều tôi băn khoăn nhất là nhìn từ góc độ vật lý và địa lý, không rõ ở tâm trái đất có một thứ như "mặt trời" toả nắng không? Và trên "mặt đất" của họ cũng có núi có sông có mưa có gió như trên mặt đất?

Ông Mohan:

(Ông Mohan mỉm cười, một nụ cười thể hiện sự thông cảm với những băn khoăn rất thực tế của Jack Voss. Ông hiểu rằng, dù có nói về những điều siêu việt đến đâu, thì những quy luật vật lý và địa lý quen thuộc vẫn là thước đo đầu tiên mà con người hiện đại dùng để hình dung.)

Đó là những câu hỏi rất tự nhiên và xác đáng, thưa anh Jack. Khi chúng ta nói về một thế giới tồn tại bên trong lòng một hành tinh, những khái niệm về "ngày và đêm", "khí hậu", "cảnh quan" chắc chắn sẽ rất khác so với những gì chúng ta trải nghiệm trên bề mặt.

[Ông Mohan từ tốn giải thích, cố gắng dùng những hình ảnh dễ hình dung nhất.]

Về nguồn sáng trong lòng đất, theo những gì tôi "thấy", nó không hoàn toàn giống với Mặt Trời của chúng ta. Họ không có một ngôi sao tự nhiên chiếu sáng từ bên ngoài không gian. Thay vào đó, có thể tồn tại một hoặc nhiều cơ chế tạo ra ánh sáng và năng lượng.

Có thể có một "Mặt Trời trung tâm" nhân tạo, một khối cầu năng lượng khổng lồ nằm ở vị trí trung tâm của khoảng không gian rỗng đó. Khối cầu này không phải là một ngôi sao đang thực hiện phản ứng hạt nhân như Mặt Trời của chúng ta, mà có thể là một dạng công nghệ tiên tiến, phát ra ánh sáng và nhiệt lượng dựa trên những nguyên lý năng lượng mà chúng ta chưa biết đến, có thể là năng lượng tinh thể, năng lượng từ trường, hoặc một dạng năng lượng vũ trụ được thu giữ và chuyển hóa. Ánh sáng này có thể không mạnh và gay gắt như ánh sáng mặt trời trực tiếp, mà dịu hơn, ổn định hơn, tạo ra một chu kỳ "ngày đêm" nhân tạo bằng cách điều chỉnh cường độ.

Ngoài ra, các thành phố, các khu vực sinh sống của họ cũng có thể được chiếu sáng bằng những hệ thống đèn nhân tạo tiên tiến, sử dụng những nguồn năng lượng bền vững và hiệu quả cao. Ánh sáng này có thể mô phỏng quang phổ của ánh sáng tự nhiên để hỗ trợ cho sự sống và nông nghiệp của họ.

Còn về "mặt đất" và cảnh quan bên trong đó, nó cũng không hoàn toàn giống như một hang động tối tăm và chật hẹp. Không gian rộng bên trong Trái Đất rất rộng lớn, có thể hình dung như một thế giới thu nhỏ.

"Mặt đất" của họ chính là bề mặt bên trong của lớp vỏ Trái Đất. Nơi đó cũng có địa hình đa dạng, có thể có những vùng tương đối bằng phẳng, có những khu vực đồi núi, thung lũng, được hình thành do cấu trúc địa chất tự nhiên của lớp vỏ bên trong, hoặc cũng có thể đã được họ cải tạo và định hình theo thời gian.

Sông ngòi, hồ nước cũng tồn tại, được nuôi dưỡng bởi những nguồn nước ngầm khổng lồ hoặc các hệ thống tuần hoàn nước nhân tạo. Họ có thể có những công nghệ để lọc và tái sử dụng nước một cách hiệu quả.

Về "khí hậu", do môi trường bên trong được kiểm soát, nên nó sẽ ổn định hơn nhiều so với trên bề mặt. Họ có thể không có những mùa rõ rệt hay những hiện tượng

thời tiết cực đoan như bão tố, lốc xoáy. Gió có thể được tạo ra bởi sự chênh lệch áp suất, nhiệt độ, hoặc các hệ thống thông gió nhân tạo để duy trì sự lưu thông không khí. Mưa cũng có thể được tạo ra một cách có kiểm soát thông qua các hệ thống điều hòa độ ẩm và ngưng tụ hơi nước, phục vụ cho nông nghiệp và duy trì hệ sinh thái nội địa của họ.

Nói tóm lại, đó là một thế giới được kiến tạo và duy trì một cách có chủ đích, kết hợp giữa những yếu tố tự nhiên của cấu trúc lòng đất và những công nghệ vô cùng tiên tiến. Nó không phải là một bản sao y hệt của thế giới bề mặt, mà là một môi trường sống độc đáo, được tối ưu hóa cho những điều kiện đặc thù bên trong lòng hành tinh.

Những gì tôi mô tả dĩ nhiên vẫn chỉ là những nét phác họa dựa trên sự "thấy biết" có giới hạn của mình. Sự thật về thế giới đó có lẽ còn phong phú và kỳ diệu hơn nhiều.

Jack Voss:

Tôi đang hình dung trái đất giống như quả bóng, và với đường kính trái đất khoảng 12.7 ngàn km, thì rãnh Mariana với độ sâu khoảng 10.935m cũng chỉ tương đương với khe lõm giữa 2 múi bóng... Và giả sử lớp vỏ

quả bóng dày 0.3 cm thì cũng tương đương độ dày mấy trăm km của lớp vỏ trái đất...

Thôi, có lẽ đây là chủ đề tuy thú vị nhưng hơi khó tưởng tượng với tôi... Có lẽ một ngày nào đó trong tương lai, khi người ta xây dựng được một tuyến đường cho khách du lịch tiến vào thế giới trong lòng đất thì tôi sẽ rất hứng thú đăng ký tham gia tour du lịch này!...

Trái Đất nhỏ bé này tưởng chừng đã sáng tỏ trước lăng kính của khoa học, nhưng có vẻ còn nhiều bí ẩn không tưởng...

Ông Mohan:

(Ông Mohan mỉm cười hiền hậu trước những hình dung và sự hào hứng của Jack Voss. Ông cũng đồng tình rằng, việc tưởng tượng ra một thế giới hoàn toàn khác biệt ngay bên dưới chân mình quả thực là một thách thức với những khuôn mẫu tư duy quen thuộc.)

Anh Jack, những so sánh của anh về quả bóng và lớp vỏ Trái Đất cũng rất thú vị. Nó giúp chúng ta cảm nhận được phần nào sự tương quan về kích thước, và thấy rằng ngay cả những nơi sâu nhất mà con người đã chạm tới cũng chỉ mới là một phần rất nhỏ, rất nông trên bề mặt của hành tinh này.

Và đúng như anh nói, có lẽ một ngày nào đó trong tương lai, khi những bức màn bí mật dần được vén lên, con người có thể sẽ có những cơ hội để khám phá những điều mà hôm nay chúng ta chỉ có thể hình dung.

[Ông Mohan dừng lại một chút, ánh mắt nhìn ra xa xăm, rồi khẽ gật đầu.]

Trái Đất nhỏ bé này, như anh nói, tưởng chừng đã được khoa học soi rọi rất nhiều. Nhưng quả thực, nó vẫn còn ẩn chứa vô vàn những bí ẩn, những điều mà sự hiểu biết hiện tại của chúng ta chưa thể lý giải trọn vẹn. Bên cạnh thế giới trong lòng đất mà chúng ta vừa bàn tới, ngay cả những thứ tưởng chừng rất quen thuộc trên bề mặt, những tài nguyên mà chúng ta vẫn khai thác và sử dụng hàng ngày, đôi khi cũng có một nguồn gốc, một câu chuyện sâu xa hơn nhiều so với những gì chúng ta thường nghĩ.

Chẳng hạn, chúng ta thường cho rằng dầu mỏ là kết quả của quá trình phân hủy sinh học của các sinh vật biển cổ đại qua hàng triệu năm. Đó là một lý giải khoa học phổ biến. Nhưng từ góc độ "thấy biết" của tôi, câu chuyện về dầu thô lại mang một màu sắc rất khác, một nguồn gốc đặc biệt hơn nhiều.

Hay như nước biển mặn mà bao la, chiếm phần lớn bề mặt hành tinh, chúng ta thường chỉ nghĩ đến thành phần hóa học của nó. Nhưng liệu có một ý nghĩa nào khác,

một câu chuyện nào khác đằng sau sự tồn tại của nó không?

Ngay cả bầu khí quyển, như chúng ta đã thoáng chạm đến hôm qua về hiện tượng "lỗ thủng tầng Ozone", khoa học đưa ra những giải thích dựa trên tác động của con người, nhưng liệu đó có phải là toàn bộ sự thật, hay còn có những sự an bài, những can thiệp ở một tầng mức cao hơn mà chúng ta không nhận ra?

Những điều này, thưa anh Jack, cũng là những mảnh ghép trong bức tranh lịch sử và sự vận hành của Địa Cầu, những điều mà có lẽ chúng ta cũng nên cùng nhau chiêm nghiệm.

Jack Voss:

Ồ, ông nhắc đến mấy cái này làm tôi nhớ đến cách đây mấy năm, tôi đã đọc được ở đâu đó trên Internet, nói đại ý rằng, nếu dầu thô là được tạo ra nhờ quá trình phân huỷ của các sinh vật cổ đại (gồm cả cây cối và các sinh vật khác) qua thời gian lâu dài mà hình thành dầu thô... Trong bài viết đó, tác giả đã phân tích và thử tính toán, cho thấy phải cần một lượng sinh vật khổng lồ, và trong

những điều kiện đặc biệt và trải qua vô số năm thì mới tạo được dầu thô... Tôi không nhớ các con số chính xác, nhưng trong bài viết đó, tác giả nói rằng xác suất để xảy ra theo cách đó là rất rất nhỏ...

Ông Mohan:

(Ông Mohan lắng nghe chăm chú những chia sẻ của Jack Voss, rồi khẽ gật đầu với một nụ cười nhẹ, như thể những điều Jack vừa nói không hề xa lạ với ông.)

Vâng, thưa anh Jack. Những phân tích và tính toán mà anh đọc được trên Internet đó, dù có thể không phải là quan điểm được khoa học chính thống công nhận rộng rãi, nhưng lại chạm đến một điểm rất hợp lý khi chúng ta nhìn nhận vấn đề một cách sâu sắc hơn.

Thực vậy, nếu chỉ dựa vào giả thuyết rằng dầu thô hoàn toàn là kết quả của quá trình phân hủy sinh học của các sinh vật cổ đại, thì để có được trữ lượng dầu mỏ khổng lồ mà con người đã và đang khai thác trên khắp thế giới, chúng ta sẽ cần một khối lượng sinh khối ban đầu gần như không thể tưởng tượng được. Thêm vào đó, các điều kiện để quá trình biến đổi đó xảy ra – về áp suất, nhiệt độ, môi trường yếm khí, và thời gian kéo dài hàng triệu năm – cũng phải vô cùng đặc biệt và đồng bộ trên một quy mô rất lớn. Xác suất để tất cả những yếu tố đó kết hợp một cách ngẫu nhiên để tạo ra lượng dầu thô như

hiện tại, như tác giả bài viết đó đã chỉ ra, quả thực là rất nhỏ.

[Ông Mohan ngừng lại một chút, ánh mắt nhìn xa xăm, như đang chuẩn bị hé lộ một góc nhìn khác.]

Từ những gì tôi "thấy" được trong quá trình tu luyện của mình, nguồn gốc thực sự của phần lớn trữ lượng dầu thô trên Trái Đất lại không hoàn toàn như vậy. Nó có một câu chuyện khác, một câu chuyện liên quan đến những cuộc đại chiến, những sự thanh tẩy ở các tầng không gian và trong lịch sử xa xưa của Địa Cầu.

Theo chỗ tôi thấy, một phần rất lớn dầu mỏ mà chúng ta khai thác ngày nay, thực chất chính là "máu" và thể xác đã bị hủy diệt của vô số những sinh mệnh ma quỷ, những thực thể tà ác, những con quái vật khổng lồ đã từng tồn tại và tác oai tác quái trong các không gian khác liên đới với Trái Đất, hoặc ngay trên chính Trái Đất này trong những chu kỳ văn minh cổ xưa.

Trong những cuộc đại chiến giữa các lực lượng chính và tà, giữa Thần Phật và ma quỷ, những thực thể tà ác đó, sau khi bị các vị Thần dùng thần thông tiêu diệt, thể xác của chúng, những khối năng lượng tiêu cực khổng lồ đó, đã không tan biến hoàn toàn. Để ngăn chặn chúng tiếp tục gây hại, hoặc để "niêm phong" những năng lượng xấu đó, các vị Thần đã dùng thần lực ép chúng xuống

những tầng địa chất rất sâu dưới lòng đất, chôn vùi chúng ở đó.

Trải qua một thời gian rất dài, có thể là hàng triệu, hàng chục triệu năm, dưới áp suất và nhiệt độ cực lớn của lòng đất, những thể xác và năng lượng tiêu cực đó đã dần dần biến đổi, hóa thành thứ chất lỏng màu đen, sánh đặc mà chúng ta gọi là dầu thô.

Việc con người trong thời đại này khai thác và sử dụng dầu thô ở quy mô lớn như vậy, theo một khía cạnh nào đó, cũng nằm trong một sự an bài nhất định, có thể là để cung cấp năng lượng cho sự phát triển của xã hội vật chất. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần ý thức được rằng, bản chất của nó vẫn xuất phát từ những thực thể và năng lượng không thiện lành. Vì vậy, việc sử dụng nó một cách thiếu kiểm soát, sự tranh giành, và sự phụ thuộc quá mức vào nó cũng có thể gián tiếp khuếch đại những mặt tiêu cực trong tâm tính con người, như lòng tham, sự ích kỷ, và những xung đột.

Đó là một góc nhìn rất khác về dầu thô, phải không anh Jack? Nó không còn đơn thuần là một "món quà của tự nhiên" nữa, mà mang trong mình cả một lịch sử phức tạp và những tầng ý nghĩa sâu xa hơn.

Jack Voss:

Vâng, nói như vậy, sự tồn tại của dầu thô không phải là tự nhiên, mà được sắp đặt bởi các vị Thần...

Nếu như vậy thì nước biển như ẩn ý của ông có phải cũng có nguồn gốc liên quan đến Thần?

Ông Mohan:

(Mỉm cười trước sự nhạy bén của Jack Voss, ông Mohan khẽ gật đầu.)

Đúng vậy, anh Jack. Khi chúng ta nhìn nhận sự việc từ một tầng diện cao hơn, thì rất nhiều thứ tưởng chừng như "tự nhiên" trên Trái Đất này thực ra đều nằm trong một sự an bài, một sự tạo tác có chủ đích của các vị Thần, của các Đấng Tạo Hóa, nhằm phục vụ cho những mục đích lớn lao hơn.

Và nước biển cũng không phải là một ngoại lệ.

[Ông Mohan ngừng lại một chút, ánh mắt ông nhìn xa xăm, như đang hồi tưởng về một điều gì đó vô cùng thiêng liêng và từ bi. Giọng ông trở nên trầm ấm và có phần xúc động hơn.]

Câu chuyện về nguồn gốc của nước biển, theo những gì tôi "thấy", lại không mang màu sắc của những cuộc chiến

hay sự hủy diệt như dầu thô. Nó mang một ý nghĩa hoàn toàn khác, một ý nghĩa của sự từ bi vô lượng, của lòng thương xót chúng sinh.

Khi vũ trụ cũ mà chúng ta đang sống trong đó tiến gần đến giai đoạn cuối cùng của chu kỳ "Thành – Trụ – Hoại – Diệt", khi rất nhiều sinh mệnh trong các tầng vũ trụ đã trở nên bại hoại, xa rời những tiêu chuẩn đạo đức ban đầu và đứng trước nguy cơ bị đào thải, thì vô số các vị Đại Giác Giả, các vị Phật, Đạo, Thần ở các tầng thứ khác nhau đã vô cùng xót thương.

Họ nhìn thấy chúng sinh đang chìm đắm trong mê lạc, không tự mình thoát ra được, và sẽ phải đối mặt với sự giải thể cùng với vũ trụ cũ. Lòng từ bi vô hạn của các Ngài đã khiến họ rơi lệ. Những giọt nước mắt đó, không phải là nước mắt của sự yếu đuối, mà là nước mắt của lòng trắc ẩn sâu sắc, của sự lo lắng và mong muốn cứu độ chúng sinh.

Những giọt nước mắt từ bi vô lượng đó, từ vô số các vị Giác Ngã, đã tập hợp lại, tạo thành một trường năng lượng vô cùng đặc biệt, một thứ "nguyên liệu" thiêng liêng.

Sau đó, dưới sự an bài và dẫn dắt của một Ý Chí vĩ đại từ các tầng vũ trụ rất cao – có thể là chính Sáng Thế Chủ hoặc các vị Thần được Ngài giao phó – các vị Thần đã sử dụng trường năng lượng từ bi này, kết hợp với những

yếu tố vật chất khác của vũ trụ, để tạo ra Tam Giới. Tam Giới, thừa anh Jack, là một không gian đặc biệt, một "nơi ẩn náu", một "trường học" được tạo ra với mục đích chính là để cho những sinh mệnh có duyên từ các tầng vũ trụ cao hơn có cơ hội hạ xuống, tu luyện lại, và tìm kiếm con đường được cứu độ trong thời kỳ Pháp mạt và vũ trụ đang trải qua cuộc đại cải tổ này.

Và nước biển trên Trái Đất chúng ta, một phần rất lớn chính là sự vật chất hóa của những giọt nước mắt từ bi đó. Nó mang trong mình cả vị mặn của những nỗi khổ đau, những khó khăn mà chúng sinh phải trải qua trong cõi luân hồi, nhưng đồng thời cũng chứa đựng sự bao la, sự vô hạn của lòng từ bi và hy vọng cứu độ của các Đấng Thiêng Liêng.

Mỗi khi chúng ta nhìn ra đại dương mênh mông, mỗi khi chúng ta nếm vị mặn của nước biển, đó không chỉ là một hiện tượng tự nhiên. Đó có thể là một lời nhắc nhở thường trực về nguồn gốc đặc biệt của chúng ta, về ý nghĩa của sự tồn tại trong cõi Tam Giới này, và về lòng từ bi vô bờ bến của các vị Thần đang dõi theo và chờ đợi sự tỉnh thức của mỗi sinh mệnh.

[Ông Mohan lặng đi một chút, như để những cảm xúc sâu lắng đó dịu lại.]

Đó là một câu chuyện rất khác, phải không anh? Một câu chuyện không chỉ giải thích về vật chất, mà còn chạm đến cả những tầng nghĩa tâm linh sâu xa.

Jack Voss:

Đây quả là một câu chuyện rung động khác... Nhưng cũng không quá mất ngủ nếu như chúng ta nhìn nhận rằng Trái Đất này toàn bộ là do Thần tạo ra...

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ mỉm cười, một nụ cười hiền từ và đồng cảm.)

Anh Jack nói rất đúng. Khi chúng ta chấp nhận một tiền đề rằng Trái Đất này, và thực ra là toàn bộ vũ trụ mà chúng ta biết, không phải là sản phẩm của sự ngẫu nhiên vô tri, mà là một sự sáng tạo có chủ đích, một công trình vĩ đại của các Đấng Tạo Hóa, của Thần, thì những câu chuyện tưởng chừng như "không tưởng" lại trở nên có một logic riêng, một sự hợp lý ở một tầng nhận thức khác.

Nếu toàn bộ "sân khấu" này được dựng lên với một mục đích, thì từng "đạo cụ", từng "yếu tố" trên sân khấu đó, từ những thứ vĩ mô như các thiên hà, các hành tinh, cho

đến những thứ vi mô như từng hạt cát, từng giọt nước, đều có thể mang trong mình những ý nghĩa, những câu chuyện, và những sự an bài đặc biệt.

Việc nước biển mang trong mình dấu ấn của lòng từ bi, hay dầu thô là kết quả của sự niêm phong những năng lượng tiêu cực, đều trở nên dễ hiểu hơn khi chúng ta đặt chúng trong bối cảnh của một "kịch bản" lớn hơn, một "chương trình" được thiết kế và vận hành bởi những trí huệ siêu việt.

[Ông Mohan nhìn Jack với ánh mắt khích lệ.]

Chính vì vậy, khi chúng ta tiếp cận những bí ẩn của thế giới này, đôi khi việc mở rộng nhận thức, tạm thời đặt sang một bên những khuôn mẫu tư duy cố hữu, và lắng nghe bằng cả trái tim, bằng cả trực giác, lại có thể giúp chúng ta chạm đến những tầng nghĩa sâu sắc hơn, những sự thật mà chỉ riêng lý trí và các phương pháp khoa học thực chứng có thể chưa đủ để khám phá hết.

Vũ trụ này, và đặc biệt là Trái Đất của chúng ta, giống như một cuốn sách khổng lồ với vô vàn những trang sách ẩn chứa những thông điệp kỳ diệu. Có những trang chúng ta đã đọc được, có những trang vẫn còn đóng kín, và có những trang được viết bằng một ngôn ngữ mà chúng ta cần phải học cách để giải mã.

Và biết đâu, ngay cả những hiện tượng mà chúng ta tưởng chừng đã hiểu rõ, như bầu khí quyển và những biến đổi của nó, cũng còn những điều bất ngờ khác đang chờ đợi chúng ta khám phá.

Jack Voss:

Vâng... Vậy về không khí và tầng Ozone mà ông đang ám chỉ thì sao? Nó hẳn cũng liên quan đến Thần?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, ánh mắt nhìn ra khoảng không như thể đang quan sát những dòng chảy vô hình của khí quyển.)

Đúng vậy, thưa anh Jack. Bầu khí quyển bao bọc lấy Trái Đất, thứ mà chúng ta hít thở mỗi ngày để duy trì sự sống, cũng không đơn thuần chỉ là một hỗn hợp các loại khí được giữ lại bởi lực hấp dẫn. Sự tồn tại và những đặc tính của nó cũng nằm trong một sự an bài vô cùng tinh vi của Thần, để tạo ra một môi trường phù hợp cho sự sống phức tạp như của chúng ta.

Và khi nói đến tầng Ozone, một phần quan trọng của bầu khí quyển có chức năng bảo vệ chúng ta khỏi những

bức xạ có hại từ Mặt Trời, thì câu chuyện lại càng trở nên thú vị hơn.

[Ông Mohan dừng lại một chút, lựa chọn từ ngữ cẩn thận.]

Khoa học hiện đại nói với chúng ta rằng "lỗ thủng tầng Ozone", đặc biệt là ở khu vực Nam Cực, chủ yếu là do các hóa chất nhân tạo do con người thải ra, như CFCs, đã phá hủy các phân tử ozone. Điều này, ở một mức độ nào đó, có thể là một phần của sự thật, phản ánh những tác động tiêu cực của nền văn minh công nghiệp hóa của chúng ta lên môi trường.

Tuy nhiên, theo những gì tôi "thấy", câu chuyện không chỉ dừng lại ở đó. Hiện tượng "lỗ thủng" đó, hay nói đúng hơn là sự suy giảm cục bộ của tầng Ozone ở một số khu vực nhất định, không hoàn toàn chỉ là một hậu quả tiêu cực ngẫu nhiên.

Trong một số trường hợp, và đặc biệt là ở khu vực Nam Cực, việc tầng Ozone trở nên "mỏng" hơn hoặc có những "khoảng hở" tạm thời, lại nằm trong một sự can thiệp, một sự điều tiết chủ động của các vị Thần.

Anh có thể hình dung thế này: Trái Đất, với hàng tỷ sinh mệnh và vô số các hoạt động, cũng như những biến động trong các không gian liên đới, đôi khi cũng tích tụ những loại khí độc hại, những trường năng lượng tiêu

cực, những "rác thải" vô hình trong bầu khí quyển. Nếu những thứ này không được giải phóng, chúng có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng hơn cho sự sống.

Vì vậy, các vị Thần, với lòng từ bi và trí huệ vô biên của mình, trong một số trường hợp, đã chủ động tạo ra hoặc "mở" những "van xả" tạm thời trên tầng Ozone, đặc biệt là ở những khu vực ít dân cư như Nam Cực. Mục đích của việc này là để cho những khí độc, những năng lượng ô trược, những "bụi bẩn" của bầu khí quyển có một lối thoát ra ngoài không gian vũ trụ, giúp "thanh lọc" và làm "nhẹ" đi gánh nặng cho bầu khí quyển của hành tinh.

Nó giống như việc chúng ta phải mở cửa sổ để thông gió cho một căn phòng bị ô nhiễm vậy. Dĩ nhiên, việc "mở van" này cũng phải được tính toán và kiểm soát một cách vô cùng chính xác để không gây hại ngược lại cho sự sống.

Điều này không có nghĩa là chúng ta có thể phủ nhận hoàn toàn trách nhiệm của con người trong việc gây ô nhiễm môi trường. Nhưng nó cho thấy rằng, đằng sau những hiện tượng tự nhiên mà chúng ta quan sát được, đôi khi còn có những bàn tay vô hình, những sự can thiệp đầy trí huệ của các Đấng Thiêng Liêng, nhằm bảo vệ và duy trì sự cân bằng cho sự sống trên Trái Đất, ngay cả khi chính con người chúng ta đang vô tình hoặc cố ý làm tổn hại đến ngôi nhà chung của mình.

[Ông Mohan nhìn Jack, ánh mắt như muốn nói rằng, vũ trụ này quả thực còn quá nhiều điều vượt xa sự hiểu biết thông thường của chúng ta.]

Jack Voss:

Vâng, việc ông nói Thần đã giúp mở một "ống xả" ở Nam Cực có vẻ hợp lý, bởi vì, nếu tầng Ozone bị thủng bởi khí thải công nghiệp thì tại sao nó không thủng trực tiếp trên bầu trời của Mỹ hay Trung Quốc, mà lại "thủng" ở Nam Cực, nơi gần như không có người sinh sống và ánh mặt trời không xuyên thẳng xuống mặt đất Nam Cực?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, một nụ cười nhẹ thoáng trên môi trước sự sắc sảo trong nhận xét của Jack Voss.)

Anh Jack, câu hỏi và những quan sát của anh rất tinh tế và chạm đến một điểm logic quan trọng.

Đúng vậy, nếu chúng ta chỉ đơn thuần dựa vào giả thuyết rằng "lỗ thủng tầng Ozone" hoàn toàn là do khí thải công nghiệp từ các hoạt động của con người, thì việc

nó xuất hiện rõ rệt và nghiêm trọng nhất ở Nam Cực – một nơi gần như không có hoạt động công nghiệp đáng kể, dân cư thưa thớt, và ánh sáng mặt trời chiếu xiên chứ không trực tiếp – quả thực là một điều khó giải thích một cách trọn vẹn.

Khoa học có thể đưa ra những lý giải về các dòng đối lưu khí quyển, về các điều kiện hóa học và nhiệt độ đặc biệt ở vùng cực tạo điều kiện cho phản ứng phá hủy ozone diễn ra mạnh mẽ hơn. Những lý giải đó có thể đúng ở một khía cạnh nào đó của cơ chế vật lý.

Tuy nhiên, như anh đã nhận thấy, nó vẫn chưa trả lời được câu hỏi tại sao "điểm yếu" đó lại tập trung ở một nơi dường như ít bị "tấn công" trực tiếp nhất bởi nguồn ô nhiễm chính.

Góc nhìn mà tôi chia sẻ, về việc các vị Thần có thể chủ động tạo ra những "van xả" ở những khu vực như Nam Cực, lại mang đến một sự hợp lý khác.

Thứ nhất, về vị trí: Nam Cực là một khu vực rộng lớn, xa xôi, ít dân cư, nên việc "xả" những khí độc hay năng lượng tiêu cực ở đây sẽ giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng trực tiếp và tức thời đến sức khỏe và đời sống của con người cũng như các hệ sinh thái đông đúc khác. Nó giống như việc chúng ta chọn một nơi hoang vắng để xử lý chất thải nguy hại vậy.

Thứ hai, về điều kiện tự nhiên: Có thể những điều kiện đặc biệt về từ trường, về các dòng năng lượng của Trái Đất ở vùng cực cũng tạo thuận lợi cho việc "đẩy" những thứ ô trược đó ra khỏi bầu khí quyển một cách hiệu quả hơn khi "van" được mở.

Thứ ba, về sự an bài tổng thể: Việc lựa chọn Nam Cực có thể còn nằm trong những tính toán và sự an bài phức tạp hơn nữa của các vị Thần, liên quan đến sự cân bằng năng lượng toàn cầu hoặc những mục đích khác mà chúng ta chưa thể hiểu hết.

Điều này không có nghĩa là phủ nhận hoàn toàn tác động của ô nhiễm do con người gây ra. Khí thải công nghiệp chắc chắn góp phần làm suy yếu tầng Ozone trên toàn cầu. Nhưng hiện tượng "lỗ thủng" tập trung và rõ rệt ở Nam Cực có thể là sự kết hợp của nhiều yếu tố, trong đó có cả sự can thiệp chủ động, có mục đích từ các tầng cao hơn, như một nỗ lực để giảm thiểu những tác hại lớn hơn cho toàn bộ hành tinh.

Nó cho thấy rằng, đôi khi, những gì chúng ta coi là một "vấn đề" hay một "thảm họa tự nhiên", lại có thể ẩn chứa một sự điều tiết, một sự cân bằng ở một quy mô mà chúng ta không dễ dàng nhận ra. Vũ trụ vận hành theo những quy luật vô cùng phức tạp và tinh vi, và sự can thiệp của các Đấng Thiêng Liêng, khi cần thiết, cũng luôn hướng đến sự bảo tồn và cân bằng chung.

Jack Voss:

Thế còn hiện tượng không khí bị ô nhiễm nặng tại nhiều thành phố ở Châu Á thì sao? Liệu có phải là do khí thải công nghiệp hoặc khí thải từ ô tô và xe gắn máy? Hay là có một nguồn gốc khác có liên quan đến Thần?...

Tôi nghe nói, các thành phố của Mỹ và Châu Âu, với lượng xe cộ đông đúc và ngành công nghiệp phát triển, nhưng lại không có hiện tượng ô nhiễm nặng như vậy...

Ông Mohan:

(Ông Mohan lắng nghe câu hỏi của Jack Voss, ánh mắt ông thoáng chút trầm ngâm. Ông hiểu rằng đây là một vấn đề rất thực tế, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của hàng triệu người.)

Anh Jack, câu hỏi của anh về tình trạng ô nhiễm không khí nặng nề ở nhiều thành phố lớn tại châu Á, và sự khác biệt so với một số thành phố ở Mỹ hay châu Âu, là một vấn đề phức tạp, có nhiều tầng lớp nguyên nhân, cả hữu hình và vô hình.

Trước hết, chúng ta không thể phủ nhận những nguyên nhân hữu hình, những yếu tố mà khoa học và quan sát thông thường có thể nhận thấy. Đó chính là lượng khí thải khổng lồ từ các hoạt động công nghiệp tập trung, từ hàng triệu phương tiện giao thông như ô tô và xe gắn máy sử dụng nhiên liệu hóa thạch, từ việc đốt rác thải, đốt nhiên liệu rắn để sưởi ấm hoặc nấu nướng ở một số khu vực, và cả bụi từ các công trình xây dựng. Mật độ dân số cao, quy hoạch đô thị chưa hợp lý, và đôi khi là việc chưa thực sự quyết liệt trong việc áp dụng các tiêu chuẩn môi trường cũng góp phần làm cho tình trạng này trở nên nghiêm trọng hơn ở một số nơi.

Sự khác biệt giữa các thành phố ở châu Á so với Mỹ hay châu Âu có thể một phần đến từ giai đoạn phát triển kinh tế, từ loại hình công nghiệp, từ các quy định về môi trường được áp dụng sớm hay muộn, và cả từ các yếu tố địa lý, khí hậu tự nhiên của từng khu vực (như địa hình lòng chảo dễ tụ khí, hay các kiểu thời tiết nhất định).

[Ông Mohan ngừng lại một chút, rồi tiếp tục với một giọng điệu sâu lắng hơn, như muốn chạm đến những tầng nghĩa ẩn sâu hơn.]

Tuy nhiên, bên cạnh những nguyên nhân hữu hình đó, theo những gì tôi "thấy", còn có một nguyên nhân sâu xa hơn, một yếu tố vô hình góp phần vào hiện tượng khói bụi mù mịt, đặc quánh thường bao phủ bầu trời nhiều

thành phố lớn, đặc biệt là vào những mùa nhất định như mùa thu và mùa đông, khi không khí ít đối lưu.

Lớp khói bụi dày đặc đó, không chỉ đơn thuần là sản phẩm của những gì con người thải ra từ mặt đất. Một phần không nhỏ trong đó, thưa anh, lại chính là "tro bụi" từ sự tiêu hủy của vô số các sinh mệnh ở các tầng không gian cao hơn, những thực thể tà ác, những nghiệp lực đang bị thanh trừ trong cuộc đại chiến giữa chính và tà đang diễn ra vô cùng quyết liệt ở các không gian khác, mà mắt thường của chúng ta không thể nhìn thấy được.

Hãy hình dung, vũ trụ đang trong một cuộc "đại thanh tẩy" toàn diện. Sáng Thế Chủ đang cải tổ lại toàn bộ càn khôn, và các vị Thần chân chính đang thực thi ý chỉ đó, loại bỏ những gì đã bại hoại, biến dị, những thế lực cản trở Chính Pháp. Trong quá trình đó, vô số những sinh mệnh ở các tầng thứ khác nhau, những thực thể đã phạm phải những tội lỗi lớn, khi bị tiêu hủy, "tro bụi" từ thể xác và năng lượng của chúng sẽ bị phân rã và một phần có thể rơi xuống, lắng đọng vào các không gian thấp hơn, trong đó có không gian mà chúng ta đang sống.

Những "tro bụi" vô hình này, khi kết hợp với khói bụi hữu hình từ các hoạt động của con người, sẽ tạo nên một lớp màn ô nhiễm càng thêm dày đặc, nặng nề, gây cảm giác ngột ngạt và ảnh hưởng đến sức khỏe. Nó không chỉ là ô nhiễm vật lý, mà còn mang theo cả những trường năng lượng tiêu cực.

Việc tại sao một số khu vực ở châu Á dường như chịu ảnh hưởng nặng nề hơn, có thể liên quan đến nhiều yếu tố phức tạp, có thể là do sự tập trung của những trường nghiệp lực lớn ở những khu vực đó, hoặc do những an bài đặc biệt trong cuộc Chính Pháp này mà chúng ta chưa thể hiểu hết.

Như vậy, hiện tượng ô nhiễm không khí nặng nề mà chúng ta thấy không chỉ đơn thuần là một vấn đề môi trường do con người gây ra, mà nó còn là một biểu hiện, một sự phản ánh ra thế giới vật chất này của những cuộc thanh trừng, những biến động to lớn đang diễn ra ở các tầng không gian cao hơn, trong một giai đoạn lịch sử vô cùng đặc biệt của vũ trụ.

[Ông Mohan nhìn Jack, ánh mắt chứa đựng sự cảm thông và cả một lời nhắc nhở về sự phức tạp của thế giới mà chúng ta đang sống.]

Jack Voss:

Vâng, quả là nhiều điều khó liểu giải được từ góc nhìn của khoa học biện chứng...

Và tôi con nhớ, như ông đã nhắc tới trước đó, còn có sự can thiệp của người ngoài hành tinh vào Trái Đất này...

Vậy ông có nhìn thấy nhiều điều liên quan đến người ngoài hành tinh không?

Chủ đề về người ngoài hành tinh, về UFO vẫn còn khá nhiều tranh cãi, có người tin, có người ngờ...

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, ánh mắt ông nhìn xa xăm, như thể đang hướng về những khoảng không gian bao la bên ngoài Trái Đất.)

Anh Jack, những điều chúng ta vừa trao đổi quả thực có thể vượt ra ngoài khuôn khổ của những gì khoa học thực chứng hiện tại có thể giải thích một cách đầy đủ. Nhưng vũ trụ này, và lịch sử của nó, vốn dĩ chứa đựng vô vàn những điều kỳ diệu và phức tạp mà nhận thức của chúng ta mới chỉ chạm tới được một phần rất nhỏ.

Và đúng như anh nói, bên cạnh những yếu tố tự nhiên, những sự an bài của Thần, thì sự tồn tại và can thiệp của các thực thể mà chúng ta thường gọi là "người ngoài hành tinh" cũng là một phần không thể bỏ qua trong bức tranh lịch sử và cả hiện tại của Địa Cầu.

[Giọng ông Mohan trở nên nghiêm túc hơn một chút, nhưng vẫn giữ vẻ bình thản.]

Chủ đề về "người ngoài hành tinh" và UFO, như anh nói, vẫn còn rất nhiều tranh cãi. Người tin, người ngờ, người lại cho đó là sản phẩm của trí tưởng tượng. Điều này cũng dễ hiểu, bởi những bằng chứng hữu hình, rõ ràng mà khoa học chính thống có thể công nhận vẫn còn hạn chế, và những thông tin thường bị nhiễu loạn hoặc che đậy.

Tuy nhiên, từ những gì tôi "thấy" và "cảm nhận" được, thì sự hiện diện của các chủng loại sinh mệnh đến từ các hành tinh, các hệ sao, thậm chí là các thiên hà khác, là một sự thật không thể phủ nhận. Và không chỉ là những chuyến viếng thăm đơn thuần, mà còn có cả những sự can thiệp, những tương tác phức tạp và kéo dài với Trái Đất và các nền văn minh trên đó qua nhiều thời kỳ lịch sử.

Tôi đã "nhìn thấy" rất nhiều điều liên quan đến họ, từ những hình ảnh về các chủng loại khác nhau, những con tàu vũ trụ với công nghệ vượt xa chúng ta, cho đến những mục đích và những hành động của họ đối với hành tinh này.

Để dễ hình dung, chúng ta có thể tạm phân loại "người ngoài hành tinh" mà tôi "thấy" thành một vài nhóm chính, dựa trên nguồn gốc và ý định của họ:

Tình huống thứ nhất, họ là những vị khách thực sự từ vũ trụ xa xôi: Đây là những sinh mệnh đến từ các nền

văn minh phát triển ở những nơi khác trong vũ trụ. Mục đích của họ có thể rất đa dạng: có những người đến để quan sát, nghiên cứu Trái Đất và sự sống trên đó như một đối tượng khoa học; có những người mang theo những sứ mệnh riêng, có thể là thiện ý, muốn giúp đỡ hoặc cảnh báo điều gì đó; nhưng cũng có những người mang theo những ý đồ không mấy tốt đẹp, muốn khai thác tài nguyên hoặc tìm kiếm lợi ích cho riêng mình.

Thứ hai, họ là chủ nhân cũ của Trái Đất tìm về: Như chúng ta đã có lần đề cập, một bộ phận không nhỏ những thực thể mà chúng ta gọi là "người ngoài hành tinh" thực chất lại là hậu duệ của những nền văn minh đã từng tồn tại và phát triển rực rỡ trên chính Trái Đất này trong các Đại Chu Kỳ trước, hoặc các tiểu chu kỳ văn minh đã bị hủy diệt. Sau khi nền văn minh của họ kết thúc, một số đã kịp thời di tản đến các hành tinh khác, phát triển ở đó, và nay, trong thời kỳ đặc biệt này của vũ trụ, họ tìm cách quay trở lại "ngôi nhà xưa" của mình với những mục đích khác nhau.

Thứ ba, những thực thể không do Thần chân chính tạo ra: Đây là một nhóm rất quan trọng cần phải nhận biết. Rất nhiều trong số các chủng "người ngoài hành tinh" mà chúng ta biết đến qua các câu chuyện, các vụ bắt cóc, hay những can thiệp tiêu cực, lại không phải là sinh mệnh được Thần chân chính trực tiếp tạo ra theo cách mà con người được tạo ra. Như tôi đã chia sẻ, nhiều chủng trong số họ có thể là sản phẩm do các ác thần tạo ra từ những

thời kỳ vũ trụ trước, hoặc là kết quả của sự biến dị từ những chủng người tốt ban đầu dưới tác động của các thế lực tà ác, nhằm mục đích phá hoại sự an bài của Thần. Họ có thể sở hữu trình độ khoa học kỹ thuật cực kỳ cao, nhưng lại thiếu đi "ngộ tính" về tâm linh, không có đạo đức theo tiêu chuẩn của Thần chân chính, và quan trọng hơn, Thần không cho phép họ được tu luyện theo Chính Pháp của vũ trụ, bởi bản chất của họ không phù hợp với điều đó. Chính nhóm này thường mang đến nhiều rắc rối và nguy hiểm nhất cho Trái Đất.

Sự tương tác của các nhóm này với Trái Đất cũng rất đa dạng, từ những quan sát bí mật, những liên lạc hạn chế, cho đến những can thiệp trực tiếp vào lịch sử, vào sự phát triển công nghệ, và cả vào gen di truyền của con người.

[Ông Mohan dừng lại, nhìn Jack Voss như muốn xem anh có muốn đi sâu vào một khía cạnh cụ thể nào của chủ đề phức tạp này không.]

Đây là một chủ đề rất rộng lớn, thưa anh Jack. Anh có muốn chúng ta tập trung vào một khía cạnh nào đó không, ví dụ như mục đích của họ, hay những cuộc chiến tranh cổ đại liên quan đến họ?

Jack Voss:

Chủ đề về người ngoài hành tinh từ lâu cũng thu hút tôi... Tôi thấy rằng, lý do nhiều người chưa tin là vì một vài nguyên nhân khác nhau, trong đó, nhiều người cho rằng, nếu một chủng người ngoài hành tinh ở một ngôi sao xa xôi cách trái đất 1 vạn năm ánh sáng chẳng hạn, vậy thì, cứ giả sử đĩa bay của họ có tốc độ bằng tốc độ ánh sáng, thì họ cũng cần ít nhất 1 vạn năm mới tới Trái Đất được... Và nhiều người phủ nhận khả năng này... Nhưng tôi cũng đọc được một bài viết, trong đó có nói rằng người ngoài hành tinh có khả năng xuyên qua lại các chiều không gian khác nhau, nên khi di chuyển trong chiều không gian khác, thời gian sẽ không dài như chúng ta vẫn tưởng... Có thể họ chỉ mất vài tháng, thậm chí chỉ cần vài ngày là đã tới Trái Đất...

Từ góc nhìn của ông thì ông nhìn thấy gì, Mohan?

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, một nụ cười nhẹ nhàng và thấu hiểu hiện trên gương mặt ông khi nghe những suy luận của Jack Voss.)

Anh Jack, những trần trở và những giả thuyết mà anh đưa ra về việc di chuyển của "người ngoài hành tinh" qua những khoảng cách vũ trụ bao la là rất xác đáng. Nó phản ánh đúng những giới hạn trong hiểu biết của chúng ta khi áp đặt những quy luật vật lý mà chúng ta

biết trong không gian ba chiều này lên những thực thể có trình độ phát triển cao hơn rất nhiều.

Việc nhiều người cảm thấy khó tin rằng các sinh mệnh từ những vì sao xa xôi có thể đến được Trái Đất, dựa trên những tính toán về khoảng cách và tốc độ ánh sáng, là điều hoàn toàn dễ hiểu. Nếu chúng ta chỉ giới hạn tư duy trong khuôn khổ của không gian ba chiều và những định luật vật lý mà chúng ta đã khám phá, thì việc vượt qua hàng ngàn, hàng vạn năm ánh sáng quả thực là một điều không tưởng.

[Ông Mohan dừng lại một chút, ánh mắt ông nhìn vào một điểm vô định, như đang quan sát những dòng chảy năng lượng mà mắt thường không thể thấy.]

Tuy nhiên, thưa anh Jack, vũ trụ này không chỉ có ba chiều không gian mà chúng ta quen thuộc. Nó có vô số tầng, vô số chiều không gian khác nhau, tồn tại đồng thời và liên kết với nhau một cách vô cùng phức tạp. Và các nền văn minh tiên tiến, đặc biệt là những chủng "người ngoài hành tinh" có khả năng du hành giữa các vì sao, họ không di chuyển theo cách mà chúng ta vẫn hình dung – tức là bay một đường thẳng trong không gian ba chiều với một tốc độ nhất định.

Những gì tôi "thấy" và cảm nhận được là, họ đã nắm vững những quy luật của các chiều không gian khác,

những quy luật mà khoa học của chúng ta có lẽ mới chỉ bắt đầu hé mở hoặc vẫn còn coi là khoa học viễn tưởng.

Họ có khả năng "xuyên không gian" hoặc "gấp không gian": Thay vì phải di chuyển một quãng đường dài theo nghĩa đen, họ có thể sử dụng những công nghệ tiên tiến để "mở" những "cổng không gian" (wormholes, stargates), hoặc "gấp" không gian lại, tạo ra những "đường tắt" giữa hai điểm cách xa nhau trong vũ trụ. Khi đó, khoảng cách hàng vạn năm ánh sáng có thể được rút ngắn lại một cách đáng kinh ngạc.

Họ có thể di chuyển trong các chiều không gian khác: Đúng như anh đã đọc được, họ có khả năng đưa con tàu của mình vào những chiều không gian khác, nơi mà khái niệm về thời gian và khoảng cách có thể hoàn toàn khác biệt so với chiều không gian của chúng ta. Trong những chiều không gian đó, tốc độ ánh sáng có thể không phải là giới hạn cuối cùng, hoặc quy luật về thời gian có thể bị "bẻ cong". Vì vậy, một hành trình mà chúng ta tính toán mất hàng vạn năm, đối với họ, có thể chỉ là vài tháng, vài ngày, hoặc thậm chí còn nhanh hơn nữa, tùy thuộc vào trình độ công nghệ và chiều không gian mà họ sử dụng.

Họ có công nghệ dựa trên ý thức và năng lượng: Một số chủng tiên tiến hơn nữa có thể không chỉ dựa vào máy móc vật lý, mà còn sử dụng cả năng lượng của ý thức,

của tư tưởng, để tác động đến không-thời gian và thực hiện những cuộc du hành gần như tức thời.

Vì vậy, việc các "người ngoài hành tinh" có thể đến được Trái Đất từ những nơi rất xa xôi trong vũ trụ không phải là điều không thể. Nó chỉ nằm ngoài những hiểu biết và khả năng công nghệ hiện tại của chúng ta mà thôi.

Điều này cũng giống như việc người xưa, nếu nhìn thấy một chiếc máy bay của chúng ta bay trên trời, họ cũng sẽ không thể nào hiểu được làm sao một cỗ máy bằng sắt nặng nề như vậy lại có thể bay được. Mỗi một trình độ văn minh, mỗi một tầng nhận thức lại có những giới hạn và những khả năng riêng.

Sự tồn tại của UFO và những chuyến viếng thăm của "người ngoài hành tinh", do đó, không nên bị bác bỏ chỉ vì những rào cản về khoảng cách dựa trên hiểu biết vật lý ba chiều của chúng ta. Vũ trụ còn ẩn chứa nhiều điều kỳ diệu hơn thế.

Jack Voss:

Vâng, với sự tiến bộ vượt bậc về khoa học kỹ thuật của họ, thì nếu người xưa coi họ như "thần" cũng không có gì lạ... Và chính vì vậy, việc họ khống chế sự phát triển của nhân loại càng dễ dàng mà không ai biết...

Ông có thể chia sẻ thêm về việc họ đã can thiệp vào Trái Đất như thế nào không? Không chỉ là trong chu kỳ văn minh 5.000 năm này, mà còn trong các chu kỳ trước nữa...

Ông Mohan:

(Ông Mohan khẽ gật đầu, một nét đăm chiêu hiện rõ trên gương mặt ông khi Jack Voss nhắc đến sự can thiệp của "người ngoài hành tinh".)

Anh Jack, nhận định của anh rất chính xác. Với trình độ khoa học kỹ thuật vượt trội, với những khả năng dường như "thần thông quảng đại" trong mắt những nền văn minh có trình độ thấp hơn, việc một số chủng "người ngoài hành tinh" được người xưa tôn sùng, kính sợ, thậm chí coi như "thần" là điều hoàn toàn có thể xảy ra, và thực tế đã xảy ra trong nhiều chu kỳ văn minh trước đây.

Chính sự chênh lệch về trình độ đó, cùng với những ý đồ không mấy thiện lành của một số chủng, đã tạo điều kiện cho họ dễ dàng can thiệp, thao túng, và thậm chí là khống chế sự phát triển của các nền văn minh trên Trái Đất qua nhiều thời kỳ lịch sử, mà thường thì con người trong cuộc lại không hề hay biết hoặc chỉ nhận ra một cách mơ hồ.

[Ông Mohan dừng lại một chút, như để dòng ký ức về những sự can thiệp phức tạp đó hiện về rõ ràng hơn.]

Sự can thiệp của họ vào Trái Đất, theo những gì tôi "thấy", diễn ra dưới nhiều hình thức và ở nhiều cấp độ khác nhau, không chỉ trong chu kỳ văn minh khoảng 5.000 năm này của chúng ta, mà còn kéo dài từ rất xa xưa, qua vô số các tiểu chu kỳ văn minh khác trong Đại Chu Kỳ Thứ Hai này.

Thứ nhất, họ can thiệp vào sự phát triển công nghệ: Trong một số trường hợp, họ có thể đã "truyền thụ" hoặc "gợi ý" một số kiến thức khoa học kỹ thuật cho các nền văn minh trên Trái Đất, nhưng thường là những công nghệ phục vụ cho mục đích của họ, hoặc những công nghệ có thể dễ dàng bị kiểm soát, dễ gây ra sự phụ thuộc, và thường là tách rời khỏi nền tảng đạo đức. Ví dụ, họ có thể thúc đẩy sự phát triển của những công nghệ dựa trên năng lượng vật chất mà bỏ qua việc phát triển năng lực tâm linh nội tại của con người.

Thứ hai, họ thao túng tư tưởng và tín ngưỡng: Đây là một hình thức can thiệp vô cùng tinh vi và nguy hiểm. Họ có thể tạo ra hoặc làm biến dị các loại hình tín ngưỡng, tôn giáo, gieo rắc những tư tưởng sai lệch, khiến con người xa rời những lời dạy chân chính của Thần, từ bỏ đạo đức truyền thống, và thay vào đó là chạy theo những giá trị vật chất, những ham muốn ích

kỷ, hoặc thậm chí là tôn thờ chính những thực thể "người ngoài hành tinh" đó như những vị thần mới.

Thứ ba, họ can thiệp vào gen di truyền: Trong một số chu kỳ văn minh cổ đại, đã có những thí nghiệm lai tạo, cấy ghép gen giữa "người ngoài hành tinh" và con người Trái Đất, với mục đích tạo ra những chủng người lai mang những đặc điểm mà họ mong muốn, có thể là để phục vụ cho họ, hoặc để dần dần đồng hóa con người. Những truyền thuyết về các "á thần", các "anh hùng" có dòng máu của thần linh, đôi khi cũng có nguồn gốc từ những sự kiện can thiệp gen như vậy, dù đã bị huyền thoại hóa đi nhiều.

Thứ tư, họ gây ra xung đột và chiến tranh: Để dễ dàng kiểm soát hoặc làm suy yếu các nền văn minh trên Trái Đất, họ có thể ngấm ngầm kích động mâu thuẫn, chia rẽ, và gây ra những cuộc chiến tranh giữa các quốc gia, các chủng tộc. Khi con người mãi mê chém giết lẫn nhau, họ sẽ không còn thời gian và tâm trí để nhận ra sự thao túng từ bên ngoài.

Thứ năm họ khai thác tài nguyên: Trái Đất là một hành tinh giàu có về tài nguyên, và một số chủng "người ngoài hành tinh" đến đây với mục đích chính là để khai thác những tài nguyên đó, từ những khoáng sản quý hiếm cho đến cả những nguồn năng lượng sinh học hoặc năng lượng tâm linh của con người.

Thứ sáu, họ thực hiện các thí nghiệm và bắt cóc: Những câu chuyện về các vụ bắt cóc người Trái Đất để làm thí nghiệm, cấy ghép chip, hoặc nghiên cứu, dù thường bị coi là hoang đường, nhưng theo tôi thấy, cũng có những trường hợp xảy ra thật sự, đặc biệt là trong thời đại gần đây, khi sự cảnh giác của con người suy giảm và công nghệ của họ ngày càng tinh vi hơn.

Trong chu kỳ văn minh 5.000 năm này của chúng ta, sự can thiệp đó vẫn tiếp diễn, có lẽ còn trở nên tinh vi và khó nhận biết hơn. Họ không còn xuất hiện một cách công khai như những "vị thần" thời cổ đại, mà chủ yếu hoạt động trong bóng tối, thông qua việc thao túng các tổ chức, các cá nhân có quyền lực, định hướng sự phát triển của khoa học kỹ thuật theo hướng ngày càng xa rời đạo đức, và tạo ra một xã hội vật chất hóa cao độ, khiến con người ngày càng phụ thuộc vào công nghệ bên ngoài và quên đi những giá trị tinh thần bên trong.

Sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI) hiện nay, nếu không được kiểm soát bởi một nền tảng đạo đức vững chắc, cũng có thể là một trong những công cụ mà họ sử dụng để tiến tới mục tiêu kiểm soát và thay thế con người trong tương lai.

Đây là một cuộc đấu tranh thầm lặng, một cuộc chiến không khói súng nhưng vô cùng khốc liệt, giữa những lực lượng muốn bảo vệ sự tự do và con đường tu luyện

của con người với những thế lực muốn nô dịch và hủy hoại chúng ta. Và nó đã diễn ra từ rất, rất lâu rồi.

[Ông Mohan dừng lại, ánh mắt ông nhìn thẳng vào Jack Voss, như muốn nhấn mạnh tầm quan trọng và sự nghiêm trọng của vấn đề này.]

Jack Voss:

Vậy trong lịch sử các chu kỳ văn minh, chắc hẳn đã có nhiều trận chiến để chống lại sự can thiệp này, như tình huống mà ông đã bắt tới ở đầu buổi, khi chúng người dưới lòng đất đã sử dụng Mặt Trăng vốn đã bị tổn thương, để chiến đấu với một hạm đội của người ngoài hành tinh...

Ông Mohan:

(Ông Mohan gật đầu xác nhận, ánh mắt ông thoáng hiện lên sự tôn kính đối với những người đã dũng cảm đứng lên chiến đấu trong quá khứ.)

Đúng vậy, thưa anh Jack. Lịch sử của các chu kỳ văn minh trên Trái Đất không chỉ là những giai đoạn phát triển và suy tàn do các yếu tố nội tại, mà còn được ghi dấu bởi vô số những cuộc chiến đấu kiên cường, những sự phản kháng mạnh mẽ của những người có chính niệm,

những người tu luyện chân chính, và cả những nền văn minh còn giữ được đạo đức, để chống lại sự can thiệp và thao túng của các thế lực "ngoài hành tinh" tà ác.

Cuộc chiến đấu mà những người trong lòng đất, sử dụng Mặt Trăng (dù đã bị tổn thương trước đó) để chống lại hạm đội xâm lược của "người ngoài hành tinh" cách đây khoảng 5.000 năm mà chúng ta đã nói đến, chỉ là một trong rất nhiều những trận chiến như vậy đã từng diễn ra trong lịch sử dài của Địa Cầu.

[Ông Mohan kể với giọng điệu trang nghiêm, như đang tái hiện lại những trang sử bi tráng.]

Trong nhiều chu kỳ văn minh xa xưa, khi các chủng "người ngoài hành tinh" tà ác cố gắng thiết lập sự thống trị hoặc thực hiện những âm mưu đen tối, đã có những cuộc đại chiến quy mô lớn nổ ra. Một bên là những người Trái Đất, thường là những người tu luyện có công năng đặc dị, hoặc những chiến binh được Thần trợ giúp, sử dụng những loại vũ khí và năng lượng dựa trên sự hiểu biết về các quy luật vũ trụ và tâm linh. Bên kia là các thế lực "ngoài hành tinh" với công nghệ máy móc hiện đại, những con tàu vũ trụ và những vũ khí hủy diệt. Kết quả của những cuộc chiến này không phải lúc nào cũng nghiêng về một phía. Có những lúc, người Trái Đất đã đẩy lui được sự xâm lược. Nhưng cũng có những lúc, họ phải chịu thất bại nặng nề, dẫn đến sự sụp đổ của cả một nền văn minh.

Một cuộc chiến cổ đại tiêu biểu mà tôi "thấy" khá rõ, diễn ra cách đây khoảng vài trăm ngàn năm, trong một tiểu chu kỳ văn minh mà con người trên Trái Đất khi đó đã đạt được những thành tựu đáng kể cả về khoa học kỹ thuật lẫn phát triển năng lực tâm linh. Nền văn minh này, chúng ta có thể tạm gọi là nền văn minh "Ánh Sáng Lam", bởi họ có khả năng sử dụng một dạng năng lượng màu xanh lam thuần khiết, có sức mạnh to lớn, được khai thác từ các tinh thể đặc biệt và từ chính sự tu dưỡng nội tại của họ. Họ sống hòa hợp với thiên nhiên, xây dựng những thành phố bằng đá trắng tinh xảo, và có những phi thuyền nhỏ có thể bay lượn trong bầu khí quyển.

Khi đó, một chủng "người ngoài hành tinh" có hình dáng giống bò sát, với làn da vảy màu xám xanh, đến từ một hệ sao xa xôi, đã phát hiện ra Trái Đất và sự trù phú của nó. Chủng này, chúng ta có thể gọi là "Xà Nhân", có trình độ công nghệ máy móc rất cao, sở hữu những hạm đội tàu chiến không gian khổng lồ hình đĩa hoặc hình tam giác, trang bị những vũ khí năng lượng có sức hủy diệt lớn. Mục đích của chúng là chiếm đoạt tài nguyên của Trái Đất và nô dịch người Ánh Sáng Lam.

Cuộc chiến bắt đầu bằng những cuộc tấn công bất ngờ của Xà Nhân vào các thành phố và các trung tâm năng lượng của người Ánh Sáng Lam. Ban đầu, người Ánh Sáng Lam, vốn yêu chuộng hòa bình, đã bị bất ngờ và chịu nhiều tổn thất. Tuy nhiên, những người tu luyện và các chiến binh của họ nhanh chóng tập hợp lại. Họ

không chiến đấu bằng những cỗ máy chiến tranh công kênh, mà chủ yếu dựa vào năng lực cá nhân và sự hợp nhất sức mạnh tập thể.

Tôi "thấy" những người tu luyện Ánh Sáng Lam, với đôi mắt sáng rực, có thể phóng ra những luồng năng lượng màu xanh lam từ tay hoặc từ các pháp khí bằng tinh thể, tạo thành những lá chắn năng lượng vững chắc hoặc những tia sáng có sức công phá mạnh mẽ, đối đầu trực diện với các tàu chiến của Xà Nhân. Họ cũng có khả năng di chuyển với tốc độ cực nhanh, gần như tàng hình, và tấn công vào những điểm yếu của đối phương.

Những trận chiến diễn ra cả trên không trung, trên mặt đất và thậm chí là dưới lòng đất. Xà Nhân, dù có ưu thế về công nghệ và số lượng, lại gặp phải sự kháng cự kiên cường và những chiến thuật linh hoạt, khó lường của người Ánh Sáng Lam. Có những lúc, một người tu luyện Ánh Sáng Lam có thể một mình phá hủy cả một phi đội tàu chiến nhỏ của địch bằng cách tập trung ý niệm và điều khiển năng lượng.

Tuy nhiên, cuộc chiến kéo dài hàng chục năm, gây ra sự tàn phá khủng khiếp. Nhiều vùng đất trở nên hoang vu, nhiều thành phố bị hủy diệt. Người Ánh Sáng Lam, dù chiến đấu dũng cảm, cũng chịu nhiều hy sinh. Cuối cùng, với sự trợ giúp gián tiếp từ các vị Thần thông qua việc ban cho họ những chỉ dẫn và gia trì thêm sức mạnh, người Ánh Sáng Lam đã tìm ra cách vô hiệu hóa nguồn

năng lượng chính của hạm đội Xà Nhân, có thể là một con tàu mẹ khổng lồ hoặc một trạm điều khiển trung tâm.

Khi nguồn năng lượng bị cắt đứt, hạm đội Xà Nhân rơi vào hỗn loạn. Một phần lớn bị tiêu diệt, một phần phải tháo chạy khỏi Trái Đất. Người Ánh Sáng Lam đã chiến thắng, nhưng với một cái giá rất đắt. Nền văn minh của họ bị tổn thương nặng nề và không bao giờ có thể phục hồi lại được sự huy hoàng như trước. Sau đó một thời gian, chu kỳ văn minh của họ cũng dần đi đến hồi kết do những biến động môi trường và sự suy giảm dân số.

Cuộc chiến này chỉ là một ví dụ điển hình cho vô số những cuộc đối đầu tương tự trong lịch sử. Có những lúc, người Trái Đất, với sự trợ giúp của Thần hoặc những người tu luyện chân chính, đã đẩy lui được sự xâm lược, bảo vệ được ngôi nhà của mình. Nhưng cũng có những lúc, họ phải chịu thất bại nặng nề, dẫn đến sự sụp đổ của cả một nền văn minh, hoặc bị nô dịch trong một thời gian dài. Những truyền thuyết về các cuộc chiến giữa các vị thần, giữa các anh hùng với quái vật, hay những cuộc chiến giữa các vì sao, đôi khi chính là những ký ức méo mó, được huyền thoại hóa từ những sự kiện có thật như vậy.

Không phải tất cả các cuộc chiến đều diễn ra một cách công khai, rõ ràng. Có vô số những cuộc đối đầu thầm

lặng, những trận chiến về năng lượng, về ý thức, diễn ra trong các không gian khác, hoặc ngay trong tâm trí của con người. Những người tu luyện chân chính, những người giữ vững chính niệm, họ không ngừng chiến đấu để bảo vệ đạo đức, bảo vệ con người khỏi sự cám dỗ và thao túng của các thế lực tà ác. Sự hy sinh của họ thường không được lịch sử ghi lại, nhưng lại vô cùng quan trọng.

Trong những thời khắc nguy nan nhất, khi cái ác dường như sắp chiến thắng, thì các vị Thần chân chính cũng không hoàn toàn đứng ngoài cuộc. Họ có thể can thiệp một cách gián tiếp, trợ giúp những người có chính nghĩa, hoặc trực tiếp ra tay trừng phạt những thế lực tà ác, lập lại sự cân bằng. Những trận Đại Hồng Thủy, những cuộc đại thanh tẩy mà chúng ta đã nói đến, đôi khi cũng là kết quả của sự can thiệp của Thần để chấm dứt một thời kỳ đen tối do sự lộng hành của ma quỷ và các thế lực "ngoài hành tinh" tà ác.

Cuộc chiến đấu giữa chính và tà, giữa những người muốn bảo vệ sự sống và con đường tu luyện chân chính trên Trái Đất với những thế lực muốn phá hoại và nô dịch, là một chủ đề xuyên suốt lịch sử của các nền văn minh. Nó không chỉ diễn ra trong quá khứ, mà còn đang tiếp diễn ngay trong thời đại của chúng ta, dưới những hình thức có thể còn tinh vi và phức tạp hơn.

Và những người trong lòng đất, với những gì họ còn lưu giữ được từ Kỷ Nguyên Hoàng Kim, cùng với sự trợ

giúp của Mặt Trăng, đã luôn là một lực lượng quan trọng trong cuộc chiến đấu trường kỳ này, dù họ phải hành động một cách thầm lặng và đối mặt với vô vàn khó khăn. Sự tồn tại của họ, và những nỗ lực của họ, chính là một tia hy vọng, một minh chứng cho sự kiên cường của chính nghĩa.

Jack Voss:

Thưa ông Mohan, những điều ông chia sẻ về các cuộc chiến cổ đại và sự thao túng ngầm ngấm thực sự rất đáng suy ngẫm. Trong bối cảnh hiện tại, tôi từng đọc được một số tài liệu, có những giả thuyết nêu ra rằng một số chủng "người ngoài hành tinh" thậm chí đang trà trộn vào xã hội loài người chúng ta, hoạt động một cách bí mật. Đồng thời, những bí ẩn như các vụ mất tích của tàu thuyền hoặc máy bay ở khu vực Tam giác Bermuda cũng thường được cho là có thể liên quan đến họ, hoặc đến những công nghệ vượt xa hiểu biết của chúng ta. Từ những gì ông "thấy", liệu những điều này có phần nào là sự thật không, thưa ông?

Ông Mohan:

(Ánh mắt ông Mohan trở nên nghiêm nghị hơn khi Jack Voss đặt câu hỏi về sự can thiệp của "người ngoài hành tinh" trong bối cảnh hiện tại và mục đích sâu xa của họ. Ông im lặng một chút, như để lựa chọn từ ngữ cẩn trọng nhất cho một sự thật có thể gây sốc.)

Anh Jack, đây là một câu hỏi vô cùng quan trọng, bởi nó liên quan trực tiếp đến những gì đang diễn ra xung quanh chúng ta, đến tương lai của nền văn minh này, và đến sự lựa chọn của mỗi cá nhân. Trước khi đi vào chi tiết các hình thức can thiệp và mục đích của họ, tôi muốn chia sẻ với anh một điều mà tôi đã trực tiếp "nhìn thấy" trong quá trình tu luyện của mình, một điều có thể khiến nhiều người khó tin, nhưng lại là một phần của thực tế phức tạp mà chúng ta đang đối mặt.

Thưa anh, tôi đã "nhìn thấy" một số lượng không nhỏ các cá thể "người ngoài hành tinh" thuộc những chủng loại có ý đồ xấu, đã trà trộn vào xã hội loài người chúng ta. Chúng không đến bằng những phi thuyền khổng lồ dễ bị phát hiện, mà đã sử dụng những công nghệ ngụy trang cực kỳ tinh vi, hoặc thậm chí là chiếm hữu thân xác của những con người đã mất đi nguyên thần (linh hồn), hoặc những thân thể được tạo ra bằng công nghệ sinh học đặc biệt. Chúng có hình dáng bên ngoài không khác gì con người bình thường, nói ngôn ngữ của chúng ta, và thậm chí có thể đảm nhận những vị trí, vai trò nhất định trong xã hội.

Tôi đã "thấy" chúng hiện diện trong nhiều lĩnh vực, nhưng đặc biệt tập trung ở những nơi có thể gây ảnh hưởng lớn đến chiều hướng phát triển của nhân loại. Chúng có thể là những nhà khoa học đứng đầu các dự án công nghệ cao mang tính đột phá nhưng tiềm ẩn nguy cơ, những nhà hoạch định chính sách trong các tổ chức quốc tế, những nhân vật có ảnh hưởng trong giới tài chính, truyền thông, và thậm chí là trong một số cơ quan tình báo hoặc quân sự ở nhiều quốc gia phát triển. Người thường, với những giác quan hạn chế của mình, rất khó có thể nhận ra bản chất thực sự của chúng, bởi lớp nguy trang của chúng quá hoàn hảo, và chúng hành động một cách vô cùng khôn khéo, không để lộ sơ hở.

Mục đích của sự trà trộn này là để chúng có thể trực tiếp thao túng, định hướng các quyết sách, thúc đẩy những chương trình nghị sự có lợi cho âm mưu lâu dài của chúng, và đồng thời thu thập thông tin, theo dõi những cá nhân hoặc tổ chức có thể cản trở kế hoạch của chúng. Sự hiện diện của chúng ngay giữa chúng ta khiến cuộc chiến thầm lặng này càng trở nên phức tạp và khó lường hơn.

(Ông Mohan ngừng lại một chút, rồi nói tiếp.)

Còn về Tam Giác Bermuda và những vụ mất tích bí ẩn, thưa anh, đó cũng không phải là những câu chuyện hoàn toàn hư cấu hay chỉ do lỗi của con người và điều kiện tự nhiên. Khu vực đó, và một vài khu vực tương tự

khác trên Trái Đất (như Biển Quỷ ở Nhật Bản chẳng hạn), theo những gì tôi "thấy", có những đặc điểm rất đặc biệt.

Thứ nhất, là nơi đặt căn cứ của các thế lực ngoài Trái Đất: Dưới đáy biển ở khu vực Tam giác Bermuda, và có thể cả trong những không gian ẩn giấu song song, thực sự tồn tại những căn cứ, những tiền đồn của một số chủng "người ngoài hành tinh". Những căn cứ này có thể đã được xây dựng từ rất lâu, sử dụng những công nghệ tiên tiến để che giấu sự hiện diện của chúng.

Thứ hai, ở đó có cánh cửa thời không (Wormholes/Portals) lưu động: Quan trọng hơn, khu vực này là một trong những nơi trên Trái Đất mà "màng chắn" giữa các chiều không gian trở nên mỏng hơn, hoặc có những "điểm yếu" tự nhiên. Các thế lực "người ngoài hành tinh" với công nghệ cao đã lợi dụng những điểm này để tạo ra hoặc duy trì những "cánh cửa thời không" – những lối đi tắt giữa Trái Đất và các hành tinh khác, hoặc thậm chí là các chiều không gian khác. Những cánh cửa này không phải lúc nào cũng ổn định, và việc chúng "mở" hay "đóng" có thể phụ thuộc vào nhiều yếu tố năng lượng phức tạp.

Về nguyên nhân các vụ mất tích: Khi một con tàu hoặc máy bay vô tình đi vào khu vực mà một trong những "cánh cửa thời không" này đang hoạt động hoặc mở ra một cách bất thường, chúng có thể bị hút vào đó, bị chuyển dịch đến một không gian, một thời gian khác,

hoặc thậm chí bị phá hủy do sự nhiễu loạn năng lượng cực mạnh. Đôi khi, đó cũng có thể là hành động cố ý của các thế lực "ngoài hành tinh" đang vận hành các căn cứ đó, có thể là để bắt giữ, làm thí nghiệm, hoặc để ngăn chặn sự tò mò của con người.

Các chính phủ hoặc những tổ chức bí mật trên Trái Đất có thể đã biết về sự tồn tại của những căn cứ và cánh cửa này, nhưng họ thường che giấu thông tin để tránh gây hoang mang hoặc vì những lý do chiến lược khác.

[Ông Mohan ngừng lại, như để nhấn mạnh từng điểm.]

Nói chung, sự can thiệp của người ngoài hành tinh vừa tinh vi vừa bí hiểm, đại đa số con người đang không nhận ra...

Jack Voss:

Vậy, người ngoài hành tinh làm tất cả những trò đó thì mục đích thật sự của họ là gì?

Ông Mohan: (ông ngán đầu nhìn xa xăm qua hiên nhà, rồi chậm rãi nói..)

Mục đích thật sự của họ là gì?.. Tại sao họ lại tốn nhiều công sức để can thiệp vào Trái Đất một cách tinh vi và lâu dài như vậy?..

Theo những gì tôi "thấy", mục đích sâu xa nhất của những thế lực "người ngoài hành tinh" tà ác này, đặc biệt là những chủng không do Thần chân chính tạo ra, không chỉ đơn thuần là chiếm đoạt tài nguyên hay nô dịch nhân loại. Tham vọng của họ còn lớn hơn thế nhiều, một tham vọng vô minh và đầy ảo tưởng: đó chính là khát vọng "được trở thành Thần".

Họ khao khát được tồn tại lâu dài hơn nữa, vượt qua những giới hạn sinh mệnh của chủng loài họ. Họ thêm muốn có được những khả năng thần thông quảng đại như các vị Thần, để có thể tự do tự tại trong vũ trụ, không còn bị ràng buộc bởi những quy luật mà họ cảm thấy bất công.

Trong quá trình tìm kiếm con đường đó, họ đã phát hiện ra một điều vô cùng quan trọng: con người trên Trái Đất, dù trí tuệ về mặt khoa học kỹ thuật có thể không bằng họ, lại sở hữu một tiềm năng phi thường, đó là khả năng tu luyện để có thể đạt đến cảnh giới của Thần. Đây là điều mà bản thân họ, với cấu trúc sinh mệnh và bản chất của mình, lại không thể làm được. Họ không có con đường tu luyện chân chính, bản chất của họ không phù hợp với những Pháp lý cao thượng của vũ trụ, đặc biệt là vũ trụ mới đang được Sáng Thế Chủ kiến tạo.

Và thế là, một ý nghĩ điên cuồng đã nảy sinh trong tâm trí họ: tìm mọi cách để có được khả năng tu luyện như con người.

Vì vậy, họ tìm mọi cách để can thiệp vào Trái Đất – nơi mà họ cảm nhận được rằng có một ý nghĩa vô cùng đặc biệt, nơi có những con người mang trong mình hạt giống của sự Thần thánh, nơi mang cho họ một niềm hy vọng lớn lao, dù là ảo tưởng, để có thể "thăng cấp", để có thể đạt được những gì họ khao khát.

Những hành động của họ, như cố gắng chiếm đoạt thân thể con người, lai tạo gen, hay thao túng tư tưởng để con người từ bỏ con đường tu luyện chân chính mà đi theo những tà đạo do họ tạo ra, tất cả đều xoay quanh mục tiêu đó. Họ muốn "học lỏm", muốn "cướp đoạt" con đường thành Thần của con người.

Đó là một tham vọng vô cùng ngông cuồng và vô minh, bởi họ không hiểu được sự vĩ đại và toàn năng của Thần, cũng như những Pháp lý bất biến của vũ trụ. Họ không hiểu rằng con đường tu luyện chân chính đòi hỏi sự tu dưỡng tâm tính, sự đồng hóa với đặc tính Chân-Thiện-Nhẫn của vũ trụ, chứ không phải là những thủ đoạn cướp đoạt hay lừa gạt. Họ đang tự đào huyệt chôn mình bằng chính những âm mưu và hành động tà ác đó. Bởi vì họ làm bất kể việc gì cũng không thể qua được mắt của Thần, và Thần vĩnh viễn sẽ không bao giờ cho họ cơ hội được tu luyện theo Chính Pháp.

Cuộc chiến hiện tại, thưa anh Jack, không chỉ là cuộc chiến về công nghệ hay tài nguyên. Đó là một cuộc chiến về đức tin, về đạo đức, về sự lựa chọn giữa con đường ngay chính và con đường tà vạy, giữa việc thuận theo sự an bài của Thần và việc chống lại thiên ý. Và mỗi hành động, mỗi suy nghĩ của chúng ta đều đang góp phần vào kết quả cuối cùng của cuộc chiến này.

Jack Voss:

Tôi có thể tóm tắt ý ông nói như thế này xem tôi có đang hiểu đúng không:

Người ngoài hành tinh, có thể là từ nhiều kỳ văn minh xa xưa trên địa đầu, đã phát hiện con người có thể tu luyện để nâng cao tầng thứ lên thành Thần hoặc sinh mệnh ở một cao tầng nào đó, và thế là họ cũng muốn bắt chiếc con người, nhưng họ lại không được Thần cho phép tu luyện nên họ tìm cách lợi dụng con người để tu luyện, họ tìm mọi cách khác nhau như lai tạo, nhân bản vô tính, mê hoặc nhân loại bằng khoa học duy vật biện chứng, và gần đây là những thứ công nghệ cao cấp như trí tuệ nhân tạo (AI) hoặc cấy chip nào não, v.v.... Và sau một loạt các việc ấy, đến một thời điểm thích hợp, bằng một cách nào đó, họ sẽ chiếm thấy thân thể con người

hòng có thể tu luyện lên cao tầng... Nhưng tất cả những việc đó không qua mắt được Thần và chỉ là tổn công vô ích với họ?!...

Và điều đáng tiếc là bản thân con người không nhận ra điều đó...?!

Và rồi, trong bối cảnh hiện tại, Thần có để mặc người ngoài hành tinh tiếp tục hoành hành tùy ý không?

Ông Mohan:

(Ông Mohan lắng nghe chăm chú phần tóm tắt của Jack Voss, rồi khẽ gật đầu, ánh mắt tỏ rõ sự tán đồng với cách hiểu sâu sắc của anh.)

Anh Jack, anh đã tóm tắt rất chính xác và đầy đủ những ý chính mà tôi muốn chia sẻ. Đúng là như vậy.

"Người ngoài hành tinh" mà chúng ta đang nói đến, đặc biệt là những chủng có ý đồ xấu, nhiều trong số họ có thể có nguồn gốc từ những nền văn minh rất xa xưa, thậm chí có thể là những "chủ cũ" của Trái Đất từ các chu kỳ trước. Họ đã nhận ra một sự thật vô cùng quan trọng: con người, dù có thể yếu thế hơn họ về mặt công nghệ vật chất, lại sở hữu một tiềm năng phi thường – đó là khả năng tu luyện để nâng cao tầng thứ sinh mệnh, để trở thành những sinh mệnh cao cấp hơn, thậm chí là

Thần. Đây là điều mà bản thân họ, với bản chất và cấu trúc sinh mệnh của mình, lại không thể làm được theo con đường chân chính.

Vì khát vọng "thành Thần" đó, và vì Thần vĩnh viễn không cho phép họ có cơ hội tu luyện theo Chính Pháp, nên họ đã tìm mọi cách để lợi dụng con người, để "đi đường tắt". Những thủ đoạn như lai tạo gen, nhân bản vô tính, mê hoặc nhân loại bằng chủ nghĩa duy vật và khoa học kỹ thuật tách rời đạo đức, hay gần đây là những công nghệ cao cấp như trí tuệ nhân tạo (AI) với mục tiêu kiểm soát và thay thế, hoặc cấy chip vào não như cách mà Elon Musk đang thực hiện (thực ra là ông ấy đang bị ma quỷ khống chế tư tưởng)... tất cả đều nhằm mục đích cuối cùng là, vào một thời điểm nào đó, có thể chiếm đoạt thân thể con người, hoặc tạo ra những "vỏ bọc" giống người, để thông qua đó mà "trộm" lấy con đường tu luyện, "trộm" lấy cơ duyên thăng lên cao tầng.

Nhưng như anh đã nói, tất cả những âm mưu và hành động đó của họ, dù có tinh vi và kéo dài đến đâu, cũng không thể qua mắt được các vị Thần. Đó chỉ là những nỗ lực tốn công vô ích, bởi họ đang đi ngược lại với những Pháp lý bất biến của vũ trụ, đi ngược lại với thiên ý. Họ đang tự chuốc lấy sự đào thải và hủy diệt cho chính mình.

Và điều đáng tiếc nhất, quả thực là bản thân rất nhiều con người trong thế gian này lại không nhận ra được sự

thật đó. Họ bị cuốn vào vòng xoáy của vật chất, của công nghệ, của những cám dỗ mà "người ngoài hành tinh" tà ác bày ra, dần dần đánh mất đi bản tính thiện lương, đánh mất đi cơ duyên tu luyện quý giá của mình.

[Giọng ông Mohan trở nên nghiêm túc hơn khi trả lời câu hỏi cuối cùng của Jack Voss.]

Vậy, trong bối cảnh hiện tại, liệu Thần có để mặc "người ngoài hành tinh" tiếp tục hoành hành tùy ý không?

Câu trả lời là không, thưa anh Jack.

Vũ trụ này đang ở trong một giai đoạn vô cùng đặc biệt, một giai đoạn "Chính Pháp" – tức là Sáng Thế Chủ đang cải tổ lại toàn bộ càn khôn, làm trong sạch lại vũ trụ, loại bỏ những gì đã bại hoại, biến dị, không còn phù hợp với tiêu chuẩn của vũ trụ mới.

Trong cuộc đại cải tổ này, những thế lực "người ngoài hành tinh" tà ác, những kẻ đã gây ra vô vàn tội lỗi, phá hoại sự an bài của Thần, và cản trở sự cứu độ chúng sinh, chắc chắn sẽ không được dung thứ. Các vị Thần chân chính đang thực thi ý chỉ của Sáng Thế Chủ, tiến hành một cuộc thanh tẩy toàn diện đối với những thế lực này ở khắp các tầng vũ trụ.

Chúng ta có thể không nhìn thấy trực tiếp những cuộc "thanh trừng" đó bằng mắt thường, nhưng những biểu

hiện của nó có thể đang phản ánh ra thế giới của chúng ta dưới nhiều hình thức khác nhau, như những biến động xã hội, những thiên tai, dịch bệnh, hay cả những hiện tượng kỳ lạ trong vũ trụ mà khoa học chưa thể giải thích.

Tuy nhiên, việc thanh tẩy không phải lúc nào cũng diễn ra ngay lập tức và đồng loạt ở mọi nơi. Có những lý do phức tạp, những sự an bài tinh vi mà chúng ta khó có thể hiểu hết.

Có thể một số thế lực tà ác vẫn còn được phép tồn tại trong một thời gian nhất định, bởi thời điểm để tiêu diệt chúng hoàn toàn chưa đến. Việc này có thể là để phơi bày hết bản chất xấu xa của chúng, để cho con người có cơ hội nhận ra và lựa chọn, hoặc để hoàn thành một số an bài khác trong cuộc Chính Pháp.

Sự tồn tại của cái ác, của những cám dỗ, cũng chính là một môi trường để thử thách đức tin, thử thách tâm tính của con người. Chỉ trong sự đối đầu giữa thiện và ác, con người mới có thể thực sự thể hiện được sự lựa chọn của mình, mới có thể tu luyện và đề cao được.

Thần Phật từ bi, Ngài vẫn luôn cho chúng sinh cơ hội. Ngay cả đối với những người đã bị lừa gạt, bị mê hoặc, nếu họ có thể kịp thời tỉnh ngộ, nhận ra sự thật và quay đầu hướng thiện, thì vẫn còn có hy vọng.

Vì vậy, dù cuộc thanh tẩy đang diễn ra, nhưng chúng ta vẫn thấy những biểu hiện của sự hoành hành của các thế lực tà ác. Đó là một phần của quá trình, một giai đoạn cuối cùng trước khi mọi thứ được làm trong sạch hoàn toàn. Và trong giai đoạn này, sự lựa chọn của mỗi cá nhân, mỗi sinh mệnh, trở nên vô cùng quan trọng.

Jack Voss:

Vâng ông Mohan, thú thực là tôi đang cảm thấy bối rối, đầu óc như đang bị "bội thực" các thông tin đáng kinh ngạc mà ông chia sẻ trong buổi hôm nay (và cả hôm qua nữa)... Và có lẽ tôi cần thời gian tĩnh tâm để cảm thụ thêm...

Ông Mohan:

(Ông Mohan mỉm cười hiền từ, ánh mắt ông ánh lên sự thấu hiểu và đồng cảm sâu sắc với trạng thái của Jack Voss. Ông khẽ gật đầu, giọng nói vẫn giữ vẻ bình thản, từ tốn nhưng đầy trân trọng.)

Thưa anh Jack, tôi hoàn toàn hiểu cảm giác của anh lúc này. Những điều chúng ta đã cùng nhau chia sẻ và khám phá trong hai buổi vừa qua quả thực là những thông tin rất lớn, chạm đến những khía cạnh sâu xa và phức tạp

của lịch sử Địa Cầu, của vũ trụ, và cả những điều vượt ra ngoài nhận thức thông thường của chúng ta.

Việc cảm thấy "bội thực" thông tin, hay có chút bối rối, là một phản ứng rất tự nhiên khi tâm trí chúng ta phải tiếp nhận và cố gắng dung nạp những khái niệm, những bức tranh quá khác biệt so với những gì chúng ta đã biết từ trước đến nay. Nó giống như việc chúng ta đột nhiên được nhìn thấy cả một đại dương bao la sau khi chỉ quen với việc ngắm nhìn một hồ nước nhỏ vậy.

[Ông Mohan ngừng lại một chút, nhìn Jack với ánh mắt khích lệ.]

Điều quan trọng không phải là cố gắng "tiêu hóa" tất cả mọi thứ ngay lập tức, hay cố gắng dùng lý trí để phân tích đúng sai từng chi tiết một cách máy móc. Như tôi đã nói từ đầu, mục đích của những chia sẻ này không phải là để áp đặt một "chân lý" nào đó, mà chỉ là để gieo một hạt giống, khơi gợi một sự chiêm nghiệm, một khả năng nhìn nhận thế giới từ một góc độ khác.

Anh nói rất đúng, việc cần thời gian để tĩnh tâm, để cảm thụ thêm là vô cùng cần thiết. Hãy cứ để những thông tin này lắng đọng một cách tự nhiên trong tâm trí anh. Có thể một số điều sẽ trở nên rõ ràng hơn theo thời gian, có thể một số điều sẽ khơi gợi cho anh những suy nghĩ, những kết nối mới mà ngay cả tôi cũng không ngờ tới.

Mỗi người, với căn cơ và duyên phận riêng, sẽ có những cảm nhận và những "ngộ" ra khác nhau.

Đừng quá lo lắng nếu có những điều anh cảm thấy khó hiểu hay khó chấp nhận ngay. Hãy cứ coi đây là một câu chuyện, một góc nhìn khác được chia sẻ với một tấm lòng chân thành. Và nếu nó có thể giúp anh mở rộng thêm một chút nào đó về thế giới quan của mình, thì đó đã là một điều rất quý giá rồi.

Chúng ta có thể tạm dừng ở đây cho buổi hôm nay, để anh có không gian và thời gian cho riêng mình. Và nếu sau này, khi anh đã "tiêu hóa" được phần nào và có những câu hỏi mới, hoặc muốn khám phá thêm những khía cạnh khác, tôi luôn sẵn lòng chia sẻ tiếp những gì mình biết.

[Ông Mohan mỉm cười, một nụ cười mang đến sự bình yên và tin cậy.]

Quan trọng nhất, thưa anh Jack, là hãy giữ cho tâm mình được thanh tịnh và trái tim mình được rộng mở. Trí huệ thực sự đôi khi không đến từ việc tích lũy kiến thức, mà đến từ sự tĩnh lặng và khả năng cảm nhận chân thật từ bên trong.

Jack Voss:

Vâng, cảm ơn ông Mohan đã chia sẻ chân thành!

Có lẽ lúc này tôi nên yên lặng bên ấm trà sẽ tốt hơn là cố suy nghĩ hoặc lại tiếp tục hỏi loạn ông với các câu hỏi vô hướng...

Ông Mohan:

(Mỉm cười hiền hậu, ông Mohan khẽ gật đầu, tỏ vẻ hoàn toàn đồng tình với quyết định của Jack Voss. Ông rót thêm một chút trà nóng vào tách của Jack, rồi rót cho cả mình.)

Anh Jack, đó là một ý rất hay. Đôi khi, sự tĩnh lặng bên một ấm trà lại mang đến nhiều sự khai mở hơn là những nỗ lực tư duy căng thẳng. Trong sự tĩnh lặng đó, những gì chúng ta đã nghe, đã thấy, có thể tự nó sắp xếp lại, tự nó tìm thấy vị trí của mình trong nhận thức của chúng ta.

Không cần phải cố gắng suy nghĩ, cũng không cần phải lo lắng về những câu hỏi "vô hướng". Hãy cứ để tâm trí mình được nghỉ ngơi, được tự do trôi chảy. Biết đâu, trong sự thư thái đó, những câu trả lời hoặc những hiểu biết mới lại tự tìm đến với anh.

[Ông Mohan nhấp một ngụm trà, ánh mắt nhìn ra khoảng không gian tĩnh mịch bên ngoài cửa sổ, rồi lại nhìn Jack với vẻ trân trọng.]

Tôi rất quý trọng những buổi trò chuyện của chúng ta, thưa anh. Sự cởi mở và tinh thần cầu thị của anh đã tạo nên một không gian rất tốt để những chia sẻ này có thể diễn ra.

Chúng ta không cần phải vội vàng. Con đường khám phá những bí ẩn của vũ trụ và của chính mình là một hành trình dài, đòi hỏi sự kiên nhẫn và cả một chút duyên phận.

Hãy cứ thưởng thức ấm trà này. Và bất cứ khi nào anh cảm thấy sẵn sàng, hoặc có những điều gì đó mới mẻ muốn trao đổi, cánh cửa nhà tôi luôn mở rộng.

(Ông Mohan im lặng, cùng Jack Voss thưởng thức hương vị của trà và sự tĩnh lặng của buổi tối. Không khí trong căn phòng trở nên ấm áp và bình yên, như thể những câu chuyện vừa qua đã tạm lắng xuống, nhường chỗ cho sự chiêm nghiệm sâu sắc hơn từ mỗi người.)

Jack Voss:

Vâng ông Mohan, chúng ta tạm khép lại buổi chia sẻ tại đây...

Nếu có thể, tôi muốn xin được hẹn gặp ông một buổi thứ ba nữa, không phải hỏi thêm chi tiết hơn về những nội dung mà ông đã chia sẻ 2 buổi qua, mà là để lắng lòng

xuống nghe ông chia sẻ về cuộc sống của một hành giả giữa đời thường...

Ông Mohan:

(Ông Mohan đặt tách trà xuống, ánh mắt ông ánh lên một sự ấm áp và trân trọng đặc biệt trước lời đề nghị của Jack Voss.)

Thưa anh Jack, tôi rất cảm kích trước sự tin tưởng và thiện ý của anh. Việc anh muốn lắng nghe về cuộc sống của một người tu hành giữa đời thường, thay vì chỉ tập trung vào những câu chuyện kỳ vĩ của quá khứ hay vũ trụ, thực sự cho thấy một sự quan tâm sâu sắc và tinh tế.

[Ông mỉm cười, một nụ cười chân thành.]

Đối với tôi, những "thấy biết" mà tôi chia sẻ với anh, dù có vẻ như xa xôi và lớn lao, cũng không tách rời khỏi con đường tu luyện mỗi ngày, không tách rời khỏi những trải nghiệm, những chiêm nghiệm trong cuộc sống bình dị này. Bởi lẽ, tu luyện không phải là điều gì đó quá cao siêu, xa vời, mà chính là việc không ngừng sửa mình, không ngừng đề cao tâm tính ngay trong những việc nhỏ nhất nhất của đời thường, giữa những mối quan hệ, những va chạm hàng ngày.

Nếu anh thực sự có nhã ý, tôi rất sẵn lòng dành một buổi nữa để chúng ta cùng nhau chia sẻ về những điều đó. Có thể không phải là những câu chuyện "kinh thiên động địa", nhưng có lẽ sẽ là những điều gần gũi hơn, những suy tư về cách giữ cho tâm mình được bình an giữa những xáo trộn của cuộc đời, về ý nghĩa của sự tu dưỡng trong một xã hội hiện đại đầy những cám dỗ và thách thức.

[Ông Mohan gật đầu nhẹ.]

Vậy, chúng ta hãy tạm khép lại buổi chia sẻ hôm nay ở đây. Và tôi rất mong chờ cuộc gặp gỡ tiếp theo của chúng ta, để cùng nhau chiêm nghiệm về những khía cạnh khác của cuộc sống và con đường tâm linh.

Chúc anh một buổi tối thật sự tĩnh tại và an lành.

(Ông Mohan đứng dậy, tiễn Jack Voss với một sự trân trọng và tình cảm chân thành, như tiễn một người bạn tri kỷ vừa cùng nhau chia sẻ những điều sâu kín nhất.)

Jack Voss:

Vâng, cảm ơn ông, hẹn gặp lại vào tối mai!

* * *

LỜI KẾT

Những buổi trò chuyện với ông Mohan ở Kathmandu đã khép lại, nhưng dư âm của chúng thì vẫn còn vang vọng mãi trong tôi. Những lời kể của ông đã đưa tôi vào một hành trình vượt xa những gì tôi từng biết, từng đọc, hay từng có thể tưởng tượng. Có những điều khiến tôi kinh ngạc đến sửng sò, có những điều khiến tôi phải lặng đi để suy ngẫm thật lâu, và có những điều dường như đã chạm đến một nơi nào đó rất sâu thẳm trong tâm thức.

Tôi xin phép không đưa ra bất kỳ lời phán xét nào về tính đúng sai hay mức độ xác thực của những thông tin mà ông Mohan đã chia sẻ. Khoa học chính thống có thể có những lý giải khác, các tín ngưỡng và trường phái triết học khác nhau cũng có thể có những quan điểm riêng. Nhưng tôi tin rằng, giá trị lớn nhất của những cuộc gặp gỡ này, của những lời kể này, nằm ở chỗ chúng – với những góc nhìn đầy kinh ngạc và vượt thoát khỏi những hiểu biết thông thường – đã mở ra một cánh cửa mới cho nhận thức, mời gọi chúng ta nhìn xa hơn, sâu hơn về lịch sử của hành tinh này, về vũ trụ này, và có lẽ, quan trọng nhất, là về chính bản thân chúng ta.

Lắng nghe ông Mohan, tôi không khỏi suy ngẫm về vai trò và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong bức tranh vũ

trụ rộng lớn mà ông phác họa. Nếu quả thực chúng ta đang sống trong một thời khắc đặc biệt của lịch sử, một thời điểm chuyển giao như lời ông nói, thì có lẽ điều ý nghĩa nhất không nằm ở những khám phá vĩ đại bên ngoài, mà là ở sự tự vấn và nỗ lực gìn giữ những giá trị cốt lõi bên trong mỗi con người. Đó là sự chân thành với chính mình và với người khác, là lòng trắc ẩn và bao dung, là sự kiên định và bình tĩnh trước những biến động không ngừng của cuộc đời. Phải chăng, chính những phẩm chất giản dị ấy mới là chiếc la bàn quý giá giúp chúng ta định hướng trong một thế giới đầy những điều phức tạp và bất định này?

Vậy, liệu có thực sự tồn tại những nền văn minh đã mất tích không dấu vết, những thực thể đã hiện diện trước chúng ta với những năng lực phi thường? Liệu những gì chúng ta vẫn thường gọi là 'thần thoại' hay 'truyền thuyết' có phải chỉ đơn thuần là sản phẩm của trí tưởng tượng bay bổng của người xưa, hay chúng chính là những ký ức mơ hồ, những mảnh ghép còn sót lại của một sự thật vĩ đại hơn, đã bị thời gian phủ mờ? Và có lẽ, câu hỏi quan trọng nhất dành cho mỗi chúng ta là: trong bức tranh rộng lớn và đầy những ẩn số đó, đâu là con đường mà bản thân mình sẽ chọn đi, và chúng ta sẽ để lại dấu ấn gì?

Rời khỏi ngôi nhà nhỏ tĩnh lặng của ông Mohan, bước trở lại với nhịp sống đời thường của Kathmandu, tôi bất chợt ngước nhìn lên bầu trời xanh thẳm. Mặt Trăng vẫn

ở đó, vàng vạc, trầm mặc và đầy bí ẩn, như một chứng nhân của bao thăng trầm lịch sử, một lời nhắc nhở thầm lặng về những gì đã có trước chúng ta, về những bàn tay đã tạo tác nên nó, và có lẽ, về cả những con mắt từ trên cao vẫn đang dõi theo. Và trong một khoảnh khắc, tôi tự hỏi, liệu có một nụ cười bao dung nào đó đang hướng về những sinh linh bé nhỏ trên Trái Đất – những con người đang đứng trước ngưỡng cửa của một sự lựa chọn trọng đại, một sự lựa chọn có thể định hình không chỉ tương lai của chính họ, mà còn của cả một thời đại đang đến?

KÝ GIẢ JACK VOSS

* * *

PHỤ LỤC

NHỮNG BÍ ẨN CỦA TRÁI ĐẤT VÀ VŨ TRỤ NHÌN TỪ KHOA HỌC – NHỮNG CÂU HỎI CÒN BỎ NGỎ

Phần phụ lục này không nhằm mục đích chứng minh hay bác bỏ những gì ông Mohan đã chia sẻ, mà chỉ cung cấp thêm một số dữ kiện khoa học, những câu chuyện và những suy ngẫm từ các lĩnh vực khác nhau, để độc giả có thêm góc nhìn và tự mình chiêm nghiệm về những bí ẩn của thế giới chúng ta.

Phần A: MỘT SỐ DỮ KIỆN KHOA HỌC VỀ MẶT TRĂNG

Mặt Trăng, người bạn đồng hành quen thuộc của Trái Đất, vẫn ẩn chứa vô vàn bí ẩn mà khoa học hiện đại không ngừng khám phá. Dưới đây là một số dữ kiện khoa học đáng chú ý, làm dấy lên nhiều câu hỏi và suy ngẫm:

- **Kích Thước "Quá Lớn" Để Trở Thành Vệ Tinh Tự Nhiên Thuần Túy:**

- Đường kính Mặt Trăng (3.467 km) bằng khoảng 27% đường kính Trái Đất (12.756 km).
- So sánh với các hành tinh khác trong Hệ Mặt Trời: Vệ tinh lớn nhất của Sao Hỏa (Phobos) chỉ có đường kính 23 km (0,34% của Sao Hỏa). Vệ tinh lớn nhất của Sao Mộc (Ganymede) có đường kính 5.000 km (3,5% của Sao Mộc). Vệ tinh lớn nhất của Sao Thổ (Titan) có đường kính 4.500 km (3,75% của Sao Thổ).
- Không có vệ tinh tự nhiên nào trong Hệ Mặt Trời có tỷ lệ kích thước so với hành tinh mẹ vượt quá 5% (ngoại trừ Charon so với Sao Diêm Vương, nhưng cả hai được coi là hệ hành tinh lùn kép). Tỷ lệ 27% của Mặt Trăng so với Trái Đất là một điều cực kỳ bất thường.
- *Câu hỏi gợi mở: Tại sao Mặt Trăng lại có kích thước lớn đến phi thường so với hành tinh mẹ của nó, một đặc điểm không giống với bất kỳ vệ tinh tự nhiên nào khác trong hệ?*

● Các Hố Thiên Thạch "Quá Nồng" Một Cách Bất Thường:

- Theo tính toán khoa học, một thiên thạch lớn va chạm với vận tốc cao sẽ tạo ra một hố có độ sâu gấp

4-5 lần đường kính của nó. Điều này đã được kiểm chứng với các hố thiên thạch trên Trái Đất.

- Tuy nhiên, các hố thiên thạch trên Mặt Trăng lại nông một cách kỳ lạ. Ví dụ, Gagarin Crater, với đường kính 186 dặm (khoảng 299 km), lẽ ra phải có độ sâu ít nhất 700 dặm (khoảng 1126 km), nhưng thực tế nó chỉ sâu khoảng 4 dặm (khoảng 6.4 km) – độ sâu chỉ bằng khoảng 2% đường kính của nó (thay vì 12% nếu theo tính toán là 4 dặm sâu so với đường kính, hoặc sâu hơn nhiều nếu theo tỷ lệ 4-5 lần đường kính).
- Nhiều nhà khoa học cho rằng điều này không thể giải thích được bằng các lý thuyết hiện tại, trừ khi có một lớp vỏ cực kỳ cứng và dày bên dưới bề mặt Mặt Trăng, ngăn cản sự xuyên phá sâu hơn của các thiên thạch.
- *Câu hỏi gợi mở: Tại sao các hố thiên thạch trên Mặt Trăng lại nông đến vậy? Liệu có một lớp "áo giáp" nhân tạo hoặc một cấu trúc siêu bền nào đó nằm ngay bên dưới lớp bụi bề mặt không?*
- **Sự "Rung Động Như Chuông" và Khả Năng Rỗng Bên Trong:**
 - Trong các sứ mệnh Apollo, khi các module của tàu vũ trụ hoặc thiên thạch va chạm vào bề mặt, Mặt

Trăng đã rung động kéo dài một cách bất thường (có khi từ 1 đến 4 giờ), được mô tả như "rung lên như một cái chuông lớn".

- Các nhà khoa học NASA thừa nhận rằng điều này cho thấy Mặt Trăng có thể rỗng ruột, hoặc ít nhất có một cấu trúc lõi rất khác biệt, không phải là một khối đá đặc đồng nhất. Nếu là khối đặc, rung động sẽ tắt nhanh hơn nhiều.
- *Câu hỏi gợi mở: Cấu trúc rỗng hoặc đặc biệt này có ý nghĩa gì? Liệu nó có phải là kết quả của một quá trình hình thành tự nhiên, hay ẩn chứa một điều gì khác?*

- **Tỷ Lệ Kích Thước và Khoảng Cách "Hoàn Hảo" Tạo Nên Nhật Thực Toàn Phần:**

- Mặt Trăng nhỏ hơn Mặt Trời khoảng 395 lần về đường kính, đồng thời lại ở gần Trái Đất hơn Mặt Trời khoảng 395 lần.
- Sự "trùng hợp" đáng kinh ngạc này khiến kích thước biểu kiến của chúng khi nhìn từ Trái Đất gần như bằng nhau, tạo điều kiện cho hiện tượng nhật thực toàn phần xảy ra một cách chính xác.

- *Câu hỏi gợi mở: Xác suất để một sự "ngẫu nhiên" về tỷ lệ hoàn hảo như vậy xảy ra trong vũ trụ là bao nhiêu? Liệu có một sự sắp đặt nào đó đằng sau hiện tượng kỳ thú này không?*

● **Quỹ Đạo "Bất Thường" và Sự Ổn Định:**

- Tất cả các vệ tinh tự nhiên trong Hệ Mặt Trời (bao gồm cả Trái Đất và các hành tinh khác) đều quay quanh mặt phẳng xích đạo của hành tinh mẹ. Tuy nhiên, Mặt Trăng lại quay quanh mặt phẳng hoàng đạo của Trái Đất (mặt phẳng quỹ đạo của Trái Đất quanh Mặt Trời), một điều rất khác biệt.
- Quỹ đạo của Mặt Trăng quanh Trái Đất cũng là một trong những quỹ đạo gần như tròn nhất, đảm bảo sự ổn định cho nhiều yếu tố trên Trái Đất.
- *Câu hỏi gợi mở: Tại sao quỹ đạo của Mặt Trăng lại có những đặc điểm "bất thường" nhưng lại vô cùng quan trọng cho sự sống trên Trái Đất đến vậy?*

● **"Mặt Tối" Vĩnh Viễn và Những Bí Ẩn Chưa Được Khám Phá:**

- Do hiện tượng khóa triều lực, Mặt Trăng luôn chỉ quay một mặt về phía Trái Đất. "Mặt xa" (far side)

của nó luôn là một bí ẩn cho đến khi các tàu vũ trụ thám hiểm.

- Bề mặt của mặt xa có địa hình gồ ghề hơn nhiều và ít "biển" (maria) hơn so với mặt gần.
- *Câu hỏi gợi mở: Sự khác biệt rõ rệt giữa hai mặt của Mặt Trăng có ý nghĩa gì? Liệu "mặt tối" có ẩn chứa những điều mà chúng ta chưa biết?*

- **Thành Phần Đất Đá "Kỳ Lạ" và Sự Hiện Diện của Kim Loại Tinh Khiết:**

- Các mẫu đất đá từ Mặt Trăng chứa nhiều nguyên tố hiếm như Titan, Chromium, Yttrium với hàm lượng cao bất thường, khó tìm thấy trên Trái Đất. Những kim loại này rất cứng, chịu nhiệt và chống ăn mòn tốt, thường được dùng trong công nghiệp hàng không vũ trụ.
- Đáng kinh ngạc hơn, các nhà khoa học đã phát hiện ra các hạt kim loại sắt và đồng tinh khiết trong các mẫu đá, không bị oxy hóa (gỉ sét), điều gần như không thể xảy ra trong điều kiện tự nhiên mà cần đến các quy trình luyện kim phức tạp.
- Tuổi của một số tảng đá trên Mặt Trăng được xác định là cổ hơn cả Trái Đất (ví dụ, có tảng đá 5.3 tỷ

năm tuổi, trong khi Trái Đất ước tính 4.5 - 4.6 tỷ năm).

- *Câu hỏi gợi mở: Nguồn gốc của những kim loại tinh khiết và các nguyên tố hiếm với hàm lượng cao này là gì? Liệu chúng có phải là sản phẩm của những quy trình luyện kim nhân tạo từ một nền văn minh nào đó không? Tại sao lại có những tảng đá trên Mặt Trăng cổ hơn cả hành tinh mẹ của nó?*

- **Từ Trường Yếu và "Bóng Ma" của Từ Trường Cổ Đại:**

- Mặt Trăng hiện tại có từ trường rất yếu. Tuy nhiên, các mẫu đá Mặt Trăng lại cho thấy chúng đã từng được từ hóa trong một từ trường mạnh hơn nhiều trong quá khứ.
- Điều này gợi ý rằng Mặt Trăng có thể đã từng có một lõi sắt nóng chảy hoạt động mạnh mẽ tạo ra từ trường, hoặc nó đã được tạo ra trong một môi trường có từ trường mạnh.
- *Câu hỏi gợi mở: Điều gì đã xảy ra với từ trường cổ đại của Mặt Trăng? Liệu sự suy yếu của nó có liên quan đến những biến cố nào đó trong quá khứ không?*

● "Mascons" – Những Vùng Mật Độ Cao Bí Ẩn:

- Bên dưới các "biển" lớn của Mặt Trăng (những vùng tối, bằng phẳng hơn), tồn tại những vùng có mật độ vật chất rất cao, được gọi là "mascons" (mass concentrations).
- Sự tồn tại của chúng gây ra những bất thường trong trường hấp dẫn, và nguồn gốc chính xác của chúng vẫn còn là một câu đố. Có giả thuyết cho rằng đó là những thiên thạch lớn bị chôn vùi, nhưng cũng có những ý kiến khác.
- *Câu hỏi gợi mở: Các "mascons" này thực sự là gì? Liệu chúng có thể là những cấu trúc nhân tạo cổ đại bị chôn lấp không?*

Những dữ kiện khoa học trên, dù chỉ là một phần nhỏ, cũng cho thấy Mặt Trăng không chỉ đơn giản là một khối đá vô tri. Nó chứa đựng những đặc điểm kỳ lạ, những "bất thường" khó giải thích, khiến chúng ta phải đặt câu hỏi: Liệu những hiểu biết hiện tại của chúng ta về Mặt Trăng đã thực sự đầy đủ? Và liệu có những sự thật nào khác, vượt ra ngoài những gì khoa học có thể đo đếm, đang chờ đợi được khám phá?

* * *

Phần B: NHỮNG BÍ ẨN KHÁC CỦA TRÁI ĐẤT VÀ LỊCH SỬ NHÂN LOẠI

1) Nguồn Gốc Sự Sống và "Vụ Nổ Cambrian":

Câu hỏi về nguồn gốc của sự sống trên Trái Đất là một trong những bí ẩn lớn nhất và cũng là thách thức sâu sắc nhất đối với khoa học hiện đại. Dù đã có nhiều nỗ lực nghiên cứu và vô số giả thuyết được đưa ra, một lời giải thích cuối cùng, thống nhất và được chấp nhận rộng rãi vẫn còn nằm ngoài tầm với.

➤ Những Giả Thuyết Chính Về Nguồn Gốc Sự Sống:

- ✧ Thuyết tự sinh (Abiogenesis): Giả thuyết này cho rằng sự sống phát sinh từ vật chất vô cơ thông qua một loạt các quá trình hóa học tự nhiên diễn ra trong điều kiện Trái Đất sơ khai. Thí nghiệm Miller-Urey nổi tiếng năm 1952 đã chứng minh rằng các axit amin (thành phần cơ bản của protein) có thể được tạo ra từ các hợp chất vô cơ đơn giản trong điều kiện mô phỏng Trái Đất thời kỳ đầu. Tuy nhiên, từ những axit amin đơn lẻ đến một tế bào sống có khả năng tự sao chép và trao đổi chất là một bước nhảy vọt khổng lồ, với vô số khâu trung gian phức tạp mà khoa học vẫn chưa thể tái hiện hay giải thích đầy đủ. Các giả thuyết như "thế giới RNA" (RNA world – cho rằng RNA, chứ không phải DNA, là vật liệu di truyền và xúc tác chính trong giai đoạn đầu của sự sống) hay sự hình thành sự sống gần các miệng phun thủy nhiệt dưới đáy đại dương (deep-sea hydrothermal vents) cũng được đưa ra, nhưng mỗi giả thuyết đều có những điểm mạnh và những vấn đề chưa được giải quyết.
- ✧ Thuyết panspermia (Sự sống từ vũ trụ): Giả thuyết này lại đề xuất rằng mầm sống (vi sinh vật hoặc các phân tử hữu cơ phức tạp) có thể đã đến Trái Đất từ không gian vũ trụ, thông qua các thiên thạch, sao chổi hoặc bụi vũ trụ. Đã có những bằng chứng về sự hiện diện của các axit

amin và các hợp chất hữu cơ khác trên một số thiên thạch. Thuyết panspermia có thể giải thích sự xuất hiện tương đối sớm của sự sống trên Trái Đất sau khi hành tinh nguội đi, nhưng nó thực chất chỉ "di chuyển" vấn đề về nguồn gốc sự sống ra một nơi khác trong vũ trụ, chứ chưa giải thích được sự sống đầu tiên đã hình thành như thế nào ở nơi đó.

➤ **"Vụ Nổ Cambrian" – Sự Bùng Nổ Đa Dạng Sinh Học Ngày Bí Ẩn:**

Sau khi sự sống đơn giản đầu tiên xuất hiện, lịch sử sự sống trên Trái Đất lại chứng kiến một sự kiện đáng kinh ngạc khác, thường được gọi là "Vụ Nổ Cambrian", xảy ra vào khoảng 541 triệu năm trước, đánh dấu sự khởi đầu của Kỷ Cambri.

✧ Đặc điểm: Đây là một giai đoạn mà hầu hết các ngành (phyla) động vật chính mà chúng ta biết ngày nay (như động vật chân khớp, động vật thân mềm, động vật có dây sống sơ khai...) dường như xuất hiện một cách đột ngột và đồng loạt trong hồ sơ hóa thạch. Sự đa dạng về cấu trúc cơ thể (body plans) bỗng nhiên bùng nổ trong một "khoảnh khắc" địa chất tương đối ngắn, có thể chỉ kéo dài vài chục triệu năm.

✧ Thách thức đối với thuyết tiến hóa truyền thống: Điều đáng kinh ngạc là hồ sơ hóa thạch

của thời kỳ Tiền Cambri (Precambrian) trước đó lại thiếu vắng những bằng chứng rõ ràng về các dạng sống trung gian chuyển tiếp, những "mắt xích còn thiếu" dẫn đến sự đa dạng của Kỷ Cambri. Sự xuất hiện dường như "từ hư không" của nhiều sơ đồ cấu trúc cơ thể hoàn toàn mới và phức tạp đặt ra một thách thức lớn cho quan điểm tiến hóa từ từ, tiệm tiến (gradualism) dựa trên sự tích lũy các đột biến nhỏ theo thời gian.

- ✧ Các giả thuyết giải thích: Nhiều yếu tố đã được đề xuất để cố gắng giải thích cho Vụ Nổ Cambrian, bao gồm sự gia tăng nồng độ oxy trong khí quyển và đại dương, sự tiến hóa của các gen điều khiển phát triển (như gen Hox, chịu trách nhiệm cho việc hình thành cấu trúc cơ thể), sự kết thúc của các kỷ băng hà toàn cầu ("Trái Đất tuyết" – Snowball Earth), sự thay đổi trong hóa học đại dương, hay sự xuất hiện của các mối quan hệ sinh thái mới (như động vật ăn thịt). Tuy nhiên, không một giả thuyết đơn lẻ nào, hay thậm chí là sự kết hợp của chúng, có thể lý giải một cách trọn vẹn cho sự đột ngột, sự đa dạng bùng nổ và tính mới mẻ chưa từng có của các sơ đồ cấu trúc cơ thể xuất hiện trong Vụ Nổ Cambrian.

Tóm lại, cả nguồn gốc sự sống và sự kiện Vụ Nổ Cambrian vẫn là những chương còn bỏ dở, đầy

thách thức trong cuốn sách lịch sử sự sống trên Trái Đất của khoa học hiện đại. Chúng gọi lên những câu hỏi sâu sắc về bản chất của sự sống và các quy luật chi phối sự phát triển của nó.

- **Câu hỏi gợi mở:** Liệu sự sống có thực sự "nảy mầm" một cách hoàn toàn ngẫu nhiên trên Trái Đất từ những điều kiện vật lý và hóa học đơn thuần, hay có một sự "gieo mầm" có chủ đích hoặc một sự can thiệp từ bên ngoài? "Vụ nổ Cambrian", với sự xuất hiện đột ngột của hàng loạt các dạng sống phức tạp, có phải là bằng chứng của một "sự kiện sáng tạo" đặc biệt, hay một sự thay đổi lớn, có định hướng trong "chương trình sống" của hành tinh này, như những gì ông Mohan đã hé lộ? Liệu có những quy luật hoặc những lực lượng nào đó mà khoa học hiện tại chưa thể chạm tới, đang điều khiển sự xuất hiện và phát triển của sự sống?

2) Các Nền Văn Minh Cổ Đại "Bất Thường" và Công Nghệ "Lạc Chỗ" (Out-of-Place Artifacts - OOPArts):

Bên cạnh bức tranh lịch sử nhân loại mà chúng ta thường được biết đến qua sách vở, với một tiến trình phát triển

đường như tuyến tính từ những xã hội sơ khai đến nền văn minh hiện đại, còn tồn tại vô số những dấu tích, những công trình và những hiện vật cổ xưa thách thức sự hiểu biết thông thường của chúng ta. Chúng gợi ý về một quá khứ có thể phức tạp và huy hoàng hơn nhiều so với những gì lịch sử chính thống thừa nhận.

➤ **Những Công Trình Kiến Trúc Cổ Đại Vĩ Đại – Kỳ Quan Của Kỹ Thuật và Tri Thức:**

Trên khắp thế giới, từ những sa mạc khô cằn đến những đỉnh núi cao chót vót, những công trình kiến trúc cổ đại sừng sững như những chứng nhân câm lặng của một thời đã qua, đặt ra những câu hỏi hóc búa cho các nhà khoa học và sử gia:

- ✧ **Kim Tự Tháp Giza (Ai Cập):** Không chỉ là quy mô đồ sộ với hàng triệu khối đá nặng hàng tấn được lắp ghép chính xác đến kinh ngạc, Đại Kim Tự Tháp còn thể hiện những hiểu biết sâu sắc về toán học (ví dụ: tỷ lệ giữa chu vi đáy và chiều cao gần bằng 2π), thiên văn học (sự thẳng hàng gần như hoàn hảo với các hướng địa lý và một số chòm sao nhất định), và kỹ thuật xây dựng mà cho đến nay vẫn còn nhiều tranh cãi về cách thức thực hiện.
- ✧ **Puma Punku (Bolivia):** Nằm gần Tiwanaku, Puma Punku nổi tiếng với những khối đá andesit và sa thạch khổng lồ, được cắt gọt với độ chính

xác gần như của máy móc hiện đại, tạo thành những rãnh thẳng tắp, những góc vuông hoàn hảo, và những lỗ khoan phức tạp. Cách những khối đá nặng hàng chục, thậm chí hàng trăm tấn này được vận chuyển và gia công vẫn là một bí ẩn lớn.

✧ **Stonehenge** (Anh): Những vòng tròn đá cự thạch này không chỉ là một công trình kiến trúc ấn tượng mà còn là một đài quan sát thiên văn cổ đại, cho thấy những hiểu biết tinh vi về sự chuyển động của Mặt Trời, Mặt Trăng và các chu kỳ thiên văn.

✧ **Göbekli Tepe** (Thổ Nhĩ Kỳ): Với niên đại ước tính lên đến 11.000-12.000 năm tuổi (tức là xây dựng trước cả khi nông nghiệp và đồ gốm xuất hiện theo quan điểm truyền thống), Göbekli Tepe là một quần thể các cột đá hình chữ T khổng lồ, được chạm khắc tinh xảo với hình ảnh các loài động vật. Sự tồn tại của một công trình phức tạp và có tổ chức như vậy ở một thời kỳ được cho là của những người săn bắt hái lượm du mục đã làm đảo lộn nhiều quan niệm về sự khởi đầu của nền văn minh.

Những công trình này, và nhiều công trình khác nữa (như các bức tượng Moai trên Đảo Phục Sinh, các đường Nazca ở Peru, thành phố cổ Sacsayhuamán...), thường cho thấy một trình độ

kỹ thuật, một khả năng tổ chức lao động và một sự hiểu biết về khoa học tự nhiên dường như vượt xa những gì được cho là của các nền văn minh xây dựng nên chúng theo niên đại chính thống.

➤ **Hiện Vật "Lạc Chỗ" (Out-of-Place Artifacts - OOPArts) – Những Mảnh Ghép Thách Thức Thời Gian:**

OOPArts là thuật ngữ dùng để chỉ những đồ vật được tìm thấy trong các địa tầng khảo cổ hoặc trong những bối cảnh lịch sử mà sự tồn tại của chúng dường như không phù hợp với trình độ công nghệ được biết đến của thời đại đó.

✧ **Pin Baghdad (Iraq):** Một chiếc bình đất sét chứa một ống đồng và một thanh sắt, có niên đại khoảng 2000 năm, được cho là có thể đã hoạt động như một dạng pin điện sơ khai, mặc dù không có bằng chứng rõ ràng về việc người xưa đã sử dụng điện.

✧ **Cơ Chế Antikythera (Hy Lạp):** Được trục vớt từ một con tàu đắm cổ đại, cơ chế phức tạp này bao gồm hàng chục bánh răng bằng đồng, có niên đại khoảng thế kỷ thứ 2 TCN. Nó được cho là một loại "máy tính thiên văn" cổ đại, có khả năng dự đoán chuyển động của Mặt Trời, Mặt Trăng và

các hành tinh, một thành tựu công nghệ đáng kinh ngạc đối với thời kỳ đó.

- ✧ **Bản Đồ Piri Reis** (Thổ Nhĩ Kỳ): Một phần của một bản đồ thế giới được vẽ năm 1513 bởi Đô đốc Piri Reis của Ottoman, bản đồ này gây kinh ngạc bởi nó mô tả khá chính xác đường bờ biển của Nam Mỹ và thậm chí là một phần của châu Nam Cực mà không bị băng bao phủ – một điều dường như không thể nếu không có những chuyến thám hiểm hoặc những kiến thức địa lý vượt trội so với thời đại đó.
- ✧ **Các Quả Cầu Klerksdorp** (Nam Phi): Những quả cầu kim loại nhỏ, một số có những đường rãnh song song quanh chu vi, được tìm thấy trong các lớp đá trầm tích có niên đại hàng tỷ năm, làm dấy lên câu hỏi về nguồn gốc nhân tạo của chúng. Những OOPArts này, dù một số có thể có những giải thích tự nhiên hoặc thông thường, nhưng nhiều trường hợp vẫn còn là những câu đố hóc búa, gợi ý về những khả năng công nghệ hoặc những kiến thức đã bị thất truyền.

Những công trình kiến trúc vĩ đại và những hiện vật "lạc chỗ" này, khi được xem xét một cách tổng thể, dường như đang kể một câu chuyện khác về quá khứ

của nhân loại, một câu chuyện về những chu kỳ văn minh có thể đã đạt đến những đỉnh cao rồi lại suy tàn, để lại những dấu tích mờ hồ cho chúng ta ngày nay khám phá.

- **Câu hỏi gợi mở:** Liệu lịch sử các nền văn minh trên Trái Đất có thực sự là một đường thẳng tiến hóa đơn giản như chúng ta vẫn thường nghĩ? Hay đã từng tồn tại những nền văn minh tiên tiến hơn nhiều so với những gì sách vở chính thống ghi lại, với những kiến thức và công nghệ mà chúng ta ngày nay vẫn chưa thể hiểu hết hoặc tái tạo? Những công trình và hiện vật này có phải chỉ là những trường hợp cá biệt, hay chúng chính là những mảnh ghép còn sót lại của những "chương hồi huy hoàng và bi tráng" đã bị thời gian và những cuộc "reset" văn minh xóa mờ, như những gì ông Mohan đã hé lộ trong câu chuyện của mình?

3) Những Lối Tiên Tri Cổ Xưa và Sự Trùng Khớp Kỳ Lạ:

Một trong những khía cạnh hấp dẫn và cũng đầy bí ẩn nhất của các nền văn hóa cổ đại trên khắp thế giới chính là sự tồn tại của vô số những lối tiên tri. Những thông điệp này, thường được truyền lại qua các văn tự thiêng liêng, các bản khắc đá, hoặc qua truyền khẩu từ thế hệ

này sang thế hệ khác, dường như chứa đựng những hiểu biết sâu sắc về các chu kỳ của thế giới, về những thời kỳ đại biến động, và đáng chú ý là, thường có những dự báo về một sự kiện trọng đại trong tương lai, liên quan đến sự kết thúc của một kỷ nguyên và sự khởi đầu của một kỷ nguyên mới, thường đi kèm với sự trở lại của các vị thần, đấng cứu thế, hoặc những bậc giác ngộ.

➤ **Sự Phổ Biến Toàn Cầu của Các Lời Tiên Tri về Chu Kỳ Thế Giới và Thời Đại Mới:**

Điều đáng kinh ngạc là những mô-típ tiên tri này không chỉ giới hạn ở một vài nền văn hóa đơn lẻ, mà xuất hiện ở hầu khắp các châu lục và các truyền thống tâm linh khác nhau, dù chúng có thể cách xa nhau hàng ngàn cây số về địa lý và hàng ngàn năm về thời gian:

- ✧ **Người Maya (Trung Mỹ):** Lịch Dài Đếm (Long Count Calendar) nổi tiếng của người Maya, với chu kỳ lớn khoảng 5.125 năm, đã kết thúc vào ngày 21 tháng 12 năm 2012, được nhiều người diễn giải là dấu hiệu của một sự chuyển đổi lớn, một sự kết thúc của một thế giới và sự khởi đầu của một thế giới mới, chứ không hẳn là ngày tận thế theo nghĩa đen. Các văn tự của họ cũng nói về các chu kỳ sáng tạo và hủy diệt của thế giới trước đó.

- ✧ **Người Hopi** (Bắc Mỹ): Truyền thuyết của người Hopi nói về nhiều "Thế giới" (Worlds) đã từng tồn tại và bị hủy diệt do sự suy thoái đạo đức của con người. Họ tin rằng chúng ta đang sống trong "Thế giới Thứ Tư" và cũng đang tiến gần đến một "Ngày Thanh Tẩy" (Day of Purification) trước khi bước vào "Thế giới Thứ Năm" hòa bình hơn. Họ cũng có những lời tiên tri về sự xuất hiện của "Pahana" (Người Anh Trắng Lạc lối) hoặc một vị cứu tinh sẽ trở lại.

- ✧ **Ai Cập Cổ Đại**: Các văn tự Ai Cập, dù không có một hệ thống tiên tri rõ ràng như Maya, cũng chứa đựng những khái niệm về các chu kỳ vũ trụ (ví dụ: "Zep Tepi" – Thời Khởi Thủy) và sự tái sinh. Một số nhà nghiên cứu cho rằng các chu kỳ Sothic (liên quan đến sao Thiên Lang - Sirius) có thể ẩn chứa những hiểu biết về các giai đoạn lịch sử lớn.

- ✧ **Kinh Thánh** (Do Thái giáo và Cơ Đốc giáo): Sách Khải Huyền (Book of Revelation) trong Tân Ước mô tả một cách tượng trưng về thời kỳ cuối cùng, những cuộc chiến giữa thiện và ác, sự phán xét cuối cùng, và sự tái lâm của Đấng Christ để thiết lập một "trời mới đất mới". Cựu Ước cũng chứa nhiều lời tiên tri về Đấng Messiah.

- ✧ **Ấn Độ giáo:** Khái niệm về các "Yuga" (thời đại) trong Ấn Độ giáo mô tả một chu kỳ vũ trụ lớn (Maha Yuga) bao gồm bốn thời đại: Satya Yuga (Kỷ Vàng), Treta Yuga, Dvapara Yuga, và Kali Yuga (Kỷ Sắt, thời đại hiện tại của sự suy đồi đạo đức và xung đột). Sau khi Kali Yuga kết thúc, một chu kỳ mới sẽ bắt đầu với sự tái lập của Satya Yuga, thường được báo trước bởi sự xuất hiện của Kalki, hóa thân cuối cùng của Vishnu.
- ✧ **Phật giáo:** Một số kinh điển Phật giáo cũng nói về thời kỳ "Pháp Mạt" (thời kỳ suy tàn của Phật Pháp), sau đó sẽ có sự xuất hiện của một vị Phật tương lai (Phật Di Lặc - Maitreya Buddha) để chấn hưng lại Chánh Pháp và dẫn dắt chúng sinh đến giải thoát.
- ✧ **Các Lời Sấm Truyền Phương Đông Khác:** Nhiều quốc gia châu Á khác như Trung Quốc (ví dụ: các lời sấm trong "Thôi Bối Đồ"), Việt Nam (ví dụ: "Sấm Trạng Trình") cũng có những lời tiên tri nổi tiếng dự báo về các biến cố lịch sử, sự thay đổi triều đại, và những thời kỳ đặc biệt trong tương lai.
- ✧ **Thần Thoại Bắc Âu (Scandinavia):** Ragnarök mô tả trận chiến cuối cùng của các vị thần, dẫn đến sự hủy diệt của thế giới hiện tại và sự tái sinh của một thế giới mới, tốt đẹp hơn.

- **Những Điểm Tương Đồng Đáng Ngạc Nhiên:**
Dù được diễn đạt bằng những ngôn ngữ, biểu tượng và bối cảnh văn hóa khác nhau, các lời tiên tri này thường chia sẻ những điểm chung đáng chú ý:
- ✧ **Quan niệm về chu kỳ:** Lịch sử không phải là một đường thẳng mà là một chuỗi các chu kỳ thăng trầm, thịnh suy.
 - ✧ **Sự suy thoái đạo đức dẫn đến kết thúc:** Sự kết thúc của một chu kỳ thường gắn liền với sự bại hoại về đạo đức, sự xa rời các nguyên tắc thiêng liêng của con người.
 - ✧ **Thời kỳ đại biến động, thanh tẩy:** Trước khi một kỷ nguyên mới bắt đầu, thường có một giai đoạn hỗn loạn, thiên tai, chiến tranh, hoặc những thử thách lớn lao.
 - ✧ **Sự trở lại của Thần/Đấng Cứu Thế/Bậc Giác Ngộ:** Một nhân vật thiêng liêng hoặc một lực lượng thần thánh sẽ xuất hiện để cứu vớt những người tốt, trừng phạt kẻ ác, và dẫn dắt nhân loại vào một thời đại mới tốt đẹp hơn.
 - ✧ **Sự lựa chọn của con người:** Nhiều lời tiên tri nhấn mạnh tầm quan trọng của sự lựa chọn cá nhân (giữa thiện và ác, giữa đức tin và sự hoài nghi) trong thời kỳ chuyển giao này.

Sự tồn tại của những lời tiên tri này, với những điểm tương đồng đáng kinh ngạc trên khắp thế giới, đặt ra những câu hỏi sâu sắc về khả năng nhận thức của người xưa và bản chất của thời gian cũng như lịch sử.

- **Câu hỏi gợi mở:** Liệu những lời tiên tri này chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên của trí tưởng tượng con người, hay chúng phản ánh một sự hiểu biết sâu sắc về các quy luật vận hành của vũ trụ và các chu kỳ lịch sử mà các nền văn minh cổ đại đã bằng cách nào đó nắm bắt được? Phải chăng đó là những thông điệp được truyền lại từ những cá nhân hoặc những nhóm người sở hữu khả năng nhìn thấu tương lai, những "nhà tiên tri" hay những người tu luyện đã khai mở những năng lực đặc biệt? Hay chúng là những ký ức còn sót lại từ những chu kỳ văn minh trước, những lời cảnh báo và hy vọng được để lại cho các thế hệ sau, như một phần của một kế hoạch lớn hơn mà chúng ta đang dần dần nhận ra trong thời đại ngày nay, một thời đại mà nhiều người tin rằng cũng đang đứng trước một bước ngoặt lịch sử trọng đại?

4) Hiện Tượng "Nhớ Tiền Kiếp" và Nghiên Cứu về Ý Thức Sau Khi Chết:

Trong bức tranh rộng lớn của những bí ẩn nhân loại, câu hỏi về sự tồn tại của ý thức sau khi cơ thể vật lý chết đi

và khả năng tái sinh hay luân hồi luôn là một trong những chủ đề thu hút sự quan tâm và tranh luận sâu sắc nhất. Dù khoa học chủ lưu hiện đại thường có xu hướng xem ý thức là một sản phẩm của hoạt động não bộ và sẽ chấm dứt khi não ngừng hoạt động, vẫn có những hiện tượng và nghiên cứu đáng chú ý gợi ý về một khả năng khác.

➤ **Hiện Tượng Trẻ Em Nhớ Tiền Kiếp – Những Ký Ức Vượt Thời Gian:**

Trên khắp thế giới, từ những nền văn hóa phương Đông nơi niềm tin vào luân hồi đã ăn sâu bén rễ, cho đến cả những xã hội phương Tây hiện đại, đã ghi nhận hàng ngàn trường hợp trẻ em, thường ở độ tuổi từ 2 đến 7 tuổi, kể lại một cách tự nhiên và chi tiết về những "kiếp sống trước" của mình.

■ **Đặc điểm chung của các trường hợp:**

- ✧ Chi tiết cụ thể: Những đứa trẻ này thường cung cấp những thông tin rất cụ thể về tên tuổi, địa điểm, các thành viên gia đình, nghề nghiệp, những sự kiện quan trọng, và thậm chí cả cách họ qua đời trong "kiếp trước".
- ✧ Cảm xúc mạnh mẽ: Các em thường thể hiện những cảm xúc mạnh mẽ (như nhớ nhung, sợ hãi, hoặc yêu thương) đối với những

người và những nơi trong ký ức tiền kiếp của mình.

- ✧ **Hành vi bất thường:** Một số trẻ có thể thể hiện những hành vi, sở thích, hoặc kỹ năng không phù hợp với lứa tuổi hoặc môi trường giáo dục hiện tại, nhưng lại tương ứng với cuộc đời mà các em kể lại (ví dụ: một đứa trẻ chưa từng học lái xe lại có thể mô tả chi tiết cách vận hành một loại xe cổ, hoặc một đứa trẻ sợ nước dù chưa từng gặp tai nạn đuối nước ở kiếp này nhưng lại nhớ mình đã chết đuối ở kiếp trước).
- ✧ **Vết bớt hoặc dị tật bẩm sinh tương ứng:** Trong một số trường hợp đáng chú ý, trẻ em có những vết bớt hoặc dị tật bẩm sinh trên cơ thể trùng khớp một cách đáng kinh ngạc với những vết thương hoặc đặc điểm nhận dạng của người đã khuất mà các em nhận là mình.
- **Nghiên cứu khoa học:** Nhà tâm thần học quá cố, Tiến sĩ Ian Stevenson, và sau này là các đồng nghiệp của ông tại Đại học Virginia (Mỹ), đã dành hàng thập kỷ để nghiên cứu một cách có hệ thống hàng ngàn trường hợp trẻ em nhớ tiền

kiếp trên toàn cầu. Công trình của họ, được ghi lại trong nhiều cuốn sách và bài báo khoa học, đã cố gắng loại trừ các khả năng giải thích thông thường như sự tưởng tượng, sự lừa dối, hay việc trẻ vô tình tiếp thu thông tin. Nhiều trường hợp trong số đó, sau khi điều tra, đã được xác minh là có những chi tiết trùng khớp với cuộc đời của một người đã khuất cụ thể, mà gia đình hiện tại của đứa trẻ không hề hay biết trước đó.

➤ **Trải Nghiệm Cận Tử** (Near-Death Experiences - NDEs) – Cái Nhìn Hé Mở Về "Bên Kia":

NDEs là những trải nghiệm được báo cáo bởi những người đã ở rất gần cái chết hoặc được tuyên bố là đã chết lâm sàng nhưng sau đó được hồi sinh. Dù có những khác biệt cá nhân, nhiều NDEs lại chia sẻ những yếu tố chung đáng kinh ngạc, bất kể nền tảng văn hóa, tôn giáo hay tuổi tác của người trải nghiệm:

- ✧ **Cảm giác thoát xác** (Out-of-Body Experience - OBE): Nhiều người kể lại cảm giác ý thức của họ rời khỏi cơ thể vật lý, có thể trôi nổi phía trên và quan sát những gì đang diễn ra xung quanh (ví dụ: nhìn thấy bác sĩ đang cố gắng cứu chữa mình, nghe được những cuộc trò chuyện). Đáng chú ý, một số người có thể mô tả lại những chi tiết chính xác mà họ không thể nào biết được nếu ý thức của họ chỉ giới hạn trong cơ thể.

- ✧ Đi qua một đường hầm tối về phía ánh sáng: Một trải nghiệm phổ biến là cảm giác di chuyển nhanh qua một không gian tối tăm, thường được mô tả như một đường hầm, hướng về một nguồn ánh sáng rực rỡ, ấm áp và đầy yêu thương ở phía cuối.
- ✧ Gặp gỡ những "thực thể ánh sáng" hoặc người thân đã khuất: Nhiều người báo cáo đã gặp gỡ những sinh mệnh phát sáng, thường được cảm nhận là những người hướng dẫn, thiên thần, hoặc những người thân yêu đã qua đời, và họ cảm nhận được sự bình yên, tình yêu thương vô điều kiện từ những cuộc gặp gỡ này.
- ✧ Nhìn lại cuộc đời (Life Review): Một số người trải qua việc nhìn lại toàn bộ hoặc những khoảnh khắc quan trọng trong cuộc đời mình, thường dưới dạng một cuốn phim tua nhanh, và họ có thể cảm nhận được tác động của hành động của mình đối với người khác.
- ✧ Cảm giác bình yên, hạnh phúc và không muốn quay trở lại: Đa số những người trải qua NDE tích cực đều mô tả một cảm giác bình yên, thanh thản và hạnh phúc sâu sắc, đến mức họ thường không muốn quay trở lại với cơ thể vật lý của mình.

- ✧ Thay đổi sâu sắc sau trải nghiệm: Những người có NDE thường báo cáo những thay đổi lâu dài trong thái độ sống, giá trị quan và niềm tin tâm linh sau khi trải nghiệm, như giảm bớt nỗi sợ hãi về cái chết, tăng lòng trắc ẩn, và có một cảm nhận sâu sắc hơn về ý nghĩa cuộc sống.

Các nghiên cứu khoa học về NDEs, như của Tiến sĩ Raymond Moody, Tiến sĩ Kenneth Ring, hay Tiến sĩ Pim van Lommel, đã cố gắng tìm hiểu những hiện tượng này. Mặc dù một số giải thích dựa trên sinh lý học não bộ (như thiếu oxy, giải phóng endorphin) đã được đưa ra, chúng thường không thể giải thích được tất cả các khía cạnh của NDE, đặc biệt là khả năng nhận thức rõ ràng và thu thập thông tin chính xác trong khi não bộ được cho là không hoạt động hoặc hoạt động rất yếu.

Cả hiện tượng nhớ tiền kiếp và trải nghiệm cận tử đều gợi ý rằng ý thức có thể không hoàn toàn phụ thuộc vào cơ thể vật lý và có thể tiếp tục tồn tại sau khi chết, cũng như có thể "mang theo" những ký ức và kinh nghiệm từ những cuộc đời trước.

- **Câu hỏi gợi mở:** Liệu ý thức có thực sự chấm dứt khi cơ thể chết đi, hay có một sự tồn tại nào đó vượt ra ngoài đời sống vật chất này, như các khái niệm về luân hồi, tái sinh đã được nhắc đến trong nhiều truyền thống tâm linh cổ xưa trên khắp thế giới?

Nếu ký ức có thể tồn tại qua nhiều kiếp sống, điều đó nói lên điều gì về bản chất thực sự của "cái tôi" và mục đích của sự tồn tại? Phải chăng những trải nghiệm này là những bằng chứng cho thấy con người không chỉ là một thực thể sinh học đơn thuần, mà còn là một linh hồn đang trên một hành trình học hỏi và tiến hóa qua nhiều kiếp sống, như những gì ông Mohan đã ngụ ý trong những chia sẻ của mình?

5) Dấu Vết Của Những Đại Thảm Họa Toàn Cầu Trong Hồ Sơ Địa Chất và Thần Thoại:

Quan niệm về những cuộc "đại thanh tẩy" hay "reset" văn minh mà ông Mohan đề cập không chỉ là một ý tưởng thuần túy tâm linh. Khi chúng ta nhìn vào hồ sơ địa chất của Trái Đất và kho tàng thần thoại phong phú của nhân loại, dường như có những dấu hiệu gợi ý về những biến cố thảm khốc, mang tính toàn cầu đã từng xảy ra trong quá khứ xa xôi, định hình lại bề mặt hành tinh và có thể đã xóa sổ những nền văn minh từng tồn tại.

➤ Bằng Chứng Từ Hồ Sơ Địa Chất:

Các nhà địa chất học đã phát hiện ra nhiều bằng chứng cho thấy Trái Đất đã trải qua những giai đoạn biến động dữ dội, với những sự kiện có khả năng

gây ra sự tuyệt chủng hàng loạt hoặc những thay đổi môi trường đột ngột trên quy mô lớn:

- **Các Sự Kiện Tuyệt Chủng Hàng Loạt:** Lịch sử sự sống trên Trái Đất được đánh dấu bởi ít nhất năm sự kiện tuyệt chủng hàng loạt lớn (The "Big Five" mass extinctions), nơi một tỷ lệ đáng kể các loài sinh vật biến mất trong một khoảng thời gian địa chất tương đối ngắn. Nổi tiếng nhất là sự kiện tuyệt chủng K-Pg (Cretaceous-Paleogene) cách đây khoảng 66 triệu năm, được cho là đã xóa sổ loài khủng long (ngoại trừ tổ tiên của loài chim) và nhiều dạng sống khác, thường được liên kết với một vụ va chạm thiên thạch khổng lồ (Chicxulub impactor). Những sự kiện tuyệt chủng khác, như sự kiện tuyệt chủng Permian-Triassic (khoảng 252 triệu năm trước, còn gọi là "Cái Chết Vĩ Đại" – The Great Dying), thậm chí còn thảm khốc hơn, xóa sổ tới 96% các loài sinh vật biển và 70% các loài động vật có xương sống trên cạn. Nguyên nhân của những sự kiện này vẫn còn là chủ đề tranh luận, có thể bao gồm các vụ va chạm thiên thạch, những đợt phun trào núi lửa quy mô lớn (large igneous provinces), những thay đổi khí hậu cực đoan, hoặc sự thay đổi mực nước biển.
- **Dấu Vết Của Những Trận Siêu Lũ Lụt (Megafloods):** Ở nhiều nơi trên thế giới, các nhà

địa chất đã tìm thấy bằng chứng về những trận lũ lụt với quy mô và sức mạnh không thể tưởng tượng được, vượt xa bất kỳ trận lụt nào được ghi nhận trong lịch sử hiện đại. Ví dụ:

- ✧ **Channeled Scablands** (Tây Bắc Hoa Kỳ): Khu vực này có những hẻm núi khổng lồ, những thác nước khô cạn, và những gợn sóng cát sỏi khổng lồ (giant current ripples) được cho là hình thành do sự vỡ đột ngột của các hồ băng lớn (như Hồ Missoula) vào cuối Kỷ Băng Hà cuối cùng, giải phóng một lượng nước khổng lồ trong thời gian ngắn.
- ✧ **Eo biển Anh** (English Channel): Có giả thuyết cho rằng eo biển này được hình thành do hai trận siêu lũ lụt xảy ra cách đây khoảng 450.000 và 160.000 năm, khi các đập băng tự nhiên ở Biển Bắc bị vỡ.
- ✧ **Biển Đen:** Nghiên cứu cho thấy mực nước Biển Đen đã từng dâng lên rất nhanh (khoảng 7.500 năm trước) khi nước từ Địa Trung Hải tràn qua eo biển Bosphorus, có thể là nguồn cảm hứng cho một số truyền thuyết về Đại Hồng Thủy.
- **Thay Đổi Khí Hậu Đột Ngột:** Hồ sơ băng lõi (ice cores), trầm tích biển sâu và các dữ liệu cổ khí

hậu khác cho thấy Trái Đất đã trải qua những giai đoạn thay đổi khí hậu rất nhanh chóng và cực đoan trong quá khứ, với nhiệt độ có thể tăng hoặc giảm vài độ C chỉ trong vòng vài thập kỷ hoặc vài thế kỷ. Sự kiện Younger Dryas (khoảng 12.900 đến 11.700 năm trước) là một ví dụ về một giai đoạn lạnh đi đột ngột và sau đó ấm lên nhanh chóng, có thể liên quan đến sự tan chảy của các dải băng lớn hoặc một vụ va chạm sao chổi/thiên thạch.

➤ **Sự Tương Đồng Trong Các Truyền Thuyết Về Đại Hồng Thủy Toàn Cầu:**

Như đã được đề cập trong cuộc trò chuyện giữa Jack Voss và ông Mohan, một trong những điểm tương đồng đáng kinh ngạc nhất trong thần thoại của các nền văn hóa trên khắp thế giới là câu chuyện về một trận Đại Hồng Thủy toàn cầu đã hủy diệt gần như toàn bộ sự sống, chỉ có một số ít người (và động vật) sống sót nhờ một con thuyền hoặc một phương tiện cứu nạn nào đó, dưới sự chỉ dẫn của một vị thần hoặc một đấng thiêng liêng.

- ✧ Phạm vi toàn cầu: Những câu chuyện này không chỉ giới hạn ở khu vực Trung Đông (như câu chuyện Noah trong Kinh Thánh hay Utnapishtim trong Sử thi Gilgamesh của

người Sumer), mà còn được tìm thấy ở Hy Lạp (Deucalion và Pyrrha), Ấn Độ (Manu và cá Matsya), Trung Quốc (Đại Vũ trị thủy, dù mang tính chất kiểm soát lũ hơn là hủy diệt hoàn toàn), các bộ tộc bản địa châu Mỹ (ví dụ: người Hopi, Aztec, Inca), châu Úc, và nhiều nơi khác.

- ✧ Nguyên nhân: Nguyên nhân của trận lụt thường được cho là do sự trừng phạt của thần linh đối với sự suy đồi đạo đức của con người.
- ✧ Sự sống sót và tái lập: Luôn có một (hoặc một vài) người được chọn vì sự công chính của họ, được báo trước về thảm họa và được hướng dẫn cách để sống sót, sau đó họ trở thành tổ tiên của nhân loại mới.
Sự phổ biến và những nét tương đồng cốt lõi của các truyền thuyết Đại Hồng Thủy, dù có những khác biệt về chi tiết tùy theo bối cảnh văn hóa, đã khiến nhiều nhà nghiên cứu đặt câu hỏi liệu chúng có phải là ký ức tập thể của nhân loại về một sự kiện có thật đã từng xảy ra hay không.

Những dấu vết từ địa chất và những tiếng vọng từ thần thoại dường như cùng chỉ về một quá khứ đầy biến động, nơi những đại thảm họa có thể đã định kỳ

"làm sạch" bề mặt Trái Đất, tạo điều kiện cho những khởi đầu mới.

- **Câu hỏi gợi mở:** Liệu những "reset" văn minh mà ông Mohan nói có để lại dấu vết vật lý mà khoa học đang dần khám phá thông qua các sự kiện tuyệt chủng, những thay đổi khí hậu đột ngột hay những trận siêu lũ lụt này không? Phải chăng những truyền thuyết về Đại Hồng Thủy không chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng, mà là những ký ức lịch sử đã bị biến dạng qua thời gian, ghi lại những lần "thanh tẩy" lớn của Địa Cầu? Nếu những thảm họa như vậy đã từng xảy ra, liệu chúng có tuân theo một chu kỳ nào đó, và chúng ta có thể học được gì từ những bài học của quá khứ để đối diện với tương lai?

* * *

Phần C: NHỮNG BÍ ẨN CỦA VŨ TRỤ

1) Vật Chất Tối và Năng Lượng Tối:

Một trong những khám phá gây kinh ngạc và cũng đầy thách thức nhất của vật lý thiên văn và vũ trụ học hiện đại là việc nhận ra rằng vũ trụ mà chúng ta quan sát được, với tất cả các ngôi sao, thiên hà, hành tinh và cả con người, chỉ chiếm một phần rất nhỏ trong tổng thể khối lượng-năng lượng của vũ trụ. Phần lớn còn lại dường như được tạo thành từ những thứ hoàn toàn vô hình và bí ẩn, được các nhà khoa học đặt tên là "vật chất tối" và "năng lượng tối".

➤ **Vật Chất Tối (Dark Matter):**

- **Bằng chứng tồn tại:** Sự tồn tại của vật chất tối lần đầu tiên được gợi ý từ những năm 1930 bởi nhà thiên văn học Fritz Zwicky khi ông quan sát

cụm thiên hà Coma. Ông nhận thấy rằng các thiên hà ở rìa cụm di chuyển quá nhanh so với lượng vật chất nhìn thấy được (các ngôi sao, khí gas) có thể giữ chúng lại bằng lực hấp dẫn. Điều này ngụ ý rằng phải có một lượng lớn vật chất "ẩn" nào đó, không phát ra ánh sáng hay bất kỳ bức xạ điện từ nào, tạo thêm lực hấp dẫn cần thiết.

Sau này, nhiều bằng chứng khác cũng củng cố cho sự tồn tại của vật chất tối:

- ✧ **Đường cong quay của các thiên hà xoắn ốc:** Các ngôi sao ở rìa các thiên hà xoắn ốc (như Dải Ngân Hà của chúng ta) quay quanh tâm thiên hà với tốc độ gần như không đổi, thay vì giảm đi theo khoảng cách như dự đoán của định luật hấp dẫn Newton nếu chỉ tính đến vật chất nhìn thấy. Điều này cho thấy sự hiện diện của một quầng vật chất tối khổng lồ bao quanh các thiên hà.
- ✧ **Thấu kính hấp dẫn** (Gravitational lensing): Ánh sáng từ các thiên hà xa xôi bị bẻ cong khi đi qua các cụm thiên hà lớn, tạo ra những hình ảnh méo mó hoặc nhân đôi. Mức độ bẻ cong này thường lớn hơn so với lượng vật chất nhìn thấy trong cụm, cho thấy sự tồn tại của một lượng lớn vật chất tối.

✧ **Bức xạ nền vi sóng vũ trụ** (Cosmic Microwave Background - CMB): Những dao động nhỏ trong nhiệt độ của CMB cung cấp thông tin về thành phần vật chất của vũ trụ sơ khai, và các mô hình phù hợp nhất với dữ liệu quan sát đều yêu cầu sự có mặt của vật chất tối.

- **Bản chất bí ẩn:** Dù có nhiều bằng chứng gián tiếp về sự tồn tại của nó, bản chất thực sự của vật chất tối vẫn là một trong những câu đố lớn nhất của vật lý hiện đại. Nó không tương tác (hoặc tương tác rất yếu) với ánh sáng và các dạng bức xạ điện từ khác, khiến nó trở nên "tối" và không thể quan sát trực tiếp. Nó cũng không được tạo thành từ các hạt baryon (proton, neutron) như vật chất thông thường.

Các nhà khoa học đã đề xuất nhiều ứng cử viên cho hạt vật chất tối, như WIMPs (Weakly Interacting Massive Particles – Hạt Nặng Tương Tác Yếu), axion, hoặc neutrino nặng, nhưng chưa có bằng chứng thực nghiệm trực tiếp nào được tìm thấy.

- **Tỷ trọng trong vũ trụ:** Theo các ước tính hiện tại, vật chất tối chiếm khoảng 27% tổng khối lượng-năng lượng của vũ trụ, gấp hơn 5 lần lượng vật chất thông thường (khoảng 5%).

➤ **Năng Lượng Tối (Dark Energy):**

- **Bằng chứng tồn tại:** Vào cuối những năm 1990, hai nhóm nhà thiên văn học độc lập, khi quan sát các siêu tân tinh loại Ia (Type Ia supernovae) ở xa, đã phát hiện ra một điều bất ngờ: sự giãn nở của vũ trụ không những không chậm lại do lực hấp dẫn, mà còn đang tăng tốc.

Để giải thích cho sự giãn nở tăng tốc này, các nhà khoa học đã đưa ra khái niệm về "năng lượng tối" – một dạng năng lượng bí ẩn, phân bố đều khắp không gian, có áp suất âm và tác dụng như một lực phản hấp dẫn, đẩy vũ trụ giãn nở ngày càng nhanh hơn.

- **Bản chất còn bí ẩn hơn:** Nếu vật chất tối đã là một bí ẩn, thì năng lượng tối còn bí ẩn hơn gấp bội. Bản chất của nó là gì vẫn hoàn toàn nằm ngoài tầm hiểu biết. Một số giả thuyết bao gồm:

- ✧ **Hằng số vũ trụ (Cosmological constant):** Được Einstein đưa vào rồi lại loại bỏ khỏi các phương trình của thuyết tương đối rộng, hằng số vũ trụ có thể đại diện cho năng lượng nội tại của chân không.

- ✧ **Trường vô hướng (Scalar fields) hoặc "Quintessence":** Một dạng trường năng

lượng động, thay đổi theo thời gian và không gian.

✧ Có thể cần đến một lý thuyết hấp dẫn mới để giải thích hiện tượng này.

- **Tỷ trọng trong vũ trụ:** Năng lượng tối được cho là thành phần thống trị trong vũ trụ, chiếm khoảng 68% tổng khối lượng-năng lượng.

Sự tồn tại của vật chất tối và năng lượng tối cho thấy rằng những gì chúng ta biết về vũ trụ chỉ là phần nổi của một tảng băng chìm khổng lồ. Chúng ta đang sống trong một vũ trụ mà 95% thành phần của nó là những thứ chúng ta không thể nhìn thấy, không thể chạm vào, và gần như không hiểu gì về bản chất của chúng. Điều này đặt ra những câu hỏi vô cùng sâu sắc về cấu trúc, sự tiến hóa và số phận cuối cùng của vũ trụ.

- **Câu hỏi gợi mở:** Vật chất tối và năng lượng tối thực sự là gì? Liệu chúng có phải là những dạng vật chất và năng lượng tồn tại ở những tầng không gian khác, những chiều kích mà các giác quan và công cụ khoa học hiện tại của chúng ta chưa thể cảm nhận hay đo lường được? Phải chăng sự tồn tại của chúng chính là một chỉ dấu cho thấy vũ trụ này phức tạp và đa tầng hơn nhiều so với mô hình vật lý ba chiều mà chúng ta quen thuộc, và có những quy luật, những

lực lượng vũ trụ mà chúng ta mới chỉ bắt đầu hé mở, như những gì ông Mohan đã chia sẻ về các tầng không gian và các dạng sinh mệnh khác nhau?

2) Khả Năng Tồn Tại Sự Sống Ngoài Trái Đất và Nghịch Lý Fermi:

Câu hỏi liệu chúng ta có đơn độc trong vũ trụ hay không đã ám ảnh trí tưởng tượng của con người từ hàng ngàn năm. Với sự hiểu biết ngày càng tăng về quy mô bao la của vũ trụ, khả năng tồn tại sự sống và các nền văn minh khác ngoài Trái Đất dường như ngày càng trở nên hợp lý. Tuy nhiên, sự im lặng đáng kinh ngạc từ vũ trụ lại đặt ra một nghịch lý khó giải.

➤ Vũ Trụ Bao La và Xác Suất Của Sự Sống:

- **Quy mô của vũ trụ:** Vũ trụ quan sát được chứa đựng hàng trăm tỷ, thậm chí hàng nghìn tỷ thiên hà. Mỗi thiên hà, như Dải Ngân Hà của chúng ta, lại chứa hàng trăm tỷ ngôi sao. Trong những năm gần đây, việc phát hiện ra hàng ngàn hành tinh ngoài Hệ Mặt Trời (exoplanets), nhiều trong số đó nằm trong "vùng ở được" (habitable zone) – nơi nhiệt độ cho phép nước lỏng tồn tại trên bề mặt – càng làm tăng thêm khả năng sự sống có thể đã nảy mầm ở nhiều nơi khác.

- **Phương trình Drake:** Vào năm 1961, nhà thiên văn học Frank Drake đã xây dựng một phương trình nổi tiếng để ước tính số lượng các nền văn minh có khả năng giao tiếp trong thiên hà của chúng ta. Phương trình này bao gồm các yếu tố như tốc độ hình thành sao, tỷ lệ sao có hành tinh, số lượng hành tinh ở được trên mỗi hệ sao, tỷ lệ hành tinh phát triển sự sống, tỷ lệ sự sống phát triển thành văn minh thông minh, tỷ lệ văn minh phát triển công nghệ có thể giao tiếp, và tuổi thọ trung bình của các nền văn minh đó. Dù nhiều yếu tố trong phương trình Drake vẫn còn mang tính suy đoán cao, nhưng ngay cả với những ước tính thận trọng, kết quả thường cho thấy có thể tồn tại hàng ngàn, thậm chí hàng triệu nền văn minh chỉ riêng trong Dải Ngân Hà.

➤ **Nghịch Lý Fermi – "Họ Ở Đâu Cả Rồi?":**

Đối mặt với xác suất cao về sự tồn tại của nhiều nền văn minh ngoài hành tinh, nhà vật lý Enrico Fermi vào năm 1950, trong một cuộc trò chuyện không chính thức, đã đặt ra một câu hỏi đơn giản nhưng sâu sắc, ngày nay được biết đến là Nghịch lý Fermi: "Nếu có nhiều nền văn minh ngoài hành tinh như vậy, và một số trong đó có thể đã tồn tại lâu hơn chúng ta hàng triệu, thậm chí hàng tỷ năm, với trình độ công nghệ vượt trội, thì tại sao chúng ta lại không thấy bất kỳ bằng chứng rõ ràng nào về sự hiện diện

của họ – không có tàu vũ trụ, không có tín hiệu vô tuyến, không có dấu vết của các công trình kỹ thuật quy mô lớn?"

Sự im lặng này của vũ trụ, sự thiếu vắng những bằng chứng không thể chối cãi về các nền văn minh ngoài Trái Đất, tạo nên một mâu thuẫn lớn với những tính toán xác suất.

➤ **Những Giải Thích Khả Thi Cho Nghịch Lý Fermi:**

Rất nhiều giả thuyết đã được đưa ra để cố gắng giải thích Nghịch lý Fermi, có thể được nhóm thành một số loại chính:

■ **Họ không tồn tại (hoặc rất hiếm):**

- ✧ Giả thuyết Trái Đất hiếm (Rare Earth Hypothesis): Cho rằng sự hình thành sự sống phức tạp và các nền văn minh thông minh đòi hỏi một sự kết hợp vô cùng hiếm hoi của nhiều yếu tố thiên văn và địa chất, khiến Trái Đất có thể là một trường hợp độc nhất hoặc cực kỳ hiếm trong vũ trụ.
- ✧ Bộ Lọc Vĩ Đại (Great Filter): Giả thuyết này cho rằng có một rào cản nào đó (một "bộ lọc") mà sự sống rất khó vượt qua trên con đường phát triển từ những dạng đơn giản đến một nền văn minh có khả năng du hành liên sao. Bộ lọc này có thể nằm ở phía sau chúng ta (ví

dụ: sự hình thành sự sống là cực kỳ khó khăn) hoặc, đáng lo ngại hơn, nằm ở phía trước chúng ta (ví dụ: các nền văn minh có xu hướng tự hủy diệt khi đạt đến một trình độ công nghệ nhất định).

■ **Họ tồn tại nhưng chúng ta chưa phát hiện ra họ** (hoặc họ không muốn chúng ta phát hiện):

- ✧ Khoảng cách quá lớn: Vũ trụ quá rộng lớn, và việc di chuyển hay giao tiếp qua những khoảng cách liên sao có thể quá khó khăn hoặc tốn kém, ngay cả đối với các nền văn minh tiên tiến.
- ✧ Thời gian tồn tại khác biệt: Các nền văn minh có thể xuất hiện và biến mất vào những thời điểm khác nhau, và "cửa sổ" thời gian để hai nền văn minh cùng tồn tại và có khả năng giao tiếp có thể rất ngắn.
- ✧ Công nghệ khác biệt: Công nghệ giao tiếp của họ có thể quá tiên tiến hoặc hoàn toàn khác biệt so với những gì chúng ta đang tìm kiếm (ví dụ: họ không dùng sóng vô tuyến).

- ✧ Giả thuyết Vườn Thú (Zoo Hypothesis) hoặc Chi thị Prime (Prime Directive): Các nền văn minh tiên tiến có thể biết về chúng ta nhưng cố tình không can thiệp để cho phép chúng ta phát triển một cách tự nhiên, giống như chúng ta quan sát động vật trong một khu bảo tồn.
- ✧ Họ đã ở đây (They are already here) hoặc đang che giấu sự hiện diện: Có thể họ đã đến Trái Đất hoặc đang quan sát chúng ta một cách bí mật, và sự hiện diện của họ bị che giấu bởi chính họ hoặc bởi các thế lực trên Trái Đất.

■ Bản chất của họ quá khác biệt:

- ✧ Trí tuệ của họ có thể quá khác biệt so với chúng ta, đến mức chúng ta không thể nhận ra dấu hiệu của họ hoặc không thể hiểu được ý định của họ.

Nghịch lý Fermi vẫn là một trong những câu hỏi lớn chưa có lời giải, buộc chúng ta phải suy ngẫm sâu sắc về vị trí của mình trong vũ trụ và bản chất của sự sống cũng như trí tuệ.

- **Câu hỏi gợi mở:** Liệu sự sống ngoài hành tinh có thực sự phổ biến như các tính toán xác suất gợi ý?

Nếu có, tại sao họ không liên lạc hoặc xuất hiện một cách công khai với chúng ta? Phải chăng có những lý do sâu xa nào đó, những quy tắc vũ trụ hoặc những sự can thiệp mà chúng ta chưa biết, khiến sự tiếp xúc bị hạn chế hoặc che giấu? Hay như ông Mohan đã chia sẻ, sự tương tác giữa các nền văn minh, bao gồm cả "người ngoài hành tinh" và con người Trái Đất, đã và đang diễn ra một cách phức tạp, với những mục đích và những cuộc đấu tranh thầm lặng mà lịch sử chính thống và khoa học hiện tại chưa thể nắm bắt đầy đủ?

3) Nguồn Gốc và Số Phận của Vũ Trụ:

Bên cạnh những bí ẩn về thành phần và khả năng tồn tại sự sống, những câu hỏi nền tảng nhất về chính vũ trụ – nó bắt đầu từ đâu và sẽ đi về đâu – vẫn là những thách thức lớn nhất đối với sự hiểu biết của con người. Dù khoa học đã đạt được những bước tiến đáng kể trong việc xây dựng các mô hình vũ trụ học, nhiều câu hỏi cốt lõi vẫn còn bỏ ngỏ.

➤ Nguồn Gốc Vũ Trụ – Thuyết Vụ Nổ Lớn (Big Bang) và Những Điều Chưa Biết:

- **Mô hình Big Bang:** Hiện nay, mô hình Vụ Nổ Lớn là lý thuyết được chấp nhận rộng rãi nhất để

mô tả sự khởi đầu và tiến hóa sớm của vũ trụ. Theo mô hình này, vũ trụ bắt đầu từ một trạng thái cực kỳ nóng và đậm đặc, thường được gọi là một "điểm kỳ dị" (singularity), vào khoảng 13,8 tỷ năm trước. Từ trạng thái ban đầu này, vũ trụ đã trải qua một giai đoạn giãn nở cực nhanh (lạm phát – inflation) và sau đó tiếp tục giãn nở và nguội đi, dẫn đến sự hình thành của các hạt cơ bản, các nguyên tử (chủ yếu là hydro và heli), và cuối cùng là các ngôi sao, thiên hà và các cấu trúc lớn hơn mà chúng ta quan sát thấy ngày nay.

■ **Bằng chứng ủng hộ Big Bang:** Có ba trụ cột bằng chứng chính ủng hộ mô hình Big Bang:

- ✧ **Sự giãn nở của vũ trụ** (Định luật Hubble-Lemaître): Quan sát cho thấy các thiên hà xa xôi đang di chuyển ra xa chúng ta, và tốc độ di chuyển của chúng tỷ lệ thuận với khoảng cách, ngụ ý rằng vũ trụ đang giãn nở từ một điểm chung trong quá khứ.
- ✧ **Bức xạ nền vi sóng vũ trụ (CMB):** Đây là bức xạ dư âm từ thời kỳ vũ trụ còn rất trẻ và nóng (khoảng 380.000 năm sau Big Bang), khi các proton và electron kết hợp lại thành nguyên tử hydro trung hòa, cho phép ánh sáng lần đầu tiên di chuyển tự do. CMB được phát hiện vào năm 1964 và là một trong

những dự đoán thành công nhất của mô hình Big Bang.

- ✧ **Sự phong phú của các nguyên tố nhẹ:** Mô hình Big Bang dự đoán chính xác tỷ lệ của các nguyên tố nhẹ (như hydro, heli, lithi) được hình thành trong những phút đầu tiên sau Vụ Nổ Lớn, phù hợp với những gì quan sát được trong vũ trụ ngày nay.
- **Những câu hỏi còn bỏ ngỏ:** Mặc dù thành công, mô hình Big Bang vẫn còn những giới hạn và những câu hỏi chưa có lời giải:
 - ✧ **Điều gì xảy ra "trước" Big Bang?** Mô hình Big Bang mô tả sự tiến hóa của vũ trụ *từ sau* thời điểm ban đầu, nhưng không thể giải thích được điều gì đã tồn tại trước đó, hoặc điều gì đã gây ra Vụ Nổ Lớn. Khái niệm "trước Big Bang" có thể không có ý nghĩa trong khuôn khổ của thuyết tương đối rộng, vì thời gian và không gian được cho là bắt đầu từ chính điểm kỳ dị.
 - ✧ **Bản chất của điểm kỳ dị ban đầu:** Điểm kỳ dị là một điểm mà các định luật vật lý hiện tại của chúng ta (như thuyết tương đối rộng) không còn áp dụng được. Để hiểu được nó,

có lẽ cần một lý thuyết thống nhất về hấp dẫn lượng tử (quantum gravity).

- ✧ **Vấn đề chân trời** (horizon problem) và vấn đề độ phẳng (flatness problem): Tại sao vũ trụ lại đồng nhất một cách đáng kinh ngạc ở những vùng cách xa nhau (chân trời) và tại sao hình học của nó lại gần như phẳng một cách hoàn hảo? Giai đoạn lạm phát được đưa ra để giải quyết những vấn đề này, nhưng bản chất của trường lạm phát (inflaton field) vẫn còn là giả thuyết.

➤ **Số Phận Cuối Cùng của Vũ Trụ – Những Kịch Bản Khả Thi:**

Số phận của vũ trụ phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm mật độ trung bình của vật chất và năng lượng, hình dạng hình học của vũ trụ, và đặc biệt là bản chất của năng lượng tối. Các kịch bản chính bao gồm:

- **Vụ Co Lớn** (Big Crunch): Nếu mật độ vật chất và năng lượng đủ lớn, lực hấp dẫn cuối cùng sẽ thắng thế, khiến sự giãn nở chậm lại, dừng hẳn, và sau đó vũ trụ sẽ bắt đầu co lại, cuối cùng sụp đổ vào một điểm kỳ dị tương tự như điểm bắt đầu – một kịch bản "đóng".
- **Giãn Nở Vĩnh Viễn** (Big Freeze hoặc Heat Death): Nếu mật độ không đủ lớn hoặc nếu năng

lượng tối tiếp tục chi phối, vũ trụ sẽ tiếp tục giãn nở mãi mãi. Các ngôi sao sẽ cạn kiệt nhiên liệu và tàn lụi, các thiên hà sẽ ngày càng cách xa nhau, và cuối cùng vũ trụ sẽ trở nên lạnh lẽo, tối tăm và trống rỗng, đạt đến trạng thái có entropy cực đại – một kịch bản "mở" hoặc "phẳng".

- **Vụ Xé Lớn (Big Rip):** Nếu năng lượng tối là một dạng "năng lượng ma" (phantom energy) có mật độ tăng theo thời gian, lực phản hấp dẫn của nó sẽ ngày càng mạnh đến mức có thể xé toạc mọi cấu trúc liên kết trong vũ trụ, từ các cụm thiên hà, thiên hà, hệ sao, hành tinh, cho đến cả các nguyên tử và hạt cơ bản – một kịch bản kết thúc thảm khốc.
- **Vũ Trụ Tuần Hoàn (Cyclic Universe):** Một số mô hình (như mô hình vũ trụ ekpyrotic hoặc vũ trụ tuần hoàn lượng tử) đề xuất rằng vũ trụ có thể trải qua các chu kỳ lặp đi lặp lại của sự giãn nở và co lại, hoặc các "vụ nổ lớn" mới được kích hoạt sau mỗi giai đoạn co sụp. Trong những mô hình này, Big Bang không phải là sự khởi đầu tuyệt đối, mà chỉ là một giai đoạn chuyển tiếp trong một chuỗi vô tận các vũ trụ.

Hiện tại, các quan sát về sự giãn nở tăng tốc của vũ trụ dường như ủng hộ kịch bản giãn nở vĩnh viễn hoặc thậm chí là Vụ Xé Lớn, nhưng bản chất thực sự

của năng lượng tối vẫn là yếu tố quyết định chưa được biết đến.

Những câu hỏi về nguồn gốc và số phận của vũ trụ không chỉ là những vấn đề khoa học thuần túy, mà còn chạm đến những khía cạnh triết học và tâm linh sâu sắc nhất về vị trí và ý nghĩa của con người trong bức tranh vũ trụ bao la.

- **Câu hỏi gợi mở:** Vũ trụ có thực sự bắt đầu từ một "vụ nổ" duy nhất và đang tiến tới một kết thúc duy nhất, hay nó là một phần của một chu kỳ lớn hơn, một quá trình lặp đi lặp lại của sự hình thành, phát triển, suy tàn và tái sinh, như các triết lý cổ xưa và những lời kể của ông Mohan đã gợi ý về các "Đại Chu Kỳ" và quy luật "Thành – Trụ – Hoại – Diệt"? Liệu có những tầng không gian hoặc những thực tại nào đó tồn tại "bên ngoài" hoặc "song song" với vũ trụ mà chúng ta biết, và liệu có những quy luật siêu việt nào đang chi phối toàn bộ sự vận hành này, vượt xa những gì khoa học hiện tại có thể khám phá?

* * *

Phần D: SUY NGÃM VỀ ĐĂNG SÁNG TẠO VÀ TRÍ HUỆ SIÊU VIỆT

1) Newton, Halley và Mô Hình Hệ Mặt Trời – Một Bài Học Về Đăng Tạo Hóa:

- **Câu chuyện về Newton và Haley:**

Nhà thiên văn học nổi tiếng Edmond Halley, người đã tính toán chính xác quỹ đạo của sao chổi mang tên ông, là bạn thân của Isaac Newton, một trong những nhà khoa học vĩ đại nhất mọi thời đại. Tuy nhiên, khác với Newton, người có đức tin sâu sắc vào Thần, Halley ban đầu lại không tin rằng vũ trụ phức tạp này là do một Đấng Tạo Hóa sắp đặt.

Một hôm, khi đến thăm nhà Newton, Halley nhìn thấy một mô hình cơ học của Hệ Mặt Trời do Newton chế tác. Mô hình này vô cùng tinh xảo: ở trung tâm là một quả cầu mạ vàng tượng trưng cho Mặt Trời, xung quanh là các hành tinh được bố trí đúng vị trí và tỷ lệ. Chỉ cần kéo một chiếc cần quay, các hành tinh lập tức chuyển động một cách hài hòa và chính xác theo quỹ đạo của mình, tạo nên một cảnh tượng vô cùng mỹ diệu.

Halley vô cùng thán phục và hỏi Newton rằng ai là người đã thiết kế và chế tạo ra mô hình tuyệt vời này. Newton, với vẻ mặt thản nhiên, trả lời: “Ồ, mô hình này không có ai thiết kế và chế tạo cả. Nó chỉ đơn thuần là kết quả của việc các loại vật liệu ngẫu nhiên va chạm và kết hợp lại với nhau mà thôi.”

Halley tỏ vẻ không tin, nói: “Không thể nào! Dù thế nào đi nữa, cũng phải có một người nào đó tạo ra nó, và người đó chắc chắn phải là một thiên tài.”

Lúc này, Newton mới mỉm cười, vỗ vai Halley và nói: “Anh bạn ơi, mô hình này tuy rất tinh xảo, nhưng so với Hệ Mặt Trời thực sự của chúng ta thì quả thực chẳng đáng là gì. Ngay cả anh còn tin rằng mô hình đơn giản này phải có người chế tạo, vậy thì Hệ Mặt Trời, một hệ thống phức tạp và tinh vi hơn mô hình này hàng trăm triệu lần, lẽ nào lại không phải do một vị Thần toàn năng, với trí huệ vô biên của Ngài, đã sáng tạo ra nó sao?”

Nghe những lời đó, Halley như bừng tỉnh, những nghi ngờ bấy lâu trong ông tan biến. Cuối cùng, ông cũng tin rằng sự tồn tại của một Đấng Sáng Tạo là điều không thể phủ nhận."

- **Câu hỏi gợi mở:** Liệu sự phức tạp, trật tự và vẻ đẹp của vũ trụ có phải là bằng chứng hùng hồn nhất cho sự tồn tại của một Trí Huệ Siêu Việt không?

2) Những Hằng Số Vũ Trụ "Tinh Chỉnh Hoàn Hảo" (Fine-Tuning of the Universe) – Dấu Ấn Của Sự Sắp Đặt?

Khi các nhà khoa học đào sâu hơn vào các quy luật cơ bản chi phối vũ trụ, họ đã phát hiện ra một điều đáng kinh ngạc: vũ trụ của chúng ta dường như được "tinh chỉnh" một cách cực kỳ chính xác để cho phép sự tồn tại của các cấu trúc phức tạp và, quan trọng nhất, là sự sống.

Nhiều hằng số vật lý cơ bản, nếu giá trị của chúng chỉ khác đi một chút xíu so với thực tế, thì vũ trụ sẽ trở nên hoàn toàn khác biệt, hỗn loạn, và không thể nào dung chứa sự sống như chúng ta biết.

➤ **Khái Niệm "Tinh Chỉnh Hoàn Hảo":**

"Tinh chỉnh hoàn hảo" đề cập đến việc các giá trị của một số hằng số vật lý cơ bản và các điều kiện ban đầu của vũ trụ nằm trong một phạm vi cực kỳ hẹp để sự sống có thể tồn tại. Nếu những giá trị này nằm ngoài phạm vi đó, dù chỉ một phần rất nhỏ, hậu quả sẽ vô cùng nghiêm trọng:

- **Hằng số hấp dẫn (G):** Nếu mạnh hơn một chút, vũ trụ có thể đã co lại quá nhanh sau Big Bang, không đủ thời gian cho các ngôi sao và thiên hà hình thành. Nếu yếu hơn một chút, vật chất có thể không tụ lại đủ để tạo thành sao và thiên hà.
- **Hằng số cấu trúc tinh tế (α):** Hằng số này chi phối cường độ của lực điện từ. Nếu nó khác đi, các nguyên tử có thể không ổn định, hoặc các quá trình tổng hợp hạt nhân trong các ngôi sao (tạo ra các nguyên tố nặng cần thiết cho sự sống như carbon, oxy) sẽ không thể xảy ra.
- **Tỷ lệ khối lượng giữa proton và neutron:** Sự chênh lệch nhỏ về khối lượng giữa hai hạt này (neutron nặng hơn proton một chút) là cực kỳ

quan trọng. Nếu tỷ lệ này khác đi, vũ trụ có thể chỉ toàn hydro, hoặc không có hydro để tạo thành nước và các hợp chất hữu cơ.

- **Cường độ của lực hạt nhân mạnh và yếu:** Những lực này chi phối sự ổn định của hạt nhân nguyên tử và các quá trình phân rã phóng xạ. Sự thay đổi nhỏ trong cường độ của chúng có thể dẫn đến một vũ trụ không có các nguyên tố nặng hoặc các ngôi sao không thể "đốt cháy" nhiên liệu một cách ổn định trong hàng tỷ năm.
- **Mật độ năng lượng tối hoặc hằng số vũ trụ:** Như đã đề cập, giá trị của năng lượng tối là cực kỳ nhỏ so với dự đoán của lý thuyết, nhưng nếu nó lớn hơn nhiều, vũ trụ sẽ giãn nở quá nhanh khiến các cấu trúc không thể hình thành.
- **Số chiều không gian:** Chúng ta sống trong một vũ trụ có 3 chiều không gian (và 1 chiều thời gian). Các nhà vật lý đã chỉ ra rằng nếu số chiều không gian khác đi (ví dụ, 2 hoặc 4), các quỹ đạo ổn định của hành tinh quanh sao hoặc cấu trúc ổn định của nguyên tử có thể không tồn tại.

Phạm vi cho phép của các hằng số này thường được ví như việc bắn một mũi tên trúng một mục tiêu cực nhỏ ở khoảng cách hàng tỷ năm ánh sáng, hoặc việc

điều chỉnh một nút xoay với độ chính xác đến hàng chục chữ số thập phân.

➤ **Quan Điểm của Các Nhà Khoa Học:**

Sự "tinh chỉnh hoàn hảo" này đã khiến nhiều nhà khoa học và triết gia phải suy ngẫm sâu sắc.

- Nhà vật lý lý thuyết Paul Davies đã viết nhiều về vấn đề này, cho rằng sự tinh chỉnh của vũ trụ là một trong những bằng chứng mạnh mẽ nhất cho thấy có một "thiết kế" hoặc một "mục đích" đằng sau sự tồn tại của nó. Ông từng nói: "Đối với tôi, có những bằng chứng mạnh mẽ cho thấy có điều gì đó đang diễn ra đằng sau tất cả những điều này... Đường như vũ trụ này đã được thiết kế một cách có chủ ý."
- Nhà vật lý và thần học John Polkinghorne cũng xem sự tinh chỉnh hoàn hảo là một "dấu hiệu của Đấng Tạo Hóa", cho rằng việc vũ trụ được điều chỉnh một cách tinh vi như vậy để sự sống có thể tồn tại không thể chỉ là một sự ngẫu nhiên thuần túy.
- Ngay cả những nhà khoa học không có khuynh hướng tôn giáo cũng thừa nhận sự đáng kinh ngạc của hiện tượng này. Một số cố gắng giải

thích nó bằng các giả thuyết như "đa vũ trụ" (multiverse) – cho rằng có vô số vũ trụ khác tồn tại với các hằng số vật lý khác nhau, và chúng ta tình cờ sống trong một vũ trụ có các hằng số phù hợp cho sự sống (nguyên lý vị nhân – anthropic principle). Tuy nhiên, giả thuyết đa vũ trụ hiện tại vẫn chưa có bằng chứng thực nghiệm trực tiếp và cũng đặt ra nhiều vấn đề triết học khác.

Sự "tinh chỉnh hoàn hảo" của các hằng số vũ trụ là một trong những khám phá đáng kinh ngạc nhất của khoa học hiện đại, một điều mà càng tìm hiểu, người ta càng cảm thấy sự kỳ diệu và bí ẩn của vũ trụ mà chúng ta đang sống.

- **Câu hỏi gợi mở:** Liệu sự tinh chỉnh cực kỳ chính xác của các hằng số vũ trụ để cho phép sự sống tồn tại có thể chỉ đơn thuần là một sự ngẫu nhiên may mắn trong vô vàn khả năng, hay đó là một dấu hiệu không thể chối cãi của một sự sáng tạo có chủ đích, một Trí Huệ Siêu Việt đã thiết kế nên vũ trụ với một mục đích nào đó? Nếu vũ trụ được "thiết kế" cho sự sống, thì sự sống đó, đặc biệt là sự sống có ý thức như con người, có vai trò và ý nghĩa gì trong bức tranh vũ trụ vĩ đại này?

3) Những Nhà Khoa Học Vĩ Đại và Niềm Tin vào Đấng Sáng Tạo:

Câu chuyện về Newton và Halley không phải là một trường hợp cá biệt. Trong suốt lịch sử khoa học, nhiều bộ óc lỗi lạc, những người đã đặt nền móng cho sự hiểu biết của chúng ta về thế giới tự nhiên, cũng đã bày tỏ niềm tin hoặc sự kính ngưỡng sâu sắc đối với một trật tự siêu việt, một Đấng Sáng Tạo, hay một Trí tuệ Vũ trụ đứng sau sự vận hành hài hòa và những quy luật tinh tế của vũ trụ.

Niềm tin này không nhất thiết phải mang hình thức của một tôn giáo có tổ chức cụ thể, mà thường xuất phát từ chính quá trình khám phá khoa học, khi họ càng đi sâu vào tìm hiểu sự phức tạp và vẻ đẹp của tự nhiên, họ càng cảm nhận được một điều gì đó lớn lao hơn, vượt ra ngoài sự ngẫu nhiên thuần túy.

Dưới đây là một vài ví dụ tiêu biểu (được đề cập một cách ngắn gọn):

- **Albert Einstein** (1879-1955): Cha đẻ của Thuyết Tương Đối, một trong những nhà vật lý có ảnh hưởng nhất mọi thời đại. Dù không tin vào một vị Thần mang tính cá nhân can thiệp vào đời sống con người, Einstein thường xuyên bày tỏ sự kính phục sâu sắc đối với "trí tuệ biểu hiện trong tự nhiên" và "Thượng đế của Spinoza" – một Thượng đế đồng

nhất với trật tự và quy luật của vũ trụ. Ông từng nói: "Tôi muốn biết ý nghĩ của Thượng đế; phần còn lại chỉ là chi tiết." hay "Khoa học không có tôn giáo thì khập khiễng, tôn giáo không có khoa học thì mù quáng." Đối với ông, việc khám phá các quy luật vật lý chính là một cách để chạm đến sự hài hòa và vẻ đẹp của "tâm trí" đã tạo ra vũ trụ.

- **Max Planck** (1858-1947): Người khai sinh ra cơ học lượng tử, một cuộc cách mạng trong vật lý. Planck là một người có đức tin tôn giáo. Ông tin rằng khoa học và tôn giáo không mâu thuẫn mà bổ sung cho nhau, cùng hướng đến việc tìm hiểu chân lý. Ông từng phát biểu: "Cả tôn giáo và khoa học tự nhiên đều đòi hỏi niềm tin vào Thượng đế. Đối với các tín đồ, Thượng đế đứng ở khởi đầu; đối với các nhà vật lý, Ngài đứng ở cuối cùng của mọi suy tư."
- **Johannes Kepler** (1571-1630): Nhà thiên văn học lỗi lạc người Đức, người đã khám phá ra các định luật về chuyển động của các hành tinh. Kepler là một người sùng đạo sâu sắc và coi công việc khoa học của mình như một cách để khám phá "sự hài hòa của thế giới" do Thượng đế tạo ra. Ông tin rằng vũ trụ được thiết kế theo những nguyên tắc toán học và hình học hoàn hảo, phản ánh trí tuệ của Đấng Sáng Tạo.

- **Michael Faraday** (1791-1867): Nhà vật lý và hóa học người Anh, người có những đóng góp to lớn cho lĩnh vực điện từ học và điện hóa học. Faraday là một thành viên mộ đạo của Nhà thờ Sandemanian. Niềm tin tôn giáo của ông đóng một vai trò quan trọng trong cuộc sống và công việc khoa học của ông, mang lại cho ông một cảm giác về trật tự và sự thống nhất trong tự nhiên.
- **Sir Isaac Newton** (1643-1727): Như đã đề cập, Newton không chỉ là một nhà khoa học vĩ đại mà còn là một nhà thần học. Ông tin rằng sự trật tự và vẻ đẹp của Hệ Mặt Trời không thể xuất hiện một cách ngẫu nhiên mà phải là kết quả của một Đấng Sáng Tạo thông thái và toàn năng.

Danh sách này có thể còn kéo dài với nhiều tên tuổi khác nữa trong lịch sử khoa học. Điều đáng chú ý là, đối với nhiều nhà khoa học này, việc khám phá ra những quy luật phức tạp và tinh vi của tự nhiên không làm suy giảm niềm tin vào một nguồn gốc siêu việt, mà ngược lại, càng củng cố thêm sự kính phục và thần phục của họ trước sự vĩ đại và trí tuệ ẩn chứa trong vũ trụ.

- **Câu hỏi gợi mở:** Tại sao nhiều bộ óc khoa học vĩ đại, những người đã cống hiến cả đời mình để tìm hiểu vũ trụ bằng lý trí và thực nghiệm, lại đi đến một niềm tin tương tự về một nguồn gốc siêu việt, một Đấng Sáng Tạo hay một Trí tuệ Vũ trụ? Phải chăng

khi khoa học càng tiến xa, nó không hề loại bỏ đi vai trò của Đấng Sáng Tạo, mà ngược lại, càng làm hé lộ thêm những dấu ấn của một thiết kế thông minh và một mục đích sâu xa hơn trong sự tồn tại của vũ trụ và của chính chúng ta?

* * *

Phần E: NGƯỜI NGOÀI HÀNH TINH – GIẢ THUYẾT, BẰNG CHỨNG VÀ NHỮNG CÂU HỎI CHƯA CÓ LỜI GIẢI

1) Các Báo Cáo Chính Thức và Những Tiết Lộ Gần Đây (Ví dụ: Báo cáo của Lầu Năm Góc về UAP):

Trong những năm gần đây, bức màn bí mật xung quanh các Hiện tượng Không trung Không xác định

(Unidentified Aerial Phenomena - UAP), thuật ngữ mới được ưa chuộng hơn so với "Vật thể bay không xác định" (Unidentified Flying Objects - UFO), dường như đang dần được hé mở, ít nhất là ở một số quốc gia. Sự thay đổi thái độ từ việc phủ nhận hoặc im lặng sang việc thừa nhận và nghiên cứu một cách công khai hơn từ các cơ quan chính phủ và quân đội đã thu hút sự chú ý lớn của công chúng và giới khoa học.

➤ **Sự Thay Đổi Thái Độ của Chính Phủ và Quân Đội Hoa Kỳ:**

- **Giải mật các video và tài liệu:** Bắt đầu từ khoảng năm 2017, và đặc biệt là trong những năm 2020-2023, Lầu Năm Góc (Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ) đã chính thức giải mật và công bố một số video được ghi lại bởi các phi công Hải quân Hoa Kỳ, cho thấy những vật thể bay có những đặc tính khí động học và khả năng di chuyển dường như vượt xa bất kỳ công nghệ nào được biết đến của con người. Các vật thể này thường không có cánh, không có động cơ đẩy rõ ràng, có thể tăng tốc đột ngột, thay đổi hướng tức thời, hoặc di chuyển ở tốc độ siêu thanh mà không tạo ra sóng xung kích.
- **Báo cáo của Văn phòng Giám đốc Tình báo Quốc gia (ODNI):** Vào tháng 6 năm 2021, ODNI đã công bố một báo cáo sơ bộ được nhiều người

mong đợi về UAP. Báo cáo này, dù không đưa ra kết luận cuối cùng về nguồn gốc của hầu hết các trường hợp UAP được phân tích (144 trường hợp từ năm 2004 đến 2021), nhưng đã thừa nhận rằng:

- ✧ Hầu hết các UAP có lẽ là các vật thể vật lý.
 - ✧ Một số UAP dường như thể hiện công nghệ tiên tiến, với các đặc điểm bay bất thường như khả năng duy trì đứng yên trong gió, di chuyển ngược chiều gió, cơ động đột ngột hoặc di chuyển với tốc độ đáng kể mà không có phương tiện đẩy rõ ràng.
 - ✧ Báo cáo đã loại trừ khả năng các UAP này là công nghệ bí mật của Hoa Kỳ hoặc các quốc gia khác (đối với đa số trường hợp), nhưng không loại trừ khả năng chúng có nguồn gốc "khác".
- **Thành lập các cơ quan chuyên trách:** Hoa Kỳ đã thành lập các cơ quan như Lực lượng Đặc nhiệm Hiện tượng Không trung Không xác định (UAPTF) và sau đó là Văn phòng Giải quyết Bất thường Toàn miền (All-domain Anomaly Resolution Office - AARO) để thu thập, phân tích và điều tra các báo cáo về UAP một cách có hệ thống hơn.

- **Các phiên điều trần trước Quốc hội:** Đã có những phiên điều trần công khai và kín trước Quốc hội Hoa Kỳ, nơi các quan chức tình báo, quân sự và các nhân chứng (bao gồm cả các cựu phi công) đã cung cấp thông tin về các cuộc chạm trán với UAP.

➤ **Những Đặc Tính "Vượt Ngoài Công Nghệ Hiện Tại":**

Điều khiến các UAP trở nên đặc biệt đáng chú ý và khó giải thích không chỉ là sự xuất hiện của chúng, mà còn là những đặc tính vận hành được báo cáo:

- ✧ Khả năng tăng tốc tức thời và cơ động cực cao: Vượt xa khả năng chịu đựng của cấu trúc máy bay và phi công con người.
- ✧ Tốc độ siêu thanh mà không có dấu hiệu của sóng xung kích hoặc nhiệt lượng lớn.
- ✧ Khả năng "tàng hình" hoặc xuất hiện và biến mất đột ngột.
- ✧ Hoạt động trong nhiều môi trường (không khí, dưới nước, không gian).
- ✧ Không có hệ thống đẩy hoặc bề mặt điều khiển khí động học rõ ràng.

➤ **Ý Nghĩa và Những Câu Hỏi Bỏ Ngỏ:**

Những tiết lộ và báo cáo chính thức này, dù vẫn còn nhiều hạn chế và chưa đưa ra câu trả lời dứt khoát về nguồn gốc của UAP, nhưng đã đánh dấu một bước ngoặt quan trọng. Chúng cho thấy rằng các hiện tượng này là có thật, được các phi công quân sự có kinh nghiệm và các hệ thống cảm biến tiên tiến ghi nhận, và chúng thể hiện những đặc tính công nghệ mà hiện tại con người chưa thể giải thích hoặc tái tạo.

Điều này không tự động có nghĩa là tất cả các UAP đều là tàu vũ trụ của người ngoài hành tinh. Có thể có nhiều giải thích khác nhau cho các trường hợp khác nhau, bao gồm các hiện tượng tự nhiên hiếm gặp, công nghệ giám sát tiên tiến của các quốc gia khác (dù báo cáo ODNI đã cố gắng loại trừ điều này cho đa số trường hợp), hoặc thậm chí là những công nghệ đột phá chưa được công bố của chính Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, khả năng một số UAP có nguồn gốc ngoài Trái Đất vẫn là một giả thuyết được nhiều người xem xét nghiêm túc, đặc biệt khi các giải thích thông thường tỏ ra không thỏa đáng.

- **Câu hỏi gợi mở:** Những tiết lộ chính thức này có ý nghĩa gì đối với sự hiểu biết của chúng ta về thế giới và vị trí của mình trong đó? Liệu chúng ta có đang

đứng trước ngưỡng cửa của những khám phá lớn hơn về sự sống ngoài Trái Đất, hoặc ít nhất là về sự tồn tại của những công nghệ vượt xa những gì chúng ta từng biết? Sự công khai thận trọng này từ các chính phủ có phải là một sự chuẩn bị cho những tiết lộ lớn hơn trong tương lai, hay chỉ là một nỗ lực để kiểm soát dòng thông tin và đánh giá các mối đe dọa tiềm tàng? Và liệu những "thấy biết" của những người như ông Mohan có thể cung cấp một góc nhìn bổ sung, một chiều sâu khác cho những hiện tượng mà khoa học chính thống chỉ mới bắt đầu thừa nhận và tìm hiểu?

2) Những Di Chỉ Cổ Đại và Giả Thuyết "Phi Hành Gia Cổ Đại" (Ancient Astronaut Theory):

Bên cạnh những hiện tượng không trung không xác định (UAP) trong thời hiện đại, một dòng suy nghĩ khác lại tìm kiếm bằng chứng về sự tương tác của người ngoài hành tinh với Trái Đất trong quá khứ xa xôi, thông qua việc diễn giải lại các di chỉ khảo cổ, các công trình kiến trúc cổ đại, và những văn tự, thần thoại của các nền văn minh xưa. Đây chính là cốt lõi của giả thuyết "Phi Hành Gia Cổ Đại" (Ancient Astronaut Theory).

➤ **Nội Dung Chính của Giả Thuyết "Phi Hành Gia Cổ Đại":**

Giả thuyết này, được phổ biến rộng rãi bởi các tác giả như Erich von Däniken (với cuốn sách "Chariots of the Gods?" – Cỗ Xe Của Các Vị Thần?), Robert Temple, Zecharia Sitchin, và nhiều người khác, cho rằng các thực thể thông minh ngoài Trái Đất đã từng viếng thăm Trái Đất trong quá khứ cổ đại và thời tiền sử, và họ đã có những tác động quan trọng đến sự phát triển của văn hóa, công nghệ, tôn giáo và thậm chí cả sinh học của con người.

Các nhà ủng hộ giả thuyết này thường đưa ra các "bằng chứng" hoặc "gợi ý" sau:

- Các công trình kiến trúc cự thạch và kỹ thuật xây dựng "bất khả thi": Như đã đề cập ở phần trước về các nền văn minh cổ đại bất thường (Kim tự tháp Giza, Puma Punku, Sacsayhuamán...), những người theo giả thuyết này cho rằng kỹ thuật xây dựng và vận chuyển những khối đá khổng lồ với độ chính xác cao như vậy là vượt quá khả năng của các công cụ và kiến thức được cho là của người xưa, và có thể đã có sự trợ giúp hoặc hướng dẫn từ những sinh mệnh có công nghệ tiên tiến hơn.
- Những mô tả về "vật thể bay" hoặc "sinh mệnh từ trên trời" trong các văn tự cổ và nghệ thuật:

- ✧ Các văn tự cổ của Ấn Độ (như Mahabharata, Ramayana) có những mô tả chi tiết về "Vimana" – những cỗ xe bay có khả năng di chuyển trong không trung, giữa các thành phố, thậm chí là lên các hành tinh khác, và cả những cuộc chiến tranh trên không với vũ khí hủy diệt.
- ✧ Kinh Thánh có những đoạn mô tả về "bánh xe trong bánh xe" đầy mắt bay lượn (Sách Ezekiel), hoặc những cỗ xe lửa đưa các nhà tiên tri lên trời.
- ✧ Nhiều bức chạm khắc, tranh vẽ cổ trên đá hoặc trong các hang động ở nhiều nơi trên thế giới (ví dụ: Val Camonica ở Ý, Tassili n'Ajjer ở Algeria) dường như mô tả những hình người mặc đồ bảo hộ kỳ lạ giống phi hành gia, hoặc những vật thể bay hình đĩa.
- Những kiến thức thiên văn, toán học vượt trội của một số nền văn minh cổ đại: Sự hiểu biết chính xác về chu kỳ thiên văn, cấu trúc Hệ Mặt Trời, hoặc các hằng số toán học (như số Pi, tỷ lệ vàng) được tìm thấy trong các công trình hoặc văn tự của người Sumer, Ai Cập, Maya... được cho là có thể bắt nguồn từ một nguồn kiến thức bên ngoài.

- Các câu chuyện thần thoại về "các vị thần từ trên trời xuống": Hầu hết các nền văn hóa cổ đại đều có những câu chuyện về các vị thần, những người sáng lập văn minh, hoặc những anh hùng văn hóa đã đến từ "thiên đường" hoặc "các vì sao", mang theo kiến thức, công nghệ, và luật lệ cho con người. Giả thuyết này cho rằng những "vị thần" đó có thể chính là những phi hành gia cổ đại, những người ngoài hành tinh với công nghệ vượt trội đã được người xưa tôn thờ.
- Sự can thiệp vào quá trình tiến hóa của con người (theo một số nhánh của giả thuyết): Một số nhà nghiên cứu cực đoan hơn còn cho rằng người ngoài hành tinh có thể đã can thiệp vào gen của loài vượn người sơ khai để tạo ra Homo sapiens, hoặc đã lai tạo với con người để tạo ra những dòng dõi "á thần".

➤ **Tính Khách Quan và Sự Phản Biện:**

Cần phải nhấn mạnh rằng giả thuyết "Phi Hành Gia Cổ Đại" thường không được cộng đồng khoa học chính thống chấp nhận rộng rãi. Nhiều "bằng chứng" mà những người ủng hộ đưa ra thường bị các nhà khảo cổ học, sử gia và các nhà khoa học khác giải thích bằng các yếu tố tự nhiên, sự khéo léo và khả năng sáng tạo của con người cổ đại, hoặc sự diễn giải sai lệch các văn tự và hình ảnh.

Ví dụ, kỹ thuật xây dựng các công trình cự thạch có

thể đã được thực hiện bằng các phương pháp thông minh sử dụng sức người, các công cụ đơn giản và sự hiểu biết về cơ học. Các mô tả trong văn tự cổ có thể mang tính biểu tượng, ẩn dụ tôn giáo hơn là mô tả thực tế các cỗ máy.

Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là tất cả các bí ẩn đều đã được giải thích thỏa đáng. Vẫn còn những câu hỏi, những di chỉ và những hiện vật khiến chúng ta phải dừng lại và suy ngẫm.

Giả thuyết "Phi Hành Gia Cổ Đại", dù còn nhiều tranh cãi, đã góp phần khơi gợi sự tò mò của công chúng về quá khứ và mở ra những hướng tư duy mới, thách thức những quan điểm truyền thống về lịch sử nhân loại.

- **Câu hỏi gợi mở:** Liệu có khả năng nào các "vị thần" trong thần thoại cổ xưa, những người mang đến kiến thức và nền văn minh cho nhân loại, thực chất là những du khách từ các vì sao với công nghệ vượt trội mà người xưa không thể hiểu được, nên đã thần thánh hóa họ? Phải chăng những mô tả về "cỗ xe bay" hay "sinh mệnh từ trên trời" trong các văn tự cổ không hoàn toàn chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng, mà là những ký ức mơ hồ, được lưu truyền qua nhiều thế hệ, về những cuộc tiếp xúc có thật trong quá khứ? Và nếu điều đó là sự thật, thì di sản mà những "phi hành gia cổ đại" này để lại cho nhân loại là gì, và liệu nó có còn ảnh hưởng đến chúng ta ngày nay hay không, như những gì ông Mohan đã gợi ý

về sự can thiệp của các thế lực ngoài Trái Đất vào các chu kỳ văn minh?

* * *

VỀ TÁC GIẢ & DỰ ÁN THE EPOCH MEDIA

VỀ TÁC GIẢ

Jack Voss là một tác giả độc lập, chuyên viết về các chủ đề văn hoá, xã hội, khoa học, tâm linh... với mục đích truy tìm chân lý, khơi gợi lương tri và nói lên những suy tư về vận mệnh nhân loại.

Các tác phẩm của anh thường khởi nguồn từ những cuộc phỏng vấn có thật, được ghi chép lại một cách trung thực, giàu cảm xúc và mang tính khai sáng.

VỀ DỰ ÁN

Cuốn sách này là một phần trong loạt tác phẩm được xuất bản bởi **THE EPOCH MEDIA** – một sáng kiến xuất bản độc lập mang tầm nhìn toàn cầu, với sứ mệnh lưu giữ và lan toả những **tiếng vọng vượt thời gian**.

Không chạy theo dòng tin tức hằng ngày, chúng tôi hướng đến những cuốn sách có khả năng chạm sâu vào tâm thức con người.

LIÊN HỆ

- ✧ Website: www.theepochmedia.com
- ✧ Email: editor@theepochmedia.com
- ✧ QR Code:



CÁC TÁC PHẨM KHÁC CÙNG DỰ ÁN

Bạn có thể tìm đọc thêm các ấn phẩm khác của THE EPOCH MEDIA:

- *Hồng Trần, Kim Quang* (Red Dust, Golden Light)
- *Hậu Chính Trường: Di Sản* (After Power: The Legacy)
- *Hoàng Hôn và Bình Minh của Khoa Học* (Sunset and Sunrise of Science)

- *Bức Màn Đỏ* (The Red Veil)
 - *Tiếng Vọng Trước Thời Gian* (Echoes Before Time)
 - *Nhập Thế Gian* (Entering The World)
 - *Hồi Chuông Cuối Cùng* (The Last Bells)
 - *Trước Chúng Ta* (Before Us) → chính là cuốn sách này
 - *Ngàn Kiếp Đã Qua* (Thousand Lives)
-

**Xin chân thành cảm ơn bạn đã dành thời gian
đọc cuốn sách này!
Cầu Chúa, cầu Phật ban phước lành cho bạn trên
hành trình khám phá chân lý.**